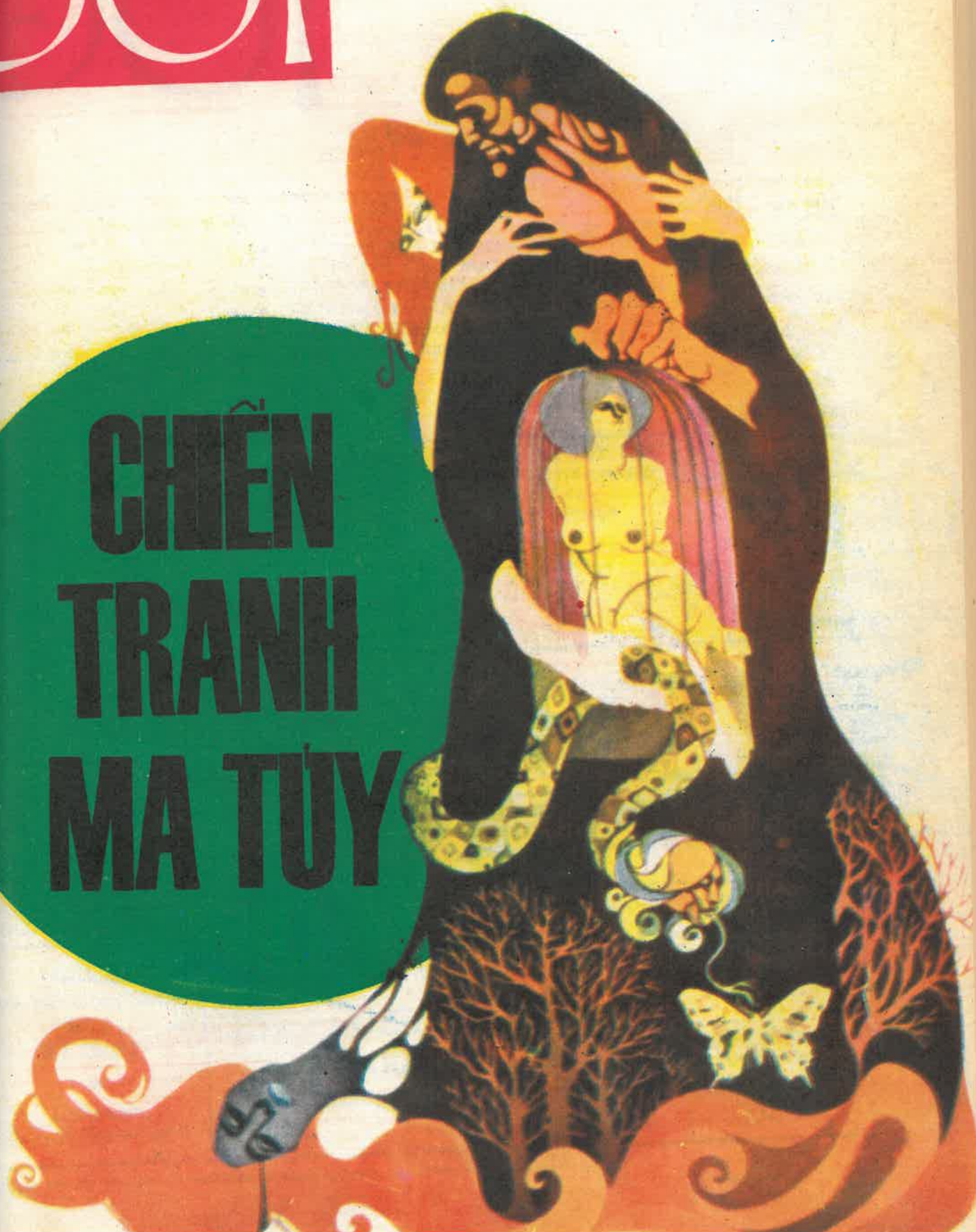


Wason
DS 531
D 642 +

ĐÔI

6

CHIẾN TRANH MA TÙY



ĐỜI

86

1

ĐẶC BIỆT : MA TÚY

- NHỮNG ĐƯỜNG GIẤY MA TÚY KHẮP THẾ GIỚI đời
- MA TÚY TẤN CÔNG HỌC ĐƯỜNG hải lưu
- A, B, C, MA TÚY đời
- NGƯỜI MỸ VÀ ĐƯỜNG GIẤY BUỒN LẬU MA TÚY Ở VN hà thú đạo
- KHOÁI VÀ KHỔ tề đề
- CHÍCH CHOÁC đình quang

2

CHÁNH TRỊ

- CHIẾN DỊCH CHỐNG GHIỀN MA TÚY đời
- VỀ VIỆC NGỪNG BẮN TẠI VN lý đại nguyên
- DỰ LUẬT CĂN BẢN GIÁO DỤC đời
- TỬ CÁI VÁY ĐẾN MINIJUPE thiệncân

3

VĂN NGHỊ

- CẦN CƯỜI nguyên tuân
- BẢ ĐẠO nguyên thủy long
- CARCASSONNE (XÁC PHẪM) w. faulkner

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • ĐỜI
- LẦM CẦM • MỘT VÒNG THẾ GIỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 86 • TUẦN LỄ TỪ 10-6-1971 ĐẾN 17-6-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đôi

CHIẾN DỊCH CHỐNG NGHIỆN MA TÚY

Nạn nghiện ma túy đã trở thành một vấn đề lớn thực sự của miền Nam VN. Sức bành trướng của tệ nạn này đã được xác nhận bằng thực tế là đang ở mức độ hết sức nguy hiểm. Không phải chỉ riêng ở Saigon mới có những người ghiền ma túy mà số người ghiền ma túy đã có rất đông ở hầu khắp các đô thị miền Nam. Càng nguy hiểm hơn nữa là một phần lớn người ghiền ma túy lại ở trong tuổi vị thành niên hoặc chưa quá 25 tuổi. Để ngăn chống tệ nạn này, Nhà Nước đã phát động một chiến dịch bài trừ ma túy. Lực lượng Cảnh sát trên toàn quốc được huy động để thực hiện chiến dịch trong khi cơ quan thông tin đã cho treo ở khắp các trục lộ trên mọi đô thị những biểu ngữ hô hào giới thiệu nên xa lánh ma túy. Trên nguyên tắc, việc làm của Nhà Nước không có gì đáng chê trách mà ngược lại có lẽ còn đáng khen nữa. Nhưng, nhìn vào thực tế người ta có thể tự hỏi thành quả của chiến dịch này sẽ như thế nào? Thành thực mà trả lời, chắc chắn người ta sẽ phải nhìn nhận là khó lòng có một thành quả khả quan. Bởi lực lượng Cảnh Sát dù có hoạt động mạnh tới đâu cũng chỉ có thể đẩy lui tệ nạn trên vào trong trạng huống sinh hoạt lén lút mà thôi. Ngoài ra, không có gì bảo đảm rằng sự hiện diện của các nhân viên Cảnh Sát và những biểu ngữ sẽ có tác dụng thức tỉnh với cá một đám đông đang mê muội. Theo chúng tôi tệ nạn ghiền ma túy chỉ có thể dẹp được bằng chính sự phản kháng của mỗi cá nhân trước sức quyến rũ của chất ma túy. Muốn như thế mỗi người cần được giục dõ hoàn cảnh để có được một niềm tin trong cuộc sống hiện nay. Như vậy, việc mà Nhà Nước cần làm hơn hết chính là nhắm vào mục tiêu đó. Bằng cách này hoặc cách khác chuyển đổi được giòng tư tưởng của mỗi người dân từ sự chán chường một mõi, ngờ vực sang trắng hướng yêu đời, tin tưởng. Từ nhiều năm nay, giới hữu trách đã đề ra rất nhiều chiến dịch, nhưng có một chiến dịch rất cần thiết lại bị bỏ quên đó là chiến dịch tạo niềm tin cho người dân. Thành ra, tất cả các chiến dịch dù được hô hào, cổ vũ lại vẫn không tìm được chân đứng vững vàng. Không những thế một số viên chức còn lạm dụng quyền hành để tạo ra những tệ trạng bất công, thối nát... làm dân chúng càng nản lòng hơn nữa. Nạn ghiền ma túy có thể đến từ nhiều nguyên do, nhưng có lẽ nguyên do chính phải là sự trạng trên.

Cho nên, chúng tôi nghĩ rằng việc làm tốt nhất để ngăn cản nạn ghiền ma túy phải là sự treo gương lành mạnh của những người hữu trách. Khi những người này còn tiếp tục đầu độc tư tưởng dân chúng bằng những hành động xấu xa của họ thì nạn ghiền ma túy chỉ là một kết quả đương nhiên không một lực lượng Cảnh Sát nào có thể ngăn chặn được.

DỜI

Phạm Duy đã chết

Đầu Gối nghe nói, ngày mai Chủ nhật 6.6 tại trường Văn khoa phong trao tự trị đại học của sinh viên Huỳnh tấn Mầm, sẽ tổ chức một cuộc hội thảo với đề tài : «Phạm Duy đã chết tại đâu và từ lúc nào».

Tổ chức hội thảo là quyền của anh em sinh viên, muốn soi tãi Phạm Duy thì cứ việc mần thật Phạm Duy. Nhưng Đầu Gối có nhận xét hơi buồn dưới đây ; là cách đây một tháng nguyệt san Học Tập của đảng CS miền Bắc có 1 bài đã kích Phạm Duy rất tận tình, đại khái nói rằng Phạm Duy tác giả bản nhạc bất hủ, «Người mẹ Do Linh» đã chết từ khuya rồi, vì lúc này ở miền Nam có hàng ngàn hàng vạn bà mẹ Do Linh mà không thấy Phạm Duy đâu ! Không hiểu anh em sinh viên tổ chức cuộc hội thảo về Phạm Duy đã đọc bài báo của nguyệt san Học Tập chưa, mà giữa cuộc hội thảo và bài báo của Học Tập có sự «ân ý» chặt chẽ như rứa ! Cũng như cách đây mấy năm, khi ở ngoài Bắc, mấy tờ tạp chí «văn nghệ» lên tiếng tố khổ Chu Tử thì ở trong Nam, một tờ tạp chí nọ cũng theo gương, đòi mần thật Chu Tử !

Thành thực Đầu Gối không muốn tin là anh em sinh viên bị dục giây khi tổ chức cuộc hội thảo về Phạm Duy. Nhưng cuộc hội thảo về Phạm Duy không khỏi làm Đầu Gối sửng sốt. Đầu Gối không phải là bạn thân của Phạm Duy. Về một vài phương diện, Đầu Gối cũng không tán thành quan niệm sống của Phạm Duy. Nhưng khi nghe tin một số sinh viên tổ chức hội thảo về Phạm Duy, tự nhiên Đầu Gối thấy thương mến Phạm Duy là lung, muốn lên tiếng ca ngợi anh một vài câu cho anh đỡ cô đơn.

Ca ngợi rằng : Phạm Duy quả là một thiên tài. Đã là thiên tài dĩ nhiên phải có tật. Cho nên nếu Phạm Duy có hơi dễ tính, thì cũng chỉ là một cái tật đáng yêu của thiên tài.

Lúc này, ở ngoài Bắc, người ta thì đua tố khổ các văn nghệ sĩ miền Nam. Thậm chí, người vẫn được tiếng là khuyhnh tả như Phạm Công Thiện cũng bị Cộng sản tố khổ tội bởi. Thú vị nhất là Chu



KHA TRẦN ÁC

Từ được gán cho cái hõn danh là «đầu số Quốc dân đảng».Chèng dec oi ! Chu Tử chưa hề bao giờ gia nhập Việt Nam Quốc dân đảng thì làm sao có thể là đầu số Quốc dân đảng? Có nhẽ các ông Cộng Sản làm Chu Tử với Chu tử Kỳ một lãnh tụ Việt Nam quốc dân Đảng. Làm như vậy, quả là bé cái lắm ! Vậy xin các ông Cộng Sản gọi Chu Tử là tên đầu số gì cũng được. nhưng đừng gọi là «đầu số quốc dân đảng» mà tội nghiệp cho Quốc dân Đảng !

Không muốn chết oan

Với điều 10 khoản 7 vừa được HV biểu quyết nhiều nhất là sẽ chỉ có 3 mống Thiệu, Kỳ, Minh ra ứng cử tổng thống.

Một nhân viên cao cấp chính quyền nói với Đầu Gối rằng, cuộc tranh cử chưa chánh thức mở màn mõi ở thời kỳ đầu khâu cho đỡ buồn, mà xem chừng đã sát khí đáng đáng, khi cuộc tranh cử thực sự khai diễn, chắc chắn nhiều kẻ sẽ toi mạng vì ủng hộ ông này, không ủng hộ ông kia. Nhận định kể trên rất đúng. Đầu Gối không muốn chết oan, nên ngay từ giờ phút này, Đ. Gối long trọng tuyên bố sẽ không ủng hộ ai trong ba ông Thiệu Kỳ, Minh vì xét ra cả ba ông đều chưa xứng đáng. Đầu Gối định ủng hộ ông đạo «Thọ» nhưng với điều 10 khoản 7, ông đạo Thọ đào đầu ra 40 dân biểu giới thiệu ông ! Đành phải bỏ phiếu trắng cho yên phần mõi.

1 triệu đồng cho Quảng Ngãi Nghĩa Thục

Tổng thống Thiệu vừa viếng thăm Nghĩa Thục Quảng Ngãi và

ủng hộ 1 triệu đồng. Đó là một cử chỉ đẹp. Nhưng vẫn có những đũa xấu miệng chề! Chề rằng nếu không có cuộc bầu cử TT sắp tới, đã chắc gì Tổng thống chịu viếng thăm Nghĩa Thục ! Chề rằng Tổng thống ủng hộ Nghĩa Thục sau nhiều vị Mạnh thường Quân, sau cả báo Đời lẫn Đầu Gối, là hơi chậm. Chề rằng 1 triệu đồng là hơi ít...

Câm đi ! những kẻ xấu miệng. Chậm còn hơn không ! Dù sao thì đây cũng là lần đầu tiên, Đầu Gối và Tổng thống gặp nhau ít nhất trên một điểm : ủng hộ Nghĩa thực Quảng Ngãi.

Đó vui để chọc

Tuần qua, Tổng thống đã được các nghị viên mời «thời» cơm tại khách sạn Hoàn Mỹ. Dưới đây là nguyên văn một đoạn trích trong bài tường thuật của báo Chính Luận về quang cảnh bữa ăn :

Trong khi vui vẻ, cởi mở, Tổng thống và 1 nữ Nghị viên đã trao đổi nhiều câu rất là «văn nghệ». Trả lời một câu hỏi của nữ nghị viên nói rằng «tại tánh tôi vui vẻ thành thử họ hay gán ghép tôi với người này người kia cũng như họ đã gán tôi với ông (TT Thiệu) vậy.» TT Thiệu bảo «họ gán 1 mình bà với tôi còn chịu được chứ gán 7 bà thì ai chịu nổi». Rồi khi hai người vừa dứt câu chuyện TT Thiệu đã ngắt 1 cánh hoa hồng trước mặt ông vắt lại bàn có nữ NV đã trao đổi «văn nghệ» miệng với TT, bà này vội đón lấy đặt lên môi hôn rất âu yếm.

Trong bữa cơm này, không có sự hiện diện của TT phu nhân, vì

trước đó TT Thiệu đã cáo lỗi với các NV «nhà tôi đang đau».

Đọc hết đoạn trên Đầu Gối ồm gổ, cười ba tiếng, khóc ba tiếng. Chỉ hận một điều, sau ba tiếng cười chưa chết được như Trình giáo Kim. Đành mở cuộc thi đố vui để chọc, với bạn đọc như sau :

1) Đố các bạn biết tên tuổi vị nữ nghị viên đó là ai ? Có chồng chưa ? đã mấy con.

2) Có bao nhiêu người đáp đúng câu hỏi 1.

Giải thưởng một cái hôn mồm cho chính nữ nghị viên nọ tặng.

Tổ lung tung

Lúc này, các báo nhận được rất nhiều thư tố cáo các tướng, tá, với tài liệu đảng hoàng. Hình như chính tướng nay xúi dẩn em tố tướng kia, chứ người ngoài làm sao biết tường tận như rứa. Tòa soạn Đời đang nghiền cứu xem có nên đăng tải những lá thư tố cáo này không, vì đã rút kinh nghiệm xương máu trong những vụ tố hạm này : đầu chẳng phải, phải tai, tham nhũng không những không chết, mình chết trước, nên chẳng đại gì để cho bọn tham nhũng lợi dụng. Tốt hơn hết là đứng ngoài nhìn họ đâm chém nhau, đũa nào chết mình cũng khoái, vì đều là tham nhũng.

Viện ghiền

Saigon ngày 29 tháng 5-1971

Kính gửi ông Đầu Gối.

Kính ông.

Mời đây ông có đề cập đến vấn đề một công chức quá bị thuộc

hạng trí thức lại là một Khoa trưởng bị các ông bạn dân công tay vì tội dùng á phiện.

Ông Kha trấn Ác ơi, ông hẳn là người hiền tâm trạng những người dùng á phiện. Nói thật, nếu không có bạn thân mặt của ông cả chính người ta dám nói ông cũng dám hút vì ông hay quá! Lâm bao như ông, xử sự với anh em như ông mà không hút á phiện để cùng hoài thật!

Nhưng ông nói vừa rồi ít quá chưa thấm vào đâu.

Chúng tôi mong ông nghĩ kỹ vấn đề này vì nó quan trọng lắm thưa ông. Bây giờ nó trở thành «un mal indispensable» cho biết bao nhiêu người từ dân đến quan. Ông nghĩ rồi ông đặt nó thành vấn đề với quý ông Nhà Nước để tránh sự tủi nhục cho những người già, cỡ ông khoa trưởng bạn ông.

Ông ơi, có nhiều người hút lắm chắc ông cũng không lạ. Có ông vì bệnh mà phải hút như lao, dạ dày, áp huyết ruột. Ôi thôi nhiều lắm ông ạ cả người làm báo nữa nhiều lắm.

Ông không chết vì bốn viên đạn tức là trời còn để ông sống mà làm việc. Ông đừng sợ không ai thương nhớ ông.

Vậy thì ông làm một việc ích cho những người già mắc vào vòng nghiệp chương này, kẻ ra cũng là bạn ơn tri ngộ cho họ lắm chứ sao?

Những kẻ nghiện mà từ 40 trở xuống thì không được, trừ ra họ mắc bệnh nan y, không có á phiện không sống nổi.

Đó là điểm chúng tôi mong mỗi ông. Tại sao vậy? Vì rằng ông không hút thuốc phiện, ông không có cái mặc cảm của người nghiện khi đặt vấn đề.

Mong sự can thiệp của ông

Kính
Phan công Nho
173/68 Phạm hồng Thái.

Số này là số đặc biệt về ma túy, Đầu Gối đang tải là thư của một dân ghiền và đề nghị chánh quyền thành lập một Viện ghiền dành riêng cho những người trên 50 tuổi không có á phiện không sống nổi. Mong lắm thay.

Nói tục mà chơi, nghe tục chơi

Bài thơ tục kỳ này là bài hát nói «NHÌN VÀO» do Trần Huy Liệu sáng tác. Liệu sinh ngày 5-11 1901 tại Nam Định và mất tại bệnh viện Việt Xô «Hà Nội» ngày 28-7-69. Liệu là một cán bộ CS cao cấp, nhưng hồi 1928-1929 Liệu đã từng gia nhập VN Quốc dân đảng và làm báo ở Saigon. Mãi tháng 8-1929 khi bị Pháp bắt và bị kết án tù 5 năm phải đày ra Côn đảo trong thời gian đó Liệu mới theo CS.

Từ cách mạng tháng 8-1945 Liệu đã giữ nhiều chức như Bộ Trưởng Tuyên Truyền, Bí thư Tổng Bộ Việt

Minh, Chủ tịch Hội Văn Hóa Cứu Quốc, sau đó trúng cử làm Đại Biểu Quốc hội và được bầu làm Ủy viên UB thường trực QH.

Sau ngày chế độ đất nước, Liệu lại kiêm nhiều chức vụ quan trọng khác.

Nếu những chi tiết trên không phải Đầu Gối khờ khạo đi đề cao 1 tên trùm CS đã quá cỡ, mà muốn nói lên 1 điều là đôi lúc Liệu cũng muốn vùng vẫy thoát khỏi cái vỏ chính trị bọc cứng lấy mình để được sống những giây phút sáng khoái của con người đích thực, như qua bài ca tru sau đây.

NHÒM VÀO

Trưa hè em để l... ra
Sợ em thức giấc đường xa nhóm vào
Chà đời một năm thuốc l...
Thế gian hỏi có thằng nào không say.

oOo

Khoái tai thử sự!
Nợ mất tiền mà nhìn rõ đầu đuôi.
Cho dù ai bôn tầu ngược xuôi,
Tiền trăm vạn cũng để nuôi thử đó.
Phát phơ chòm lông khi kín hờ
Gật gù của nợ cứ bôn chôn
Trời đất ơi! Thiên hạ thừa l...
Sao nỡ để khách vương tôn nưng c...
Chưa chồng? — Mặc! Có chồng?

— Thi cũng mặc!
Xin đừng ai chơi ngật anh em
Muốn xem lẳng lẳng mà xem.

CHÚ THÍCH: Khoái tai thử sự: chuyện đó sao khoái thế. Nợ: chẳng (tiếng cổ). Chơi ngật: bắt bí, làm khó dễ.

Bài này không rõ xuất xứ, có lẽ tác giả làm khi ngồi tù. Đọc giả có thể đem so sánh với bài «Thiếu nữ ngủ ngày» của Hồ xuân Hương để biết cái hay của mỗi thể thơ, nhất là cái tâm trạng bán khoán, rạo rực của người chiêm ngưỡng «sợ em thức giấc... lẳng lẳng mà xem» hoặc:

Quân tử dùng dằng đi chẳng dứt,
Đi thì cũng dở, ở không xong.

□

Gia định, ngày 3-6-71

Kính gửi: Ông Kha trấn Ác,
báo Đời Saigon

Kính ông,
Tôi rất «mê mê» v3 vấn đề «Tục



VƯƠNG ĐẠO

P.T.T KỶ: Nếu đặc cử
nền vương đạo sẽ mở ra

Ơ hay chữa, cái ngài phó Tổng
Phát ngôn gì như mộng như mơ
Nhìn xem bốn phía cõi bờ
Thái bình thịnh trị bây giờ rất vui
Nền vương đạo đã «khai» từ trước
Tổng thống mình hết sức anh minh

Này đây ba diềm chương trình
Cả ba đều đã tận tình làm xong! (1)
Sướng như vậy còn mong gì nữa
Dân vui mừng chan chứa niềm tin
Lâu lâu vớ được cứu tinh
Khắp nơi mới có hòa bình ấm no
Không vương đạo ai cho cụ Phó
Bốn năm liền vô võ ngồi chơi
Bốn năm vương đạo sáng ngời
Bốn năm cụ Phó ngồi xơi nước trà!
Nhân nhả vậy, vậy mà chẳng thích
Cứ ngựa mồm châm chích là sao?
Bấy lâu mọi giới đồng bào
Cuộc đời no ấm siết bao cảm tình
Kìa kinh tế phồn vinh rất sướng
Nền tự cường có hướng «đi lên»
Đồng bào đã hết kêu rên
Huê kỳ viện trợ ta liền chối phăng
Giả sinh hoạt không tăng không nhích
Đờ rề rề, ba «chịch» mớ rau
Khỏi cần vương đạo tìm đâu
Đợi chi phải đến phó Râu mới thành?

TU KÊU

(1) 3 diềm tranh cử của T.T: xây dựng Dân chủ, chấm dứt chiến tranh, cải tạo xã hội.

mà chơi chơi mà tục» để tiêu khiển một khi mình lằm cằm về... thời cuộc.

Tôi xin mạn phép hỏi ông bài thơ này:

Đọc quyển «Thi Ca Châm Biếm Trào Lộng VN» của ông Hoàng Trọng Thước biên soạn do nhà sách Khai Trí xuất bản, bài thơ của ông Trọng Quỳnh «chọc quê» ông giáo Thọ. Nguyên văn:

Này lời Giáo Thọ gửi về quê.
Nhắn với bà bây chớ ngựa nghê
Cỡi Bắc anh mang thằng cu lẳng
Miền Nam, em giữ cái tre he
Hãy còn vương vít như hang hổ
Hay đã to ho quá lỗ trê?
Bấm đít bấm tròn mà chịu vậy.
Một hai ngày nữa đợi anh về

(trang 13 — 14 quyển TCCBTL).

Cách đây trên 30 năm, hồi còn nhỏ, tôi còn nhớ Bài Thơ năm lòng này với điệu khác:

Này lời Giáo Thọ gửi về quê
Nhắn với Bà mi chớ ngựa nghê.
Đất khách, anh cầm con tí ngắn
Trời Nam, em giữ cái bẻ hê.
Khả tua ém ém gài hang bóng,
Mưa chớ uỳnh uỳnh hoác lỗ trê
Dầu có tăng tăng thì chịu vậy
Mần rằn mần rừa đợi anh về!

Tôi xin hỏi ông Kha Trấn Ác và mấy bác trong tòa soạn 2 Bài thơ trên bài nào đúng và bài nào có tinh thần tục và trào phúng nhiều và cũng xin ông Hoàng Trọng Thước, nhà sưu tầm quyển TCCB TL xem xét lại coi.

Kính chào ông Kha trấn Ác

Ông Đăng Văn
Gia định
70 tuổi

TRẢ LỜI

Thật ra có bài nào đúng bài nào sai đâu Đúng hay sai là do sự nhớ của riêng mỗi người. Đây chỉ

là loại thơ truyền miệng lời nói bay đi, ký ức lờ mờ nên có nhiều biến đổi, muốn tìm về gốc nhưng biết gốc đâu mà tìm. Vì Cống Quỳnh có óc hài hước châm biếm nên những thơ thuộc loại này do người đời sau làm ra đều đem gán cả cho ông. Tuy có nhân vật Cống Quỳnh bằng xương bằng thịt nhưng cái ông Trọng nguyên tên Quỳnh lại chỉ là 1 nhân vật có óc trào phúng của dân gian dựng lên. Bởi thế ta thường có câu: «Nói như Trọng».

Chính chúng tôi cũng nhớ bài thơ của vị giáo thụ gửi cho vợ. tương truyền là do Trọng Quỳnh sáng tác, bài này có hơi khác với bài ông nhớ và bài trong sách ông nêu. Còn tinh thần tục và trào phúng của mấy bài đó là một, chữ nghĩa chỉ là cái vỏ, cái dáng vẻ bề ngoài, tinh thần là cái nội dung chứa ở trong hay nắp ở sau.

ĐỜI SỐ 87

CHỦ ĐỀ:

Nếu một mai hòa bình?

- Một triệu lính sẽ làm gì?
- 200 ngàn gái đĩ sẽ làm gì?
- 300 ngàn công nhân sở Mỹ sẽ làm gì?
- Chúng ta sẽ làm gì để sống?

HÀ TÚC ĐẠO

NGƯỜI MỸ VÀ ĐƯỜNG GIÂY BUÔN LẬU MA TÚY Ở VIỆT NAM



Chính người Mỹ, trong đó có cả sự tiếp tay của một số nhân viên tình báo CIA đã đóng vai «chủ chốt» một trong những đường giây buôn lậu ma túy ở Việt Nam. Sự thổi phồng vụ mấy dân biểu VN buôn lậu, việc lập hồ sơ buôn lậu của một số nhân viên cao cấp trong chính phủ VNCH gửi cho TT Thiệu bản báo cáo dày 600 trang, tố giác toàn thể nhân viên quan thuế ở TSN, đã thông đồng với bọn buôn lậu... Tất cả những việc làm đó đều chỉ là những màn dân cảnh vĩ đại của một số giới chức Hoa Kỳ ở VN, nằm trong tổ chức buôn lậu ma túy, muốn đánh lạc hướng dư luận quần chúng Mỹ và cuộc điều tra của hai dân biểu HK vừa đến VN quan sát thăm cảnh choác, hít bạch phiến của các chú GI.

Một viên chức VN xin dấu tên có thẩm quyền trong chiến dịch bài

trừ ma túy ở VN đã dè dặt tiết lộ những chi tiết kể trên cho phái viên báo Đờl trong một cuộc tiếp xúc gần đây. Viên chức nọ nhận xét thêm rằng: Thực ra tất cả những vụ buôn lậu ma túy của người Mỹ, thường là quân đội, đều không lọt qua được cặp mắt quan sát của cơ quan Cảnh sát quốc tế VN và các nhân viên quan thuế. Tuy nhiên, vì lý do ngoại giao hay vì thế kẹt nào đó, chính phủ ta đã chống cộng. Nhưng không ngờ vì sự im lặng mà chính phủ đã phải lãnh đủ bản cáo trạng mà người Mỹ vừa cho ta, là đã dè dặt và dung túng cho bọn buôn lậu ma túy hoành hành ở VN.

Cấp tướng Mỹ cũng buôn ma túy?

Viên chức kể trên đã nêu ra với phái viên báo Đờl vài cụ thể chứng

tỏ rằng người Mỹ buôn lậu ma túy ở VN cũng nhiều kẻ không xiết. Ông nhấn mạnh. Trong khi buộc tội chính phủ bạn, người Mỹ đã quên khuấy đi mất, không ngó lại nội bộ của mình.

Thứ hời có người VN nào đủ phương tiện và táo gan đến độ dám đem máy bay chở ma túy gồm Bạch phiến, Mọc phin, LSD Cần sa tới hàng không mẫu hạm Kitty Hawks hoạt động ở Thái Bình Dương để bán cho các binh sĩ hải quân Mỹ làm việc trên tàu chăng? Chắc chắn là không. Vì dù có muốn, có bạo phổi, chẳng nữa cũng không ai có phương tiện để chuyển chở ma túy từ đất liền tới hàng không mẫu hạm lọt qua bao cặp mắt dòm ngó, canh chừng của MP được. Chỉ có người Mỹ tôn thờ đồng đô la cũng ở trong quân đội hay cơ quan tình báo CIA mới có thể là tác

nhân đã khiến 150% binh sĩ trên tàu (khoảng 500 người) hiện đang lâm cảnh nghiện ma túy.

Một thí dụ khác, cụ thể hơn, vì đã thành án tích là một thiếu tá không quân HK vào đầu năm 1970 đã bị cơ quan an ninh của ta chặn bắt ở phi trường TSN, trong khi lái phi cơ từ Thái Lan sang VN. Khám phi cơ người ta đã bắt được 180 ki lô á phiện và 100 ki lô mọc phin. Sau đó, mặc dù viên thiếu tá đã tự nhận mình là chủ sở hữu thuốc phiện trên và im lặng lãnh 18 năm tù ở (tòa án Mỹ xử). Nhưng theo sự hiểu biết của những người có nhiệm vụ bài trừ ma túy, thì viên thiếu tá này chỉ là một thứ «chủ chốt». Còn «chủ chốt» hình như chính là một ông tướng tên R đóng tại Long Bình, cơ sở quân sự Hoa Kỳ không lồ ở VN.

Mới đây nhất, một vụ buôn lậu thuốc ảo giác LSD do chính 2 người Mỹ xuất thân là cựu quân nhân đem vào VN cũng đã bị khám phá ở Bar Tây Thi trên đường Công Lý nổi dài. Cơ quan an ninh hỏa hợp Việt Mỹ đã tịch thu được 3500 viên LSD, trước khi đương sự tính đem thủ tiêu để phi tang. Đây là vụ án buôn lậu độc được LSD lần đầu tiên xảy ra trong lịch sử ma túy ở VN bị phát giác.

Theo lời viên chức ở trong ban

ban bài trừ ma túy thì hãy còn rất nhiều vụ buôn lậu khác do người Mỹ tổ chức (nếu kể ra hết chắc phải dày hơn bản báo cáo 600 trang mà một số cố vấn quan thuế Hoa Kỳ ở TSN vừa mới gửi cho chính phủ VNCH). Nhưng viên chức nọ cho rằng bấy nhiêu thí dụ vừa kể cũng tạm đủ chứng minh nạn nghiện ma túy của binh sĩ HK ở VN, đang làm điên đầu chính phủ Nixon ở Hoa Thịnh Đốn, thực ra không hẳn lỗi ở chính phủ VNCH gây ra. Người Mỹ, mặc dù vừa gián tiếp ép ta nhìn nhận mọi trách nhiệm, nhưng chính họ cũng là 1 trong những thủ phạm quan trọng. Đây là một điều hiển làm giới hữu trách VN rất phiền muộn.

Báo Mỹ đã buộc tội

Cách đây không lâu, nhiều tờ báo Mỹ cũng đã chú ý rất nhiều tới những hành vi buôn lậu ma túy của CIA ở VN. Tạp chí Rampart,

sau khi cho «công bố một bản nghiên cứu về làn sóng buôn lậu ma túy tại Đông Dương, đã tố cáo CIA và các bộ phận chi nhánh của cơ quan này đã giúp gia tăng mãnh liệt nguồn cung cấp chất bạch phiến và á phiện cho vùng Đông Dương, để rồi từ đó chuyển đến mọi nơi trên thế giới. Lời tố cáo này đã được Thượng viên Mỹ chú ý và một nghị sĩ thuộc phe bỏ câu là Mc Govern đã gửi thư chất vấn giám đốc CIA.

Một nữ ký giả của nhật báo Long Island cũng đã viết một bài tố cáo CIA về cái gọi là «sự bảo trợ và tiếp tay cho tổ chức buôn lậu ma túy ở Đông Nam Á». Nữ ký giả này đã trích dẫn một bài báo phát xuất từ Hương Cảng thuật lại rằng có một số người Tàu quả quyết chính mắt họ đã được chứng kiến những bành thuốc phiện còn mới nguyên chất vào kho ở Long Cheng trước những con mắt kiểm soát của các nhân viên tình báo Mỹ, Theo một chuyên viên nghiên cứu về nạn buôn lậu ma túy ở Mỹ là Alan Ginsberg thì Long Cheng chính là nơi tập trung của tất cả các đường giây sản xuất chất thuốc phiện, từ bắc Miến Điện đến vùng Đông bắc Thái Lan và Ai lao, để rồi chuyển lần lần sang VN và Vọng Các. Từ hai nơi này ma túy sẽ đi một vòng chu du vòng quanh thế giới trước khi lọt vào lãnh thổ Hoaký, đến tay người tiêu thụ.

Trong phúc trình của DB R.H. Steele và M. Murphy vừa qua VN, hai ông này xác nhận đã có một số lượng bạch phiến được đưa vào VN bằng phi cơ của hãng hàng không Air America. Đây là một hệ thống chuyên chở danh riêng cho những công tác đặc biệt của cơ quan tình báo Mỹ CIA.

Ai cũng biết rừng rậm ở VN rộng bao la bát ngát nên việc một chiếc phi cơ nhỏ cỡ hàng chữ Air America từ Lào hay từ Thái thả dù thuốc phiện xuống cho nhân người ở dưới, nếu không được mật báo thì sức mấy mà chính quyền VN phát giác nổi. Đó là chưa kể nhiều phi trường dành riêng cho người Mỹ mà quan thuế VN không có quyền xó rờ tới. Từ mấy năm nay, hình như CIA và nhiều tổ chức buôn lậu khác đã lợi dụng yếu điểm này để mang ma túy vào lãnh thổ VN. Chỉ

có trời mới biết họ đã mang thuốc phiện vào bằng ngổ này bao nhiêu lần. Tất cả những ngổ xâm nhập chính thức khác như qua phi trường TSN thực ra số lượng ma túy lọt qua khỏi hàng rào quan thuế chưa bằng một nửa lượng ma túy đã thả xuống VN bằng những phi cơ «ma».

Có bàn tay của Trung Cộng hay Hà Nội nhúng vào vụ buôn lậu ma túy ở Việt Nam chăng? Thắc mắc này được dư luận báo chí trong nước và ngoài nước rất quan tâm nhưng lạ lùng thay, cả hai nhà cầm quyền Mỹ Việt đều xác nhận chưa có dấu hiệu nào để có thể kết luận rằng Trung Cộng và Hà Nội đã nhúng tay vào việc tung ma túy để đầu độc quân đội đồng minh và VN, Sự phủ nhận này đã khiến một số người nêu ra giả thuyết chắc tung tích thủ phạm buôn lậu cả hai nhà cầm quyền VN và Mỹ đều đã biết rõ. Phía Mỹ thì đang khẳng khái cho rằng chính một số nhân viên cao cấp trong chính phủ VNCH (cũng như trong chính phủ Hoàng Gia Lào và Thái Lan) đã nhúng tay vào vụ buôn lậu. Còn phía VNCH, mặc dù biết rõ một số nhân viên Mỹ phục vụ tại đây cũng đã cầm đầu nhưng hệ thống buôn lậu rất lớn nhưng khổ nổi, há miệng lại mắc quai. Một phần thì tại trước đó chính phủ đã làm ngơ không truy nã gắt, phần khác thì rất có thể một số nhân viên cao cấp trong chính phủ cũng đã thông đồng với người Mỹ để buôn lậu.

Bởi đã biết rõ tầy nhau nên cả hai nhà cầm quyền Mỹ Việt đều không thêm lưu ý tới giả thuyết Cộng Sản đã nhúng tay vào việc buôn lậu làm gì cho một xác.

Thảm cảnh đạo quân ghiền

Trong khi cả 2 bên Mỹ Việt đều ngăm đầy lỗi cho nhau (trường hợp quan thuế VN và cố vấn Mỹ ở TSN chẳng hạn) thì tình trạng nghiện ngập của lính Mỹ có VN đã được báo động là đang ở mức thê thảm. Theo bộ tư lệnh quân đội HK ở VN thì hiện nay có khoảng chừng 15 phần 100 lính Mỹ đang ghiền Bạch Phiến. Cố vấn TT Mỹ là Robert Finch cũng vừa tuyên bố hàng năm Mỹ đã phải cho giải ngũ khoảng 20.000 binh sĩ chiến đấu ở VN về

Dòng đời

BẢO ĐẠI... HỒI LOAN !

Cách đây 3 năm, 4 phái đoàn của hai phe rủ nhau đến Ba Lê để tìm một giải pháp cho vấn đề Việt Nam, nhưng những nhà thuyết khách Quốc, Cộng vẫn chỉ như những con gà què lẩn quẩn trong một giới hạn chật hẹp, tù túng của chiếc cối xay tuyên truyền. Trong khi đó, từ quần chúng đã bơ phờ vì cuộc chiến bùng nổ tàn tảo về một giải pháp, được truyền miệng là «giải pháp Bảo Đại».

Nhưng ngoài mấy chữ trống trơn đó, không I ai mô tả chi tiết hay ít ra lược đồ chính của giải pháp này ra sao. Đây chính là thời gian của những tin đồn về hoạt động của nhóm «bảo hoàng» có địa bàn hoạt động là đất Thần Kinh. Nhóm này mong muốn khuấy động trong dân gian một tình cảm tiêu cực hoài Nguyễn, tương tự như một phong trào hoài Lê thuộc trước. Nhưng hoàn cảnh xã hội bây giờ đã đổi dời, cuộc sống lại phồn tạp, chật vật. Cho nên công cuộc vận động của nhóm Bảo hoàng miền Trung mau rơi vào quên lãng. Bằng đi từ đó, không còn ai nhắc đến hoạt động của nhóm bảo hoàng.

Trong khoảng từ một tháng trở lại đây, câu chuyện đã cũ đó bỗng nhiên được hâm nóng lại. Dư luận lại được dịp bàn tán về giải pháp Bảo Đại. Các chính khách cũng lấy đó làm đề tài trao đổi trong lúc trà dư tửu hậu. Các tin tức về ông vua cuối cùng đời Nguyễn đồn dập đăng tải trên các báo, từ đại hội Nguyễn Phước tộc, hậu thân của Tôn Nhơn Phủ gồm tất cả bà con của hoàng gia đến những hoạt động rộn rịp của «triều đình» lưu vong bên T y, nhất là các cuộc tiếp xúc đều đặn của các nhân vật HK rất am tường về vấn đề Việt Nam như Lansdale, Phó ĐS Habib với đám quần thần của Đức (cựu) Quốc Trưởng. Thêm vào dư luận sôi nổi đó là lá thư của Bảo Đại gửi cho «bà con có tác» Nguyễn Phước tộc, trong lời lẽ thăm hỏi thông thường như gửi gắm một niềm tâm sự u hoài trước tổ quốc điêu linh. Cuối thư là bài thơ song thất lục bát nhắc khéo đến công ơn thống nhất sơn hà, và mở rộng bờ cõi của các vị vua nhà Nguyễn. Tuy Tòa Đại sứ HK cải chính là trong sắp bài VN còn dấu kín sẽ không có lá bài Bảo Đại, nhưng dư luận chính giới vẫn không ngớt chia làm hai phe rõ rệt, một phe coi giải pháp Bảo Đại là có thật, còn một phe nhất định coi là bài Bảo

Đại chỉ nhằm thăm dò dư luận, nói chơi cho vui chứ làm gì có thật !

Trong loạt bài «Bảo Đại và đám lưu vong mưu toan cứu nước ? » đăng trên nhật báo HB, đồng nghiệp TH đã thuật lại một câu chuyện rất đáng lưu ý, đại ý : Cách đây ít lâu, ông Phạm văn Bình, nguyên thủ hiến Bắc Việt, một nhân vật được coi là rất thân cận với cựu hoàng Bảo Đại sau một thời gian khá dài bôn ba nơi đất khách quê người bỗng nhiên trở về cố hương. Ông Bình cộng tác với tuần báo Đời viết một loạt hồi ký lịch sử thuật lại giai đoạn Bảo Đại còn là đức Quốc Trưởng. Chu Tử liền viết trong mục «Nói chuyện với Đầu Gối» loan tin Bảo Đại vừa về tới Saigon và có đánh xi phé với Chu Tử. Tình cách hư, thực của mục Nói chuyện với Đầu gối cũng như mục Áo Thả Vết trên báo Sống trước đây không ai biết đầu mà mò, phịa hay thực chỉ tác giả «một mình mình biết một mình mình hay» mà thôi. Không ngờ một chính khách đương thời giữ một nhiệm vụ giống như một «tổng trưởng sans porte-feuille» một hôm ăn mặc rất chỉnh tề, trịnh trọng tìm đến tận nhà ông Phạm văn Bình gõ cửa xin bộ kiến đức kim thưượng. Ông Bình lắc đầu nguây nguẩy, cải chính thế nào, ông chính khứa cũng nhất định không tin. Ông «sans porte-feuille» có kinh nghiệm chính quyền thăm thía «cải chính là có thật» nên cứ nài nỉ hoài, nhưng ông Bình cứ ngay tình mà đính chính. Sau cùng ông chính khứa đành ra về, trong lòng có vẻ hận ông Bình giữ độc quyền đức Quốc Trưởng và thăm ghen với Chu Tử có số đề được đánh xi phé với hoàng thượng. Câu chuyện ngoài tính chất khôi hài, tố cáo một loại chính khứa thời cơ, đón gió tuy làm đến chức «sans porte-feuille» mà vẫn mơ tưởng đến một tương lai có vua có quan dù đó chỉ là một «ảo ảnh của cuộc đời» ! còn đáng lưu ý ở chỗ một nhân vật V.I.P. theo suy luận thông thường vẫn có đầy đủ các dữ kiện tin tức, tại sao vẫn cả tin ?

Tuần qua, Độc Thủ có ra Cáp tám biển, rình cò gặp một sĩ quan vào hàng tá, có vợ vồ là thích thuộc với tôn nhân phú : Vị sĩ quan kê cho Độc Thủ nghe đức Từ Cung (mẹ Bảo Đại) có lần muốn đi Tây nhưng Bảo Đại gửi thư về cản ngăn nói rằng «Mẹ di con còn dịp nào về nước nữa ?»

Nhiều khi chuyện chính trị có khác gì tiểu thuyết, cũng có nhiều điều giả tưởng, huyền hoặc. «Giải pháp Bảo Đại» có thuộc loại chuyện giả tưởng hay không ? Độc Thủ nghĩ vơ vẩn mãi vẫn chưa ra. Nhưng câu trả lời sẽ chỉ gọn vào ba từ ngữ : hồi loan, hồi hương hay tiếp tục lưu vong...

nước vì mắc bệnh ghien. Muốn biết nạn ghien ma túy gia tăng khủng khiếp tới mức nào ta hãy nhìn vào bảng thống kê của Bộ tư lệnh quân đội Mỹ đưa ra. Theo đó trong năm 1965 không có một vụ bắt bớ ma túy nào ở VN nhưng tới năm 70, tổng kết các vụ phạm pháp về lãnh vực ma túy trong năm lên tới 11.000 vụ đã làm giới chức quân sự HK muốn điên đầu.

Theo tuần báo Newsweek thì số dĩ lính Mỹ ở VN đã ghien nhiều đến thế là vì thoát đầu họ tưởng lầm chất bạch phiến này vô hại nếu hút vài 3 lần rồi thôi, không ngờ bạch phiến ở VN toàn thứ nguyên chất rất dễ ghien khác hẳn ở Mỹ. 1 lý do khác là bạch phiến ở VN xuất hiện nhiều quá, lại bán với giá rất rẻ. Dân biểu Steele đã tiết lộ trong bản phúc trình có lần ông đi dạo phố ở Saigon, trong 20 phút có tới 9 người đã tới gạ ông mua bạch phiến ? Lý do cuối cùng là do tâm trạng chán nản một mỗi vì chiến tranh của hơn 200 ngàn lính Mỹ hiện còn đang ở VN chờ ngày về nước. Trong thời gian nhàn rỗi ở đây vì không phải chiến đấu nữa nhiều người đã giải khuây bằng cách hút bạch phiến.

Khi người Mỹ hốt hoảng

Bởi lẽ số lính Mỹ ghien ma túy càng ngày càng tràn ngập nên chính phủ Hoa Thịnh Đốn và Tòa Đại sứ HK ở VN hiện nay đang ở trong tình trạng hốt hoảng. Sự hốt hoảng này đã biểu lộ rõ nhất khi ĐS Mỹ bất chấp cả phép lịch sự của một nhà ngoại giao đang trú ngụ trên đất Việt, đã mạnh dạn gửi giắc thư tới cảnh cáo (chữ của phái viên đại BBC) chính phủ VNCH nếu không bài trừ hết nạn ma túy thì Mỹ sẽ cúp viện trợ ! Người ta cho rằng chính những sự thúc đẩy của người Mỹ đã khiến Tổng thống Thiệu phải đẩy mạnh chiến dịch bài trừ ma túy lên đến cao điểm tốt cùng. Chỉ trong một buổi sáng, hàng trăm nhân viên quan thuế ở TSN đã bị thay thế cái rúp bằng người của Phủ Tổng thống. Tổng Giám Đốc Quan thuế cũng bị huyền chức vì tỏ ra bất lực trong việc ngăn nạn ma túy lan tràn.

Một mặt làm áp lực buộc chánh phủ VNCH phải phóng tay đẩy

manh việc bài trừ ma túy, mặt khác người Mỹ cũng đã nghĩ ra rất nhiều cách để chặn đứng thảm trạng này. Quân đội Mỹ đã thiết lập tới 15 phòng chữa bệnh ghien ở VN và khuyến khích lính Mỹ nên tới đó xin điều trị. Mọi tội trạng về ma túy đều được ân xá hết. Chính phủ Mỹ cũng nghĩ tới việc gửi quân khuyến sang VN để tiếp tay trong việc khám phá ma túy và phát giác binh sĩ mắc bệnh ghien. Loại quân khuyến sắp gửi sang là một loại cực kỳ tinh mui. Chỉ cần cầm trên tay một chút nha phiến mà quên không rửa sạch, chú quân khuyến cũng đánh hơi thấy liền. Mới đây Ngũ Giác Đài cũng đang nghiên cứu việc thử nước tiểu cho toàn thể binh sĩ Mỹ đồn trú ở VN để xem ai đang ghien. Tích cực hơn cả là việc Bộ Tư Lệnh Mỹ ở Saigon đã cấm mọi quân nhân Mỹ léo hánh tới các tiệm thuốc tây vì ngại những chú GI này đối bạch phiến quá nên phải tìm mua những loại thuốc có chất ma túy.



Trận chiến thứ hai ở VN

Sự hốt hoảng của người Mỹ kể ra thật hợp lý. Với «đạo quân ghien» đang đảo ở VN, dù người Mỹ có chiến thắng được CS chẳng nữa, thì họ cũng sẽ còn phải đương đầu với một cuộc chiến khác, gian khổ hơn nhiều. Đó là một cuộc chiến kéo lê từ VN về tới đất Mỹ với đầy đầy tội ác, ăn trộm, cướp của, giết người do «đạo binh ghien» thiếu tiền mua thuốc gây ra. Ở VN có thể một lính Mỹ chỉ phải chi 8 đơn mỗi ngày để làm dịu bớt cơn ghien. Nhưng ở Mỹ số tiền này phải lên tới ít nhất là 40 đơn. Làm sao kiếm nổi số tiền này nếu không ăn cướp, ăn trộm hoặc lại tiếp tục buôn lậu ma túy ? Đây chính là lý do khiến nhiều quân nhân Mỹ giải ngũ rồi nhưng lại thích xin qua VN chiến đấu nữa để có thể kiếm bạch phiến, hít hoặc chích dễ dàng hơn.

Nếu thảm trạng ma túy còn tiếp tục kéo dài vài năm nữa với giai tốc hiện thời năng số lính Mỹ ghien lên tới chừng trăm ngàn người thì chắc chắn đạo quân này sẽ công phá nhà phân tâm học thì đã có tới 80 phần 100 lính Mỹ chiến đấu ở VN về nước mắc phải bệnh thần kinh, khát máu người. Do đó để thắng được trận chiến ma túy này quả thực người Mỹ sẽ còn phải thất điên bát đảo hơn việc chiến thắng VC rất nhiều.

Kinh nghiệm ở VN đã cho thấy số dĩ nạn tham nhũng không thể nào tận diệt được chỉ vì chính những người hô hào bài trừ tham nhũng lại tham nhũng hơn ai hết. Trường hợp ma túy cũng vậy. Trong khi chính phủ Mỹ đang làm hết cách để thúc đẩy chính phủ ta diệt trừ nạn buôn lậu ma túy chính một số giới chức cao cấp của họ ở VN lại nhúng vào việc buôn lậu (vụ một sĩ quan Mỹ là chủ chốt trong việc mang hàng trăm kí thuốc phiện và mọoc pin vào Long Bình bị phát giác năm ngoái chẳng hạn). Bởi thế rất nhiều người hiện nay đã tỏ ra bi quan cho rằng nạn ghien ma túy trong quân đội Mỹ và nạn tham nhũng ở VN rồi đây cũng sẽ đi chung một phiên muộn rời khỏi ghế TT thì người ta cũng nghĩ rằng nạn buôn lậu ma túy khiến những người lính Mỹ ở VN và dân Mỹ ở Hiệp chủng Quốc càng ngày càng lâm vào cảnh ghien, nếu không có cách nào ngăn chặn rất có thể cũng làm TT Nixon đành phải ngâm ngùi từ giã Tòa Bạch Cung. Hiện nay trước chiến dịch bài trừ đang dâng cao mọi tay chủ chốt các đường giây buôn lậu ma túy đều án binh bất động. Tất cả những vụ phát giác ma túy và báo chí đã loan tin thực ra chỉ là những vụ «tép riu». Viên chức trong ủy ban bài trừ ma túy ở VN đã nói thế và than thở : các tay chủ chốt buôn lậu giờ đã xây «bê tông cốt sắt» quanh mình rồi. Họ đang rút vào bóng tối và, nếu có hoạt động thì ngổ xâm nhập ma túy sẽ không còn giống như ngổ vào quá khứ nữa.

Muốn phòng ngừa ma túy phải biết rõ về nó



A, B, C, MA TUÝ

CẦN SA HAY MARIHUANA LÀ GÌ ?

Cần sa hay Marihuana là chất ma túy làm bằng hoa và lá của cây *Cannabis sativa*, một loại cây mọc nhiều ở Mỹ Tây Co, Phi Châu, Ấn Độ, miền Trung Đông, và Hoa Kỳ nữa.

Để chỉ thuốc cần sa, dân Mỹ dùng tiếng lóng, như: «pot», «tea» (trà) «grass» (cỏ), «weed» và «Mary Jane».

Hoa và lá cây cần sa được đem phơi khô và cắt nhỏ, thường dùng để quấn thành những điếu như thuốc lá hay nhồi vào ống vố mà hút, hoặc trộn vào thức ăn. Loại thuốc lá cần sa này có tên là «Reefers», «Joints» và «sticks». Khói thuốc cần sa ngửi gắt và hơi ngọt như mùi cỏ khô hay mùi dây thừng cháy, rất dễ nhận ra.

Cần sa say nhiều hay ít tùy từng nơi đất trồng cách phơi và cách chất chứa trong kho. Cần sa ở Hoa Kỳ không mạnh bằng loại mọc ở Á, Phi châu và Trung Đông.

Cần sa dùng để làm gì ?

Đây là một dược phẩm thảo mộc ít được biết đến nhất, dù người ta đã dùng nó gần 5000 năm trước. Theo phúc trình của Liên Hiệp Quốc, dân Á Châu và Phi Châu thường dùng cần sa — ở Trung

Hoa thời xưa, họ dùng cần sa để làm dịu cơn đau khi mổ xẻ, và dân Ấn Độ cũng đã dùng cần sa làm thuốc chữa bệnh. Ngày nay, người ta chỉ dùng cần sa để say sưa, trong y học không còn dùng nó làm gì nữa.

Hầu như các xứ văn minh trên thế giới đều có luật cấm dùng và chuyển chở cần sa. Ngay cả các nước mà họ dùng cần sa như được phẩm hay trong các cuộc tế lễ cũng vậy.

Tác dụng của cần sa

Cần sa hút vào, ngấm vào máu rất nhanh, và có tác dụng ngay lên bộ não cùng hệ thần kinh của người hút, làm thay đổi trạng thái tinh thần và tư tưởng của họ. Nhưng y học ngày nay chưa biết cần sa «hoạt động» ra sao trong cơ thể con người: không biết nó theo đường nào lên óc, và vì sao nó gây ảnh hưởng lên ý nghĩ của người ta. Một số khoa học gia cho rằng cần sa được tập trung vào tử mật — cần sa được xếp vào loại thuốc say (hallucinogènes).

Cho tới năm 1969, chưa có ai khảo cứu về tác dụng của cần sa trong một trường hợp dùng nó lâu năm. Các tác dụng vật lý hiển nhiên gồm có: tim đập nhanh, nhiệt độ thân thể hạ thấp, và đôi mắt đỏ ngầu. Cần sa cũng nâng cao tỷ lệ đường trong máu, làm cho ăn ngon miệng và làm mất nước của thân thể. Người dùng cần sa có thể nói huyên

thoay, làm ồn ào, đi lảo đảo hay mơ màng nửa tỉnh nửa ngủ. Các cử động của họ hầu như khó mà phối hợp được với nhau.

Thường sau 15 phút, người hút cần sa bắt đầu bị say thuốc — và cơn say có thể kéo dài từ 2 tới 4 giờ đồng hồ. Những người hay hút cần sa có thể không bị thay đổi tinh thần gì cả. Họ có thể bị xáo trộn các ý niệm về không gian và thời gian. Một phút lâu như dài một giờ, và nơi gần hóa thành xa.

Cần sa ảnh hưởng trên lý luận ra sao ?

Một người hút cần sa khó mà quyết định được chuyện gì và luôn luôn cảm thấy bị nhiễu thúc đẩy trái ngược với mọi lời yêu cầu của người khác.

Cần sa có một tác dụng làm đảo lộn tất cả những phản xạ thường ngày. Vì vậy, khi say thuốc mà lái xe thực rất nguy hiểm.

Cần sa có ghiền không ?

Cần sa không như các loại nha phiến, nó không làm cho người hút bị ghiền hay «quen thuốc». Khi dùng cần sa, người ta không bị thuốc «hàng» gì cả. Một số các khoa học gia cho rằng Cần sa chỉ gây một thói quen tâm lý cho những ai dùng nó thường xuyên mà thôi. Công cuộc nghiên cứu về ảnh hưởng của cần sa còn đang được tiến hành.

Từ cần sa đến nha phiến ?

Năm 1967, một cơ quan nghiên cứu những người ghiền nha phiến cho biết hơn 80% trong số họ đã dùng Cần sa trước khi dùng nha phiến. Ngược lại, trong số những người dùng cần sa, cũng có một số đi vào con đường nha phiến.

Người ta chưa biết có mối giây liên lạc nào giữa cần sa và nha phiến hay chăng, nhưng cho rằng một người dùng một loại ma túy này rồi, thường muốn thử sang loại khác. Lý do đơn giản là vì họ đã quen biết với các tổ cung cấp thuốc, và những người bạn đồng cảnh đồng tình sẽ rủ rê họ.

CÁC CHẤT NHA PHIẾN

Nha phiến là danh từ chung cho các chất làm đau cơ đau chổ ra từ cây thuốc phiện, như chất Opium, Heroine (bạch phiến) và paregorique, codeine. Ngoài ra còn có các loại nha phiến nhân tạo, chế bằng các phương pháp hóa học như (Dolophine, Demerol v.v.). Các chất cocaine và cần sa, thoạt đầu cũng là ma túy cùng loại với các chất nha phiến, nhưng trên phương diện hóa học thì khác.

Nghiện nha phiến là gì ?

Khi một người bắt đầu nghiện nha phiến tức là có thể họ đòi hỏi không ngừng những lượng thuốc mỗi ngày mỗi nhiều hơn. Lý do vì cơ thể đã quen với thuốc nên muốn đi mây về gió như trước, nay phải dùng nhiều thuốc hơn lên, người nghiện nha phiến sẽ bị ốm đau khi ngưng dùng thuốc. Anh ta đỏ mặt nói rần rẩy, ớn lạnh, đi tiêu

chảy nôn mửa và đau bụng khủng khiếp, chân tay thì co giật. Các loại thuốc chữa cơn phát minh vài năm nay có thể chữa được các biến chứng của sự cai thuốc này.

Khi dùng nha phiến, người ta còn bị ghiền và phương diện tâm lý nữa. Thí dụ như người ghiền thường coi thuốc là một phương tiện trốn tránh cuộc đời. Trong thực tế, thì một liều thuốc nha phiến mạnh có thể dứt luôn cuộc đời của con người!

Bạch phiến tác dụng ra sao ?

Bạch phiến (Heroine) làm giảm bớt sự căng thẳng tinh thần, hết sự hãi và lo lắng. Cảm giác «bay bổng» cơ thể sau một thời gian bất động, mơ màng. Bạch phiến làm cho người ta quên thực tế người ghiền thuốc thường tuyên bố Bạch phiến «đẩy lui phiến não ra khỏi trí óc tôi, và làm cho tôi tự tin hơn». Loại thuốc này tác dụng lên khu não bị làm giảm bớt sự dục vọng và dục tính. Vì người ghiền bị kích động, nên thường bị thiếu chất bổ dưỡng cơ thể gây mòn mỏi.

Sau khi ngưng thuốc 18 giờ đồng hồ, thuốc bắt đầu «hành» kẻ ghiền.

Đời sống của dân ghiền ra sao ?

Nhiều người ghiền nha phiến xác nhận rằng, một khi đã mắc vào vòng, thì mục đích chính trong đời sống của họ chỉ còn là làm sao có thuốc dùng liên tục mà thôi. Mục đích này khiến cho họ bỏ dở cả học hành hay công việc làm ăn. Sức khỏe yếu kém. Dân ghiền khi thiếu thuốc cũng ốm, lúc dư thuốc cũng đau. Thống kê chứng tỏ đời sống của dân ghiền bị rút ngắn rất nhiều. Họ luôn luôn gây rối cho gia đình, và nhất là sống khổ sở vì luôn luôn phải lẩn trốn pháp luật.

Nha phiến có dẫn tới tội ác ?

Nghiện nha phiến khiến người ta phải tiêu tiền rất nhiều vào việc mua thuốc. Bền Mỹ, một dân nghiện phải chi từ 75 tới 100 đô la mỗi ngày để mua bạch phiến.

Do đó, nha phiến không đưa thẳng tới tội phạm nhưng nhu cầu tiền bạc quá lớn khiến cho dân ghiền rất dễ phạm tội ác.

Y giới nghĩ gì về bệnh nghiện ?

Y học liệt người nghiện vào một loại bệnh nhân cần chữa chạy để hết ghiền, mà khỏi bị thuốc hành và sau khi hết ghiền, không trở lại với nha phiến nữa giai đoạn chữa trị khó khăn nhất cho 1 bệnh nhân ghiền, là khi họ ra khỏi nhà thương. Y sĩ khó lòng mà giữ cho họ không trở lại với nha phiến, vì rất nhiều lý do. Họ thường không đủ sức bắt đầu một cuộc đời mới, hay vui với những thú vui bình thường. Vì vậy, ở Hoa Kỳ, sau khi người ghiền ra khỏi nhà thương, mà trót dùng lại thuốc, họ thường trở lại ngay để tiếp tục chữa bệnh.

THUỐC KÍCH THÍCH

Loại thuốc Amphetamines, có giá trị trong y giới từ năm 1930, là những thuốc kích thích hệ thần kinh, nhất là chống lại sự mệt mỏi và buồn ngủ. Đôi khi nó còn được dùng để giảm sự ăn ngon, trong những chương trình làm gầy bớt nữa. Các loại thông dụng là Benzedone, Dexedrine, Methedrine, Maxiton v.v..

Thuốc kích thích tác dụng ra sao ?

Dùng đúng lượng cần thiết, các thuốc này chống lại mệt mỏi, làm cho người ta tỉnh táo, tự tin và dễ chịu.

Uống quá độ, người ta sẽ bị bứt rứt, nóng nảy, nói liti liti và thần kinh căng thẳng, hầu như không điều khiển được tư tưởng nữa.

Trên phương diện vật lý, thuốc kích thích làm tăng nhịp tim đập, tăng áp suất máu, làm cho trông con người nở lớn, miệng khô, đổ mồ hôi như dầu, tiêu chảy và không muốn ăn nữa.

Các khoa học gia tìm thấy rằng các chất kích thích này làm cho chất norépinéphrine (thường tích tụ ở đầu giây thần kinh) đi lên tụ lại ở các khu não bộ.

Thuốc kích thích dùng trong y học ra sao ?

Các loại Amphetamines trước hết được dùng để trị lạnh, ngày nay dùng để chống bệnh ngủ quá độ và bệnh mập phì hay suy nhược thần kinh. Loại thuốc này cũng dùng trong những trường hợp cần ăn, hay cho các phi công, phi hành gia khi họ được trao phó cho một nhiệm vụ nguy hiểm và lâu dài nữa. Tuy vậy, bất cứ trường hợp nào, các loại thuốc kích thích này cũng cần được bác sĩ cho toa, vì các phản ứng phụ của thuốc rất bất ngờ.

Thuốc kích thích nguy hiểm ra sao ?

Tuy không làm ta nghiện, nhưng các loại thuốc Amphetamines cũng có thể làm cho bệnh nhân quen thuốc : mỗi ngày phải uống một lượng lớn hơn mới có kết quả như cũ.

BÚT THÉP TRÊN BẢO ĐỜI VÀ BÚT THÉP TRÊN BẢO NƯỚC TÔI

Để tránh những hiểu lầm có thể xảy ra, xin xác nhận bút hiệu Bút Thép do tôi ký dưới các bài đăng trên ĐỜI, TIN VIỆT không liên hệ gì với ông Bút Thép nào đó phụ trách mục Trăm Quy Đại Hội của báo NƯỚC TÔI.

UYÊN THAO

Loại thuốc kích thích làm cho người ta tưởng rằng có sức mạnh vô địch, làm những công việc quá sức mình. Dùng quá lượng thông thường, người ta sẽ bị rối loạn thần kinh một thời gian ngắn, tại và mất hết tinh tưởng. Đang uống nhiều mà ngưng thuốc, người ta có thể vì suy nhược thần kinh mà tự tử.

THUỐC AN THẦN

Các loại an thần hiện đang khan hiếm trên thị trường Âu được VN là Binocet, Immenocet, Ansional v.v. Đây là vài ba nhãn hiệu quen thuộc của một danh sách dài các loại thuốc làm tinh thần đỡ mệt mỏi. Trong các loại này, chất barbituriques là những chất nổi danh hơn hết.

Tác dụng y học của thuốc an thần ?

Bác sĩ thường kê toa cho thuốc an thần khi bệnh nhân bị áp huyết cao, động kinh, hay mất ngủ, hoặc chữa các bệnh về thần kinh, cho bệnh nhân an tâm trước và trong khi giải phẫu.

Một lượng thuốc trung bình giúp cho bệnh nhân giảm được các hoạt động của giây thần kinh, bắp thịt, và tim đập chậm lại, áp huyết máu thấp xuống.

Nếu uống quá liều, thuốc an thần làm cho bệnh nhân say như say rượu : rối trí, nói không rõ, lảo đảo. Khả năng suy nghĩ, tập trung tư tưởng và kiểm soát tinh cảm xuống thấp, người dùng thuốc trở nên bứt rứt, giận dữ, ham đánh nhau và sau cùng thì ngủ vùi.

Thuốc an thần có nguy hiểm ?

Đây là loại thuốc khiến người ta gây tai nạn xe hơi thường xuyên, vì người dùng thuốc nhìn không rõ và phản ứng rất chậm. Thuốc an thần còn làm tăng hiệu quả của rượu đối với các lưu linh nữa. Ở Mỹ, thuốc an thần gây ra nhiều vụ tự tử hay chết vì uống lầm quá lượng thường xuyên.

Thuốc an thần có nghiện không ? Câu trả lời là Có...

Nhiều khoa học gia cho rằng, nghiện thuốc barbituriques còn khó chữa hơn nghiện nha phiến.

Người nghiện barbituriques khi ngưng dùng thuốc sẽ bị lên kinh, nôn mửa, mê sảng và có thể chết liền tức khắc. Muốn cai thuốc, họ phải vào nhà thương vài tuần lễ và giảm lượng thuốc từ từ.

LSD

Đây là một sản phẩm hóa học nhân tạo. LSD là chữ viết tắt của D.Lysergic acid diethylamide.

Vào năm 1938, LSD được tìm thấy trong các albatoids của một loại nấm ergot, sống bám vào lúa mạch hay các loại ngũ cốc khác.

Tác dụng của LSD

Xuất hiện dưới nhiều hình thức trên thị trường LSD có thể là một viên thuốc hình nhộng (capsule) hay trong một cục đường, một cái bánh và đôi khi một con tem nữa.

Người dùng LSD tim đập mạnh, mạch chạy nhanh, thần nhiệt và áp huyết tăng lên. Con người mở rộng, ớn lạnh, mặt đỏ rực hay tái ngắt ngoài ra còn có thể bị ói mửa, ăn mất ngon và thở không đều hòa nữa.

LSD không làm người ta nghiện như nha phiến hay thuốc Barbituriques.

Những người dùng LSD cho biết, ngũ quan của họ hầu như thay đổi hoàn toàn: các bức tường biết đi, màu sắc tươi sáng chói chang, mọi vật không còn nguyên ba chiều không gian nữa. Các giác quan lộn xộn: họ có thể nhìn màu sắc mà nghe thành tiếng nhạc, hay có thể nếm được mùi thơm v.v..

Người dùng LSD đồng thời có những cảm giác mâu thuẫn: họ vừa quá vui, vừa thực buồn bã trong cùng một lúc. Từ chỉ vừa nặng nề vừa nhẹ nhõm. Họ mất các ý niệm chính xác về không gian nên đôi khi có người tưởng mình là chim, cất cánh bay từ mấy tầng lầu xuống đất chết.

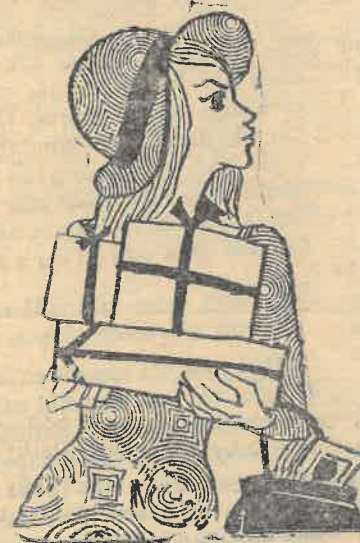
Khoảng từ 8 tới 10 tiếng đồng hồ thì thuốc rã. Nhiều nghệ sĩ tưởng rằng LSD có thể giúp họ sáng tạo được những xuất phẩm, nhưng thực tế đã chứng minh ngược lại.

LSD có nguy hiểm?

Tất nhiên rất nguy hiểm rồi. Người dùng LSD quá độ có thể mất trí khôn, hoặc nhẹ hơn thì sự hải tưởng như luôn luôn có người kiểm soát tư tưởng mình (trong suốt ba ngày, sau khi thuốc tan hết).

Nhiều khoa học gia đã tìm ra rằng LSD có thể phá vỡ các sắc tố của tế bào (chromosomes), là những phân tử căn bản của sự di truyền nói chung. Và LSD cũng có thể làm hư thai.

(HQ trích trong Today's education)



THẨM-MỸ-VIỆN

NHU-HÀ

692, Phan thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.448

Chi nhánh : 320, Phan thanh Giản SAIGON

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

- Làm ốm : Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12 ký.
- Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.
- Làm mập : bảo đảm mỗi tuần lên từ 2 đến 5 ký.
- Do phương pháp thuần túy Y khoa.
- Bảo đảm không kết quả, hoàn đủ tiền lại.

— LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP : do phương pháp nội ngoại khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoa phẫu thuật sẽ làm tiêu tan hết mọi vết tiêu tụy cùng nét nhăn biến mất đem lại da vẻ hồng hào cho toàn thể nữ giới.

— Có bác sĩ chuyên môn đầy kinh nghiệm tại Ba Lê trực tiếp săn sóc với nhiều phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh để giúp quý vị có thể ở lại.

Đặc biệt mới về loại PEELING FORT, lột da mặt không đau, không cử nặng, vẫn dùng son phấn như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp MASSAGE mới lạ máy hút tân kỳ và mỹ phẩm của LANCASTER để giúp các tế bào ngực mây nở tự nhiên, không cần bơm.

— ASPIRATEUR, máy hút mụn, tàn nhang, trứng cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo cũ.

— POLÉNEX làm liền lỗ chân lông.

— Có máy tính điện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp và theo từng chuyển máy bay "Air France" giúp quý bà quý cô có làn da tươi mát.

ĐẶC-BIỆT MỸ-VIỆN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ phẩm mỗi bộ 7000đ.

— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho các tế bào ngực này nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện NHU HÀ thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, Hc Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulfocin, Lubriderm chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trò theo tài liệu mới nhất của "ECO LE INTERNATIONALE DES TECHNICIENNES DE BEAUTE DE PARIS". Cấp chứng chỉ tốt nghiệp sau 5 tháng học (1 khóa 150 ngàn).

Thư và bưu phiếu về NGÔ THỊ NHU HÀ — 692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.
Nghỉ ngày Chủ nhật.

MỘT BƯỚC THỤT LÙI CỦA NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM

TỪ CÁI VÁY ĐẾN MINIJUPE

● **phiếm luận của THIÊN CĂN**

Cô kia cắt cỏ bên sông
Cái váy thì cộc, cái lông thì dài
Thuyền chài nó trả quan hai
Thưa rằng: Chẳng bán đồ dài quét sân



Vợ phục phụ nữ xưa kia ra sao? Theo sách sử ký, trước hồi Bắc thuộc người Văn Lang tức là tổ tiên ta mặc áo gài về bên tay trái. Sách này không thấy nói đàn bà từ phía rốn trở xuống che đậy ra sao. Dù vậy ta cũng phải tin là có, và bằng 1 tên gọi nào đó như váy, quần, bẹn, khố, vải búi, xống, quần v.v... chứ để như ông Tào coi sao được. Rồi cũng chỉ thấy sử nói rằng ở thế kỷ thứ nhất, Nhâm Diên dạy cho dân quận Cửu châu dùng kiểu áo theo người Tàu, gài về tay phải. Sử sách từ đó về sau không thấy chép gì thêm về kiểu quần áo nữa (Tham khảo: Đào Duy Anh, VN Văn hóa sử cương, Bốn Phương tái bản, Saigon, 1951, tr.172-173).

Riêng y phục của người VN dưới thời nhà Trần thì có vị sử Tàu là Trần cương Trung (đời Nguyên) khi về nước soạn ra tập thơ «Sử Giao châu thi tập» trong có đoạn ghi chú rằng: «Đàn ông hết thấy đều cạo đầu, người có quan chức thì lấy vải xanh đội đầu. Đàn

đều như nhà sư... khi ở trong nhà, thường thường để đầu trần, có khách tới mới đội mũ...đàn bà cắt tóc, lưu lại 3 tóc ở đỉnh đầu, rồi thắt dưới chân tóc, lại búi cài trâm. Không có tóc mai cuốn ở đằng sau và cũng không dùng dầu sáp để mặc áo lụa đen, quần thì bằng thứ là màu lá sam. Đàn bà cũng mặc áo đen, duy có khác áo trắng ở trong thò dài ra, và cổ áo thì rộng 4 tấc. Tuyệt không dùng những màu sắc xanh, đỏ, tím và vàng... Dân đều đi chân không, da chân rất dầy, lui tới rất lẹ, đi lại nhanh như gió. Tất cả nước chỉ toàn 1 sắc đen thẫm, trông như ngàn vạn con quạ (tham khảo trong Kiến văn tiêu lục của Quê hương Lê Quý Đôn, Quyền nhị, Taê lệ thượng).

Từ những văn kiện nêu trên, chúng ta có thể phỏng đoán rằng cái váy có 1 quá trình lịch sử lâu dài hơn cái quần. Váy có từ thời lập quốc. Chỉ cần 1 mảnh vải quấn tron cùng đã thành váy rồi, không

phải cầu kỳ, lặt vặt gì cả. Các dân tộc Mường, Mán hay nói chung các giống người thiểu số được gọi là những người VN gần như thuần túy không pha trộn mấy vì họ ít tiếp xúc với các giống dân khác, nhất là vẫn sống theo bộ lạc và theo chế độ mẫu hệ, những người đàn bà ở đó mặc váy hết. Và phần đông đàn bà nhà quê miền Bắc cách đây vài chục năm cũng thế. Cái váy đã sống rất thọ. Điều này khiến chúng ta không thể đặt vấn đề tìm hiểu. Dĩ nhiên khi nói tới váy là nói tới thứ dành riêng cho đàn bà. Đàn ông không có váy.

Sự đóng góp của cái váy vào văn chương và lịch sử

Quả thật cái váy đã có công rất lớn đối với văn chương cũng như đối với lịch sử. Nhờ cái váy mà ngày nay chúng ta có thêm được không biết bao nhiêu là thành ngữ, tục ngữ và ca dao. Kho tàng văn học dân gian giàu có thêm là nhờ váy.

Ăn nói cộc lẻo thiếu hòa nhã hoặc hay cãi lại thường được ví là «dây dẫn như váy một bước». Dạy khôn người nào mà người đó lại chuyên hơn, ranh hơn thì bị chê là «dây đi vén váy». Thành ngữ này có khi đổi ra «dây đi vén xống», dạy ông cống vào trường». Dọa nạt ai một cách khờ khạo, trẻ con thì thường được gọi «đội váy nai mẹ». Một chuyện gì bị sức lạ mà người ta tin không thể xảy ra, như nghèo rớt mồng tơi lại khoe xài phi bạc triệu, chuyện đó được sánh với chuyện «chó có váy lĩnh». Còn «cởi váy phất cờ» chỉ kể lam điều xằng bậy 1 cách liêu lĩnh bất chấp tai tiếng. Làm gì chậm chạp đến sốt ruột thì bị ví: «lăn mần như rận bò cạp váy». Chê của người và khen của mình theo lối hợm hĩnh, ta thấy có câu «Tiền lĩnh váy chị không bằng tiền chủ váy tôi». Chửi bới ai thậm tệ thì dùng «đập váy vào mặt». Thành ngữ «x.n váy quai cồng» chỉ lam việc gì quyết liệt. Thanh ngữ này rất gợi hình, vì cồng là 1 nhạc khí bằng đồng, hình tròn như cái mâm, cùng loại với chiêng, thanh la; quai của nó như hình chữ U ngược «xan váy như quai của chiếc cồng» là xan lộn mếp váy ở 2 bên hông thành 2 búi lớn cho gần váy cao lên để tiện bề hành động (như lúc cãi nhau, đánh ghen...)

Câu tục ngữ sau đây dùng để chỉ cái kinh nghiệm của kẻ «thơn 1 ngày hay 1 chược»:

Có đại cũng kẻ lâu ngày
Mẹ đại ra váy cũng tây khôn con.

C.nh chồng nhập cơ đội của thực dân và được sang mẫu quốc hưởng sung sướng 1 mình không nghĩ đoán tưởng đến người vợ tấm thân sống cơ cực ở nhà cũng được miếng đời mai mả bằng những câu:

Linh sang Tây đi giấy băng túp
(pantoufle)

Vợ ở nhà váy đụp từ tung

Và trong ca dao cũng thấy nhiều câu có dính dáng đến cái váy. Chẳng hạn như:

Cô kia cắt cỏ bên sông

Cái váy thì cộc, cái lông thì dài

Thuyền chài nó trả quan hai

— Thưa rằng chẳng bán đồ dài quét sân

Trèo lên cây khế giữa ngày

Váy thì trụt mất lười cây thò ra
Lười cây ba góc chẻ ba
Muốn đem đòn gánh mà và lười cây.

Cái váy đã thấm sâu trong văn học dân gian. Nghiên cứu kỹ chúng ta sẽ nhận ra rằng tiếng «váy» được sử dụng nhiều hơn tiếng «quần». Nguyên do, không có gì đáng lạ, như đã trình bày trên.

Ngoài ra, trong văn chương bác học, váy cũng có một giá trị nhất định. Nếu không có váy, cụ Tăm Nguyễn Yên Đồ tất sẽ thiếu hứng đề sáng tác bài thơ trào phúng «Vùng lợi làng Ngang» với những câu đối đáp khá di dỏm giữa ông Cuội ngồi trên đèn và bọn đàn bà vêu váy lợi qua vùng:

Ông Cuội ngồi trên mím mếp cười:

— Cái gì trắng trắng như con cúi?

Đàn bà khép nép đứng liền thưa

— Con trời hở hênh ông xá tội,

Và Hồ Xuân Hương hẳn cũng sẽ tác tị vì không có cơ để mô tả cái lá đa trong bài «Thiếu nữ ngủ ngày».

Một lạch đào nguyên suối chứa

Quân tử dùng dăng đi chẳng dứt
Đi thì cũng dờ, ở không xong.

Thật vậy, nếu đàn bà mặc quần thì sức mấy ông Cuội có thể thấy được cái «trắng trắng như con cúi», sức mấy người quân tử chiêm ngưỡng được cái «lạch đào nguyên».

Sự vắng mặt của cái váy cũng kéo theo luôn sự vắng mặt của giai thoại về bà Đoàn thị Diễm và sứ giả: Đời Long Đức triều Lê thần Tông có sứ Tàu sang phong vương, vua sai bà Đem đứng chực ở ngoài cửa Đoan môn và mặc hở hang cốt trêu ghẹo sứ giả. Sứ giả nói đùa 1 câu rằng:

— An nam nhất thốn thổ bất tri

Chắc bà Diễm chỉ đợi có thế, nên đối ngay:

Bac quốc đại trượng phu giai

do thử đồ xuất.

Xin nhớ giai thoại trên chỉ nêu ra như một dẫn chứng về cái váy còn tinh cách xác tín của nó không bao đến ở đây. Và giai thoại đó nhiều người đã biết nên 2 câu đối

bằng chữ Hán không cần phải dịch ra tiếng Việt nữa.

Giữa Tàu và ta cũng có 1 truyện tiểu lâm liên hệ đến cái váy: Một chị nhà quê mặc váy đi bán gạo nếp, ngồi nghỉ hờ hênh thế nào lại trình bày «cái của nợ» ra một đồng. Có chú chiếc trông thấy mới kêu ầm lên: «Lộn tề, lộn tề» (lá đa đề ra kia, lá đa đề ra kia), nhưng vì ngôn ngữ bất đồng chị ả tưởng chú trách mình buồn bán gian giáo cứ gân cổ cãi lấy cái đề: «chú thử nhìn kỹ lại xem, gạo như thế này mà chê là lộn tề à?»

Lại thêm 1 giai đoạn văn chương kể rằng Thái Học sinh Đặng trần Côn trong bụng đã chứa chất thiên kinh vạn quyển và sẵn sàng sáng tạo khúc Chinh phụ ngâm, nhưng ông cứ băn khoăn không biết mở đầu thế nào để gói ghém bao quát cái ý toàn bài là mô tả nỗi cơ cực nhớ nhung chưa xót của người vợ có chồng viễn chinh. Thế rồi, một hôm nhìn ra ngoài đường, ông thấy xa xa có 1 người đàn bà đầu đội nặng mà gió cứ tung bụi và tốc váy của người đó lên khiến người đó mặt đỏ tía tai phải 1 tay giữ thúng 1 tay khép chặt váy lại. Cảnh này bỗng giúp ông nảy được 1 ý vô cùng thần diệu để viết những câu mào:

Thiên địa phong trần

Hồng nhan đa truân...

Thuở trời đất nổi cơn gió bụi
Khách má hồng nhiều nỗi truân chuyên,

Nếu trái táo rơi đã giúp Newton tìm ra sức hấp dẫn của địa cầu, nếu bồn nước tắm đã làm Archimède sung sướng kêu ầm lên «Eureka Eureka!» vì tìm ra được sức đẩy của nước, thì ở đây cái váy hẳn đã khiến Đặng Trần Côn mừng rỡ đến lịm người vì nó đã giúp ông vượt qua cái khó khăn bước đầu.

Nhà thơ Thế Lữ cũng nhờ thử y phục của đàn bà này mà trong bài «Cô Mán» mới tạo được hình ảnh của sự bay sóng đôi, dựa theo ý câu «Lạc hà dừ cô vụ tề phi» (đáng chiều cùng với con cô có đơn cùng bay) trong bài phú Gáo Đàng Vương của Vương Bột đời Đường:

Cô bay cái váy cũng bay.

Đây, thấy chưa, không có cái váy
tỉ lệ và chương trình dân và văn
chương bác học sẽ nghèo nàn biết
bao nhiêu! Và cũng không có cả
bức tranh «Hàng dừa» chứa đầy
những nét hoạt kê nhộn nhạo và lành
mạnh của người nông dân VN,
thường thấy bày bán trong các dịp
tết Nguyên đán xưa kia.

Ngoài việc giúp cho văn chương
VN được phong phú, cái váy còn
là 1 biểu hiện nói lên rõ rệt tính
chất chống Tàu của truyền thống
dân tộc ta, bên cạnh những biểu
hiện khác như nhuộm răng, đóng
khố, búi tóc, xăm mình... Có dịp
chúng tôi sẽ viết riêng một bài về
vấn đề này. Quan niệm trên được
mô tả trong câu:

Sơn răng, chải tóc, đai đầu
Đều ta thì có, bên Tàu thì không
Ồ nhĩ, làm gì bên Tàu có tục
nhuộm răng, đóng khố, xăm thân
như ta. Thế thì ta khác biệt hẳn với
Tàu, đóng hóa làm sao được. Đối
với cái váy, nên theo định nghĩa
trong cuốn VN từ điển của Hội Hai
Trí Tiến Đức thì nó chỉ là «đồ mặc
của đàn bà may quây lại để che nà
chân», nhưng theo lối suy nghĩ của
người bình dân nó lại được vẽ lại
bằng 2 câu thật đơn giản nhưng đầy
ý nghĩa:

Cái trống mà thừng hai đầu
Bên ta thì có, bên Tàu thì không
Giải thoát bà Diêm nhờ cái váy
nên mới dõng dạc với sứ Tàu,
như vậy chẳng lẽ cũng có những
đồng góp tích cực vào lịch sử sao
Và còn nhiều truyện tích thuật lại
chẳng hạn như làng Đậu An, huyện
Tiền Lữ, tỉnh Hưng Yên thời ông
trùng bà Đả và một số làng khác
ở Bắc Việt xưa có tục thờ «vũ,
nữ» (đương vật và âm hộ) khi
tế lễ rước xách xong đến đêm hôm
rã đám đèn đuốc phải tắt hết để
trai gái được phép thâm hiềm lẫn
nhau và hành sự nữa. Theo thần
kiến của tôi, đây cũng là một truyền
thống dân tộc cho phép tự do luyện
ái để đẻ sinh sôi nảy nở mà bao
lần nói giống, chống Trung hoa và
luôn cả cái luân lý Khổng Mạnh
khắt khe do nó mang tới. Mà ở
những địa phương có tục lệ cởi
mặc như vậy thì dĩ nhiên cái váy
phải đóng 1 vai trò tối ư quan
trọng vì nó giúp cho những cặp
trai gái làm chuyện yêu đương được
nhiều bề thuận tiện.

Ngoài ra về mặt tiêu cực, váy
cũng đánh dấu 1 giai đoạn lịch sử
đáng kể. Chính nó đã khiến vua
Minh Mạng phải suy nghĩ, nghị
luận và ban hành một chiếu
chỉ. Và cũng chính vì nó mà ông
vua này đã bị miệng tiếng mỉa mai
rất cay độc.

Những lợi ích của cái váy

Nếu cái váy sống lâu được như
váy thì chắc hẳn nó phải có những
công dụng nổi bật nào đó. Hãy xét
vấn đề dưới 2 phương diện, khách
quan và chủ quan. Khách quan mà
nhìn thì cái váy đã làm hài lòng
những người chồng hoặc người
gần gũi tình. Đỡ phí rất nhiều
thì giờ nhất là trong những trường
hợp trên bọc trong đầu, ăn vụng
cần phải rút lệ hay trong các dịp
hội hè đình đám nêu trên. Theo
góc cạnh chủ quan, mặc váy thoả
chứ không hăm hơi như mặc quần.
Váy xoay theo lối nào cũng được
đàng trước ra đằng sau, bên phải
sang bên trái, thoải mái để chịu
như đạo Lão. Lại lau ráh, ngồi
tiện vì không bó sát vào đùi vào
ông chân. Ở nhà quê, tôi đã thấy
có người ngồi xếp và đặt con trên
váy, giữa hai đùi, trông như chiếc
võng nhỏ để vừa coi đứa nhỏ vừa
sông gạo. Mặc váy mà lội xuống ao
tắm thì ới thì tiện quá chừng,
nước dâng tới đầu cứ việc: kéo
váy quá lên 1 chút, tới đùi, tới bẹn,
tới rốn tới vú tới cổ rồi lộn ngược váy
chui qua đầu mà để lên bờ. Tắm
xong, mặc vào thì lại chụp từ trên
đầu xuống rồi người nhỏ dần, mép
váy đuổi theo gần sát mặt nước
cho đến khi váy hoàn toàn ở trong
tư thế xuôi xai. Vớt bèo, đi cấy
hoặc mò cua bắt ốc mặc váy cũng
tiện lắm. Riêng về việc tề thì đứng
cũng thực hiện được, chỉ cần đứng
theo lối 2/3 hình quả trám hay 1 vũ
nữ Cham đang múa, là có thể
«nước trong leo lẻo 1 giò thông»
ngay. Có người 1 tay giữ thừng
trên đầu, váy hơi giật ghềch lên
cành chà rào để rồi tay kia thông
dong vừa lấy ốc quần mũi ăn vừa
tò tò. Ngoài những công dụng thông
thường, váy còn được dùng trong
1 vài trường hợp đặc biệt như khi
đi đường nơi nhiều người qua lại
mà một tề quá kín không được thì
đến bên vệ ngồi chồm hổm, úp váy
chụp tròn như chiếc nơm, để từ

từ cho tuồn ra trong khi tay vò
bơi cổ ra về đang tìm 1 vật gì vừa
đánh rơi mất. Dân gian còn thuật
lại nhiều truyện ăn cắp gà giấu
trong váy rất tài tình. Và thời
kháng chiến, 2 bên đường đều phải
đào những hố cá nhân tránh máy
bay, kh hơi nghe tiếng ù ù ở đằng
xa mọi người đã phải chạy tìm
chỗ nấp. Hồ sâu nhưng
2 tay cứ bằm ghi 2 bên miệng hố
để đầu ngóc lên trên, sợ có ai nào
mặc váy lúc cuống quýt ào xuống
như nhảy dù thì thật chết ngạt.
Dùng váy để hứng dừa cũng là 1
truyện vui được truyền tụng trong
dân gian, chỉ ngại nỗi dừa chưa
hai được mà nước dừa như đã
thấy ở đâu ri rỉ chảy ra làm người
trèo trên cây cũng muốn chảy
nước miếng theo.

Ôi thời oanh liệt của cái váy nay còn đâu

Trên đời này cái gì cũng có lúc
thăng trầm. Trăng khi tròn khi
khuyết, nước khi đầy khi vơi, triều
đại quân chủ có lúc hưng phế, chế
độ tổng thống có nỗi suy thịnh. Váy
thì cái váy cũng không thể vượt
khỏi cái định luật khắc nghiệt này.

Cái «quần» không đầy, gặp được
gian truân vào thời nhà Nguyễn,
Theo sách Đại Nam thực lục tiền
biên, khoảng năm 1744 chúa Võ
Vương ở phương Nam bắt dân
gian cải cách y phục. Từ bấy giờ
người đàn bà Đường Trong mặc áo
gài khuy và mặc quần, chứ
không mặc áo thắt vạt và
mặc váy như người Đường
Ngoài nữa. Giáo sĩ Koffler, tác giả
bài Description historique de la
Cochinchine đăng trong Revue Indo
chinoise năm 1911, cũng nhận xét
về vấn đề này rằng: «Chúa bắt bỏ
lối quần áo thô bỉ của người Đường
Ngoài, mà chăm chú theo lối
quan áo của người Tàu». Lại nhĩ,
cái ông thầy tư mũi lõ này nghĩ
sao về quần áo của người Đường
Ngoài mà lại đi ăn nói hàm hồ cho
nó là thô bỉ? Quần áo thô bỉ là
quần áo thế nào? Nói rằng ăn mặc
luộm thuộm thì con kha thử. Chắc
ông cố đạo đã được trong thấy cái
tho bỉ rồi nên mới nói như vậy
được.

Sau đó, đến triều Minh Mạng,
vua dứi khoáng hơn, đã ban chiếu
chỉ bắt đàn bà Đường Ngoài phải

mặc quần, Nhưng thực tế cho biết
chỉ những người giàu sang ở thành
thị tuân theo, chứ ở nhà quê thì
đến nỗi mới đây đàn bà cũng vẫn
mặc váy, Và chiếu vua ra về việc
cải dịch y phục đã khiến dân
chúng bất mãn. Người ta không
nỡ phụ cái váy. Bài về lưu truyền
trong dân gian thời đó đã nói lên
nỗi hăm hực của nhiều người:

Bước sang năm mới bình yên
Chiếu vua hạ truyền,
Cải dịch y phục
Quan huyện đã giục
Lý trưởng, mục, tiên.
Lệnh vua đã truyền,
Bắt đàn mặc cả.

Mai phiên chợ Trai,
Mượn áo quần chồng,
Đã cực trong lòng,
Lại thêm xấu hổ
Không đời mô chợ
Ăn mặc ra ri
Anh bước chân ra đi
Cổ quần mà không áo.
Bắt từ ông lão
Cho đến gái thanh tân
Thần lại lập thân
Một người hai bộ...

Bài về trên thật sôi nổi, còn bài
sau lại mang tính chất trữ tình của
ca dao:

Tháng Tám có chiếu vua ra
Cắm quần không đầy người ta hĩ
hùng
Không đi thì chợ không đông,
Đi thì phải lột quần chồng sao
đang?

Có quần ra chợ bán hàng
Không chồng đứng nấp cõng làng
xem quan

Thời vàng son và ngà cả thời
bĩ cực của cái váy cũng đã
chìm sâu trong dĩ vãng. Cái
quần đã chiếm địa vị độc
lôn. Ngay từ năm 1913-1914, trong
loạt bài nghiên cứu về phong tục
VN đăng trong Đông dương tạp chí
cụ cử Phan Kế Bính bàn về y
phục của người mình cũng chỉ nói
đến cái quần chứ không hề đề cập
đến cái váy. Chẳng hạn như
đoạn: «Thường phục của ta khi xưa
cũng có phép, như quan viên mới
được mặc đồ gấm vóc tơ lụa
thường dân chỉ được mặc đồ
vải. Bấy giờ không
cứ gì cả, ai muốn ăn mặc thế nào

cũng được». Còn riêng quần áo
của đàn bà thì: «Người Bắc kỳ
mặc yếm cổ xây hoặc cổ viên,
dùng màu trắng nhiều hơn cả,
người Nam kỳ không mặc yếm. Có
áo nịt lót thôi. Áo cũng dùng nhiều
màu thâm hoặc màu nâu nhiều,
duy người ăn chơi hoặc ca hát mới
mặc các thứ màu xanh đỏ. Quần
phân nhiều mặc quần sồi, lĩnh thâm
đôi khi cũng có người mặc quần
nhiều đỏ, ở Nam kỳ và Trung kỳ
thì người phong lưu mặc quần
nhiều trắng, chốn quê hương mặc
quần vải xanh. Nam, Trung kỳ và
các nơi phương phố đàn bà thường
hay mặc áo cài khuy ít thắt lưng
ở nhà quê thì thường thắt lưng
ra ngoài áo, bỏ xuống hai mũi dài».

Cái váy đã có công khó nhọc trong
việc xây dựng văn chương và lịch
sử thế mà tâm tiếng của nó bị vùi
lấp không ai thèm nhắc nhở đến
nữa. Đời bạc bẽo đến thế là cùng!
Váy ơi, bây giờ váy ở đâu? Đành
rằng ở ngoài đời thì đã mất hẳn
tâm dạng nhưng liệu mi có được
lưu cái xác khô của mi trong các
viện bảo tàng Saigon cũng như Hà
Nội để đầu hậu duệ hôm nay và
ngày mai có thể đến chiêm ngưỡng
và nhớ tới những thành tích rực
rỡ của mi xưa kia?

Một kết luận đầy xây dựng

Người đàn bà VN đã bỏ váy đi
mặc quần, rồi đua nhau mặc Jupe.
Trông như vậy là tiến bộ lắm
đấy. Có nhều bà, nhiều cô ăn mặc
kéo thế nào mà chiếc váy lót
(Jupon) mà trắng đã ngả sang màu
vàng ố không chịu nhuộm nhận
nằm yên ở trong, cứ vùng vằng
đôi thò mặt ra phía ngoài đèn
hàng các như muốn ngăm nghĩa
ngoại cảnh. Thật bần tợn hết chỗ
nói! Dân ta chưa là hay đua đòi,
thấy người ta mặc cũng mặc. Mà
không cho mặc tại khố, cho mặc
lại mếu. Lại thật. Ấy là chưa kể
lắm người đẹp, tiền không được
phong phú mấy, đành phải ra
khư Dân sinh hay chợ Cũ chọn
mua một cái «hai hơi»
đồ của dân chúng Mỹ mặc xong
đem gửi tặng VN ta trong các vụ
lạc quyền, cứu trợ. Thế đấy. Và ở
xứ người đàn bà cả nước đều mặc
Jupe và mặc ngay từ khi miệng còn
hỏi sữa nên khi đứng khi ngồi đều
theo phép nhất định, dân mình mới

bập bẹ vào nghề thành thử khi ở
trên xe lam, xe buýt hoặc ở chốn
nhỉ mục quan chiến đã dễ xảy ra
nhiều truyện tiểu lâm thật đáng ân
hận cứ nghĩ đến những nông nỗi
đó mà ngao ngán.

Rồi triều đại của mini jupe ngự
cũng chẳng hơn gì. Chỉ biết biết mù
quáng theo Âu Mỹ để được gọi là
«thời trang», «à la mode» mà chẳng
nói lên 1 ý nghĩa nào. Lại còn
mang tiếng «ngoại lai». Thua xa
cái váy, Mini jupe rồi cuộc cũng chỉ
là cái váy, nhưng cái váy thời đại
này có thể gọi được là «một biểu
hiện về sự vọng thân thể thâm của
cái váy thời xưa». Nó chính là sự
mất gốc, sự thất lùi của văn hóa.
Bây giờ đã thấy xuất hiện những
câu ca dao châm chích:

Thừa tiền mua pháo đốt chơi,
Mặc mini jupe để đời cười chê.

Bù người nhớ đến cái váy lại sức
nghĩ tới cụ Mai T. Truyến, Quốc
Vụ Khanh Đặc Trách Văn Hóa. Số
là Cụ đã đã mở các cuộc thi nấu
nướng, may y phục phụ nữ. Cụ
không những cho các thứ đồ
thuộc về văn hóa mà ngay cả việc
đạp đường cũng liên hệ chặt chẽ
đến văn hóa nữa. Nghĩ như thế
thật chí lý, bởi văn hóa là gì nếu
không phải là gồm tất cả các phương
diện sinh hoạt tinh thần và vật
chất của 1 dân tộc, như sinh hoạt
học thuật tư tưởng, kinh tế, chính
trị, xã hội, phong tục, tập quán...
Nhưng cách sinh hoạt của con
người biến chuyển do đó văn hóa
cũng biến chuyển theo (hóa : biến
hóa, biến chuyển). Cái váy mất đi
thì cái mini jupe ra đời. Mini jupe
đang làm mưa làm gió ở đất nước
này. Chác cụ QVK lo ngại nó sẽ
làm đời trụy văn hóa dân tộc nên
mời vợ cho thì may y phục nữ
mong chọn lọc được cái nào có
nhiều hương trở về nguồn, khá dĩ
có thể đánh bại được thứ mini jupe
ác ôn kia. Nếu tìm được rồi đem
xin cụ tung ngay ra cho quốc dân
cùng chiêm ngưỡng suy tôn chứ
không nên giữ khư khư để ăn
mạnh. Mong vậy thay! Mong vậy
thay!



Hải Lưu

KHI MA TÚY TẤN CÔNG HỌC ĐƯỜNG



Giáo sư tại một trường trung học công lập thủ đô, ông H. thú nhận rằng : « Có lẽ chính tôi có lỗi, Đáng lẽ tôi phải biết rằng trò T. nó xài ma túy ngay khi nó bắt đầu tập hút. Nhưng khổ nỗi tôi không thể tưởng tượng nổi là một đứa học trò 16t. đã có thể xài ma túy rồi. Kết quả là cuối năm học hội đồng kỷ luật đã quyết định đuổi một học sinh vi tội quá lười biếng trong việc học. mà tất cả những nhân viên hội đồng, từ ông Hiệu Trưởng đến các giáo sư, không ai ngờ rằng đứa nhỏ đã lười biếng, càng ngày càng lười biếng vì bị rơi vào vòng của bọn con buôn ma túy».

Câu chuyện của học sinh T. có thể xảy ra cho những học sinh khác tại thành phố Saigon và những tỉnh lỵ khác chăng ? Chúng tôi e rằng có rất nhiều trò T ở khắp các nơi. đang là con mồi cho ma túy chụp bắt, mà cả gia đình, cả học đường không ai ngờ tới.

Ông GS.H cho biết thoát tiên, T là một học sinh trung bình, không giỏi đặc biệt về môn nào, không nghịch ngợm lắm, nhưng cũng không quá hiền lành chậm chạp. Trong mấy năm qua, các giáo sư đều công nhận T học hành đều đặn. Các bài làm và bài học ở nhà, bao giờ em cũng làm đầy đủ, dù không xuất sắc lắm.

Từ mấy tháng sau ngày khai trường, có một số giáo sư bắt đầu than phiền về việc học của T. Đã nhiều lần em không thuộc bài.

Những lần đó, khi được giáo sư gọi lên bảng, em có dáng điệu lễ phép, chậm chạp, và em nói nhỏ

nhẹ «thưa thầy em không thuộc». Thái độ lễ phép đó lại kèm theo 1 vẻ chịu đựng lý lợm khi bị giáo sư hỏi lý do. Gặng hỏi bằng cách nào, em T cũng chỉ trả lời : «tại vì em không học».

Một thời gian sau thì các giáo sư cũng đề ý đến trò T. Trong các giờ nghỉ ở phòng giáo sư, họ cũng có những nhận xét về học sinh : Năm nay trò T càng ngày càng lười. Có lẽ nó đua đòi bạn bè. Có lẽ nó đến tuổi dậy thì và đang bị mất thăng bằng...

Hiện tượng hay xảy ra nữa là trò T. rất hay xin phép giáo sư ra ngoài. Mỗi lần ra như vậy, lúc đầu kéo dài 5 phút, sau lần lần 15 phút, 30 phút. Mấy tháng sau cùng của niên học thì em thường xin phép ra rồi trốn đi luôn, đến giờ chót mới trở vô lấy sách vở để đi về.

Một giáo sư bắt gặp trò T. nằm ngủ trên băng ghế đã gọi lên và hỏi. «Em thiếu ngủ hay sao mà tới lớp buồn ngủ vậy ?» Trò trả lời «Thưa thầy em phải đi làm ban đêm.»

— Làm ở đâu ?

— Làm ở bên Khánh Hội.

Các giáo sư trưởng đã tìm được một lời giải thích. Vừa giải thích được các bài học không thuộc, các bài làm không làm, lại cũng giải thích được thái độ lơ đãng, có vẻ mơ màng, buồn ngủ của học sinh trong lớp.

Đến cuối niên học thì tình trạng của trò T. càng ngày càng tệ. Theo luật lệ nhà trường một trò trốn học quá 7 ngày thì phụ huynh sẽ được mời đến.

Mẹ của T góa chồng là một người buôn bán ít học mà T là con lớn nhất. Bà mẹ cho biết T có xin bà đi làm thêm một thời gian, nói là làm thợ trực máy bên Khánh Hội chỉ chừng một tháng rồi bà thấy con không đi làm nữa. Bà nài nỉ Ban Giám Đốc thương tình cảnh mẹ góa con côi v.v và cũng cam đoan nếu để con tái phạm kỷ luật sẽ chịu mọi hình phạt v.v.

Đến cuối niên học, số ngày nghỉ không xin phép của T đã lên quá 30 ngày. Hội Đồng Kỷ Luật quyết định sa thải. Theo một giáo sư trong hội đồng kỷ luật thì trò T, đã nói với bạn bè từ lâu rằng hết năm nay, có chừng chỉ Trung Học đệ nhất cấp, trò sẽ xin đi lính. Có lẽ vì thế trò trở nên lơ là với việc học hành, nhất là vào tháng cuối cùng sau khi đã thi xong kỳ thi đệ nhị lục ca nguyệt.

Nhưng, giáo sư H. nói, khi tôi đọc báo, thấy nói đến những vụ bắt bạch phiến, cần sa, và bọn thanh niên hippy nghiện ngập, tôi mới hỏi thử học sinh trong lớp có em nào hút bạch phiến cần sa hay không ? Và một em đã trả lời «Thưa thầy, trong lớp có trò T ghiền đó thầy».

Một học sinh cho biết : «một lần em thấy T. nó hút thuốc ở dưới góc sân trường. Nó hút vào rồi một nó đỏ lên, nó nằm mà mau một hồi, tụi em sợ quá».

Một học sinh khác cho biết : «T nó cho em coi một điều thuốc Salem nó bóc ra, trong điều thuốc có cả thứ gì trông như cỏ...»

Đến lúc biết được chuyện trò T. hút cần sa và có xài ma túy thì học sinh đó đã bị sa thải, rời khỏi mái trường rồi.

Khi ma túy tấn công

Điều nguy hiểm nhất trong trường hợp trò T. cũng như các học sinh khác, là cả gia đình lẫn trường học, không ai có ý nghi ngờ rằng con em của mình có thể thành mục tiêu tấn công của ma túy.

Một vị đại úy ở Nha Trang kể lại rằng có bữa ông lái xe Jeep đi trong thành phố, bỗng thấy một em học sinh đang đi xe đạp ngã lăn ra đường. Vị đại úy nọ phải chở em về nhà thương. Và khi bác sĩ xem xét cẩn thận, thì biết học sinh này ghiền, đang thiếu thuốc.

Một trường hợp khác cũng xảy ra ở Nha Trang là có những học sinh đang học ở trường cũng xỉu đi vì thiếu thuốc.

Tình trạng thiếu thuốc đó xảy ra sau khi chính phủ mở chiến dịch bài trừ ma túy. Chiến dịch này mở ra hơi trễ, nhưng thà trễ còn hơn không. Thành phố Nha Trang là nơi đã bắt được nhiều ổ buôn bán ma túy nhất.

Vấn theo lời vị đại úy trên thì có 1 lớp đệ lục ở trường trung học tư thực nọ, gần cả lớp đều ghiền. Lý do khiến cho cả lớp cùng bị ghiền là vì luật lệ ác độc của bọn buôn bán ma túy. Tuột tiên chúng dụ dỗ cho một người hút thử điều thuốc. Hút thuốc bây giờ đã là một tật xấu quá phổ thông, đến độ

không một trường học nào có thể cấm học sinh hút thuốc nổi. Dù cấm cách nào, học sinh cũng lên lút hút thuốc.

Nhưng ma túy và cần sa lại được nguy trang học (trong những điều thuốc là coi rất hiền lành).

Một học sinh đã hút thử một điều thuốc có ma túy, có thể sẽ hút tiếp điều thứ hai, thứ ba v.v... Với cần sa thì không có chuyện ghiền. Nhưng với các chất ma túy thì chỉ chừng đó điều thuốc là có thể bắt đầu ghiền.

Một người ghiền sẽ trở nên nô lệ của bọn bán ma túy. Và chúng đặt ra luật lệ : chỉ cung cấp thuốc cho người ghiền nếu giới thiệu được cho chúng một khách hàng mới. Với tuổi học sinh thì không có cách nào tìm kiếm khách hàng mới cho bọn con buôn hơn là tìm cách dụ dỗ chính bạn bè trong lớp mình. Vì vậy, ma túy khi đã xâm nhập môi trường học sinh, sẽ lan rộng trong môi trường đó.

Một vị giáo sư của một trường dạy vẽ đã tiết lộ một điều hiềm lắm khả tai hại của sinh viên. 1 số sinh viên đã khiếu nại với các giáo sư rằng họ bị điểm kém đi vì các bạn của họ đã dùng ma túy. Số sinh viên này trước đây đều được coi là giỏi nhất lớp. Gần đây một số bạn bè của họ bỗng vượt lên chiếm hàng đầu khiến họ sứt thang. Họ tố cáo các sinh viên trên đã nhờ cần sa, ma túy nên nhờ thế mà vẽ hay hơn.

Chúng tôi không tin ảnh hưởng của cần sa, ma túy lại kích thích khả năng hội họa của sinh viên. Nhưng khi biết chuyện này, cũng mong ban giám đốc nhà trường cho điều tra để tìm hiểu và bài trừ nạn ma túy trong sinh viên của mình.

Đám sinh viên học sinh dễ bị rơi vào vòng ma túy nhiều nhất là những em thường kết tụ thành những «băng» tự nhận là hippy. Những băng này hay tụ tập để nghe nhạc uống cà phê hay đi lang thang ngoài phố. Ngày thứ bảy chủ nhật họ kéo nhau tới dự các cái gọi là sinh hoạt nhạc trẻ tại các phòng trà ca nhạc được coi là dành cho giới trẻ này, từ cách trang trí, hình ảnh trên tường, trên trần nhà, cho đến âm thanh nhạc điệu, đều mô phỏng theo các «ô hippy» tây phương. Các thanh niên, thiếu nữ tụ tập ở đây cũng ăn mặc theo lối hippy. Và đây chính là những nơi mà bọn con buôn cần sa ma túy dùng để «phát hành» cái chất độc hại,

Một học sinh có thể chỉ tìm đến nơi này để nghe nhạc, hoặc vì tò mò, vì đua đòi theo bè bạn. Nhưng trong bóng tối mờ ảo của căn phòng, trong điệu nhạc chập chờn ma quái, họ nhận được một điều thuốc mà chung quanh họ ai cũng hút. Cứ như vậy, tuần này qua tuần khác họ bắt đầu trở thành những tay «chít», chuyên nghiệp.

Đó là mối nguy hại không ngờ của những trò kêu là «nhạc trẻ» mà những con buôn văn nghệ có thể không ngờ rằng họ đã vô tình gieo rắc trong xã hội.

Thế hệ bị bỏ rơi

Nguyên nhân tâm lý khiến cho SVHS dễ rơi vào vòng nghiện ngập là sự buồn chán thiếu một lý tưởng để sống.

Tình trạng chiến tranh khiến cho họ dễ sinh chán đời, không tin tưởng vào tương lai.

Tình trạng xã hội tan rã được mô tả trên báo chí, náo nhào những, náo nhào, truy lạc, náo nhào cướp đêm, náo nhào hội đồng, khiến cho thanh thiếu niên không còn tin tưởng vào một giá trị đạo đức nào cả. Những giá trị nào vẫn được coi là cao thượng, là khả kính, nay không còn hấp dẫn được họ nữa.

Một giáo sư kể rằng khi ông hỏi học sinh (mới học đệ tam) thì trò này thần nhiên nhận rằng: em có hút ma túy. Và học sinh nói tiếp: «Em nghĩ làm con trai thì cái mình cũng phải thử cho biết!»

Tuổi trẻ là tuổi muốn phiêu lưu, mạo hiểm. Các phong trào giáo dục như Hướng Đạo, đã bày ra các cuộc cắm trại, trèo núi, vượt sông để cho trẻ em được thỏa mãn cái bản năng muốn phiêu lưu đó, và hướng dẫn các bản năng.

Nay các thanh thiếu niên không được hướng dẫn, cả gia đình và học đường đều thờ ơ, thì chúng tự tìm lấy cuộc mạo hiểm riêng. Và cách dễ dãi nhất mà chúng ta tin được là tham dự các trò chơi nguy hiểm: ma túy, cần sa, đua xe gán máy, và cả «bê hội đồng»!

Một giáo sư Mỹ thuật còn kể rằng: «Mình chưa kịp lên lớp nó một bài học về đạo đức, thì nó đã chê mình rằng: «Thầy dở quá! Hút ma túy sung sướng như vậy mà thầy không biết hưởng!»

Điều đó cho ta thấy sự bất lực của giáo giới. Ông thầy không là một giá trị để khuyến bảo học trò theo mình. Thế hệ này là thế hệ «phá đổ thần tượng» (iconoclash) trong đó có thần tượng học đường. Nhất là ngay từ cấp cao nhất ở Bộ Giáo dục đã bị mang tiếng là đầu võ rừng, là lem nhem trong 200 hồ sơ du học v.v... thì cả cái truyền thống tôn kính học đường, tôn kính ông thầy cũng không còn nữa.

Một nhu cầu nữa của tuổi trẻ là nhu cầu sống tập thể. Các đoàn thể thanh niên, với các sinh hoạt tập thể đã phát động mạnh từ 1963 nhưng từ 1968 đến nay thì hầu hết đều đang tan rã hay hoạt động cầm chừng.

Các học sinh tụ tập nhau, lập các «băng» hippy để thỏa mãn nhu cầu kết bạn. Chính các băng hippy đó là cây cầu có thể dẫn học sinh bước vào vòng ma túy.

Bây giờ là lúc ai cũng nói đến «chương trình hậu chiến». Không biết có ai cảm thấy nhu cầu một chương trình cho thanh niên hậu chiến chăng? Giáo sư Ưông Đại Bàng thuộc Hội đồng Văn hóa Giáo dục có đưa ra một kế hoạch về thanh niên. Nhưng với vai trò ngồi chơi soi nước của Hội đồng VHGD, liệu GS Bàng có thể làm gì? Còn Bộ Võ Rừng và Tổng Nha Thanh niên, liệu các vị ở đó có nghĩ gì đến thanh niên chăng?

HẢI LƯU

84 án tử hình

Tuần qua, đài truyền hình Việt Nam loan báo một tin quốc tế: Tại xứ Ba Tư, có 84 người đã bị xử tử hình vì bạch phiến và thuốc phiện. Theo luật lệ xứ này, người mang 10 gram bạch phiến có thể bị kết án tử hình. Ở trong tù, nghe tin này, không biết ông DB Phạm chi Thiện nghĩ sao. Luật Ba Tư rất khắt khe đối với bọn buôn ma túy. Điều đó không lạ, vì xứ này đã nổi tiếng là một trung tâm sản xuất, chế biến và tung ma túy ra ngoại quốc.

Theo tài liệu của Cơ quan Cảnh Sát Quốc Tế Interpol thì những trung tâm chế biến ma túy chính trên thế giới hiện nay đặt tại các xứ sau đây: Trung Hoa (miền Hoa Nam giáp Miền Điện và vùng Hồng Kông), Ấn Độ, Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ, Pháp, Đức, các xứ Nam Mỹ như Perou, Bolivie.

Ma túy từ các nơi trồng trọt, sản xuất, được chuyển dịch qua các trạm để chế biến trong nhiều đợt, rồi chuyển tới khách hàng tiêu thụ.

Đường ma túy Thổ — Pháp — Mỹ

Thí dụ nước Pháp là một trạm di chuyển trên đường giây của ma túy. Cảnh Sát Quốc Tế ước lượng mỗi năm có khoảng 125 tấn thuốc phiện được chuyển qua Số lượng thuốc phiện này trồng ở Thổ Nhĩ Kỳ, Syrie đã được biến chế thành chất morphine và di chuyển bởi các tổ chức buôn lậu vùng Địa Trung Hải tới các phòng thí nghiệm chế ở Âu châu. Có khoảng trên 10 phòng thí nghiệm loại đó rải rác ở vùng hải cảng Marseille, Hambourg ở Đức và Anvers. Tại các phòng thí nghiệm này, chất morphine được biến thành heroine tinh túy, thứ bạch phiến mà một cảnh sát viên chống ma túy người Mỹ gọi là «champagne của heroine». Các hóa học gia trong các phòng thí nghiệm trên đã xử dụng chất anhydride acétique và than sức vật để thực hiện việc điều chế.

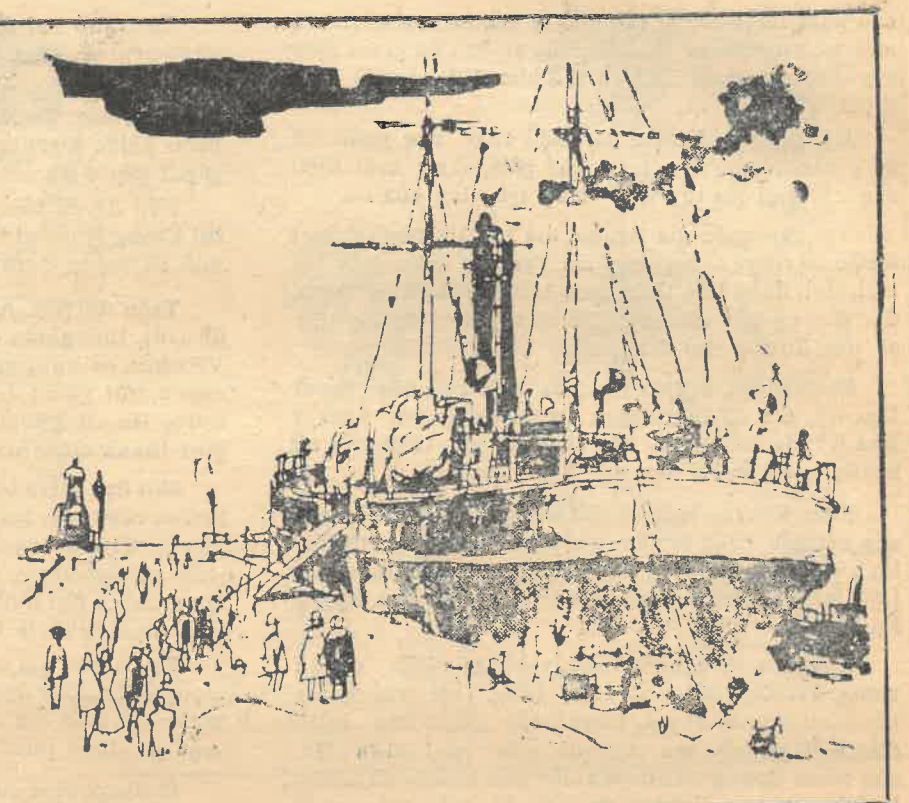
Sau đó heroine tinh chất sẽ được di chuyển qua Bắc Mỹ cho dân Hoa Kỳ và Gia nã đại. Cuộc di chuyển này được đảng Mafia tổ chức và bảo vệ kỹ lưỡng. Phương tiện di chuyển có thể là đường tàu thủy, đường hàng không, gói qua bưu điện, và đôi khi qua cả các va ly ngoại giao đoàn nữa!

Những tay giết ở Mỹ sẽ được thưởng thức thứ heroin này sau khi đã đem pha chế lại trộn trong chất lactose và chỉ có 5 phần trăm là bạch phiến tinh chất. Như vậy mỗi gram bạch phiến tinh chất sẽ trộn thành 20 gram bạch phiến để tiêu thụ. Ta có thể suy ra bọn buôn lậu đã kiếm lời khủng khiếp như thế nào.

Giá 1 ký lô bạch phiến ở Mỹ khoảng 80000 phat lạng Pháp tức là khoảng 5 triệu rưỡi bạc VN. Mỗi năm, số thương vụ của đảng Mafia về bạch phiến lên tới 5 tỷ phat lạng tức lên 300 tỷ bạc VN.

Pháp và Mỹ đã phải hợp tác để chặn đứng nạn buôn lậu ma túy này, Mỹ có lý do sống chết phải chống ma túy, mà Pháp cũng vậy. Vì ma túy đưa qua Pháp cũng có lúc sẽ ngừng lại ở Pháp. Pháp đã phải huy động 300 cảnh sát đặc biệt cộng tác với cảnh sát quốc tế Interpol để bắt ma túy. Đại

NHƯNG đường giây ma túy KHẮP thế giới



điện cảnh sát chống ma túy của Mỹ ở Pháp, ông John Cusack tuyên bố rằng: «Nếu bắt được 10 phần trăm bọn con buôn ma túy, kết quả cũng khá quan trọng».

Vấn đề chính là trừ tận gốc: các phòng thí nghiệm chế biến ma túy, và các cánh đồng trồng cây thuốc phiện ở Thổ Nhĩ Kỳ.

Ba loại cây chính

Ba thứ cây chính chế tạo thành ma túy là cây thuốc phiện (loại opiacées) là cây coca và loại cây cannabis. Cây thuốc phiện chế ra được bạch phiến heroine và morphine. Lá cây Cannabis chế ra chất cocaine. Còn cây Cannabis mang nhiều tên như hashish, marijuana...

Những nơi trồng cây thuốc phiện nhiều nhất trên thế giới là Trung Hoa, Ấn Độ, Ba Tư, Mê Tây Cơ, Thổ Nhĩ Kỳ... chưa kể các vùng nhỏ hơn như Lào, Thái, Miền Điện...

Xứ Trung Hoa được coi là nước sản xuất thuốc phiện nhiều nhất trên thế giới. Thuốc phiện từ đó sẽ được chế biến thành bạch phiến, và phân phối quanh vùng Đông Nam Á, xuống Úc Châu sang Ấn Độ, các xứ Ả Rập, Phi Châu và Âu Châu, hay qua Thái Bình Dương sang Mỹ.

Thuốc phiện ở Ba Tư, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ được chế biến rồi qua Âu Châu và vượt Đại Tây Dương sang Mỹ Châu.

Loại thứ hai, cây cocaine trồng nhiều nhất ở Nam Mỹ. Dân da đỏ ở đây từ bao thế kỷ trước đã

biết nhai lá cây Coca để tìm cảm giác say sưa mê mẩn. Các cây coca trồng ở Bresil, Perou, Bolivie và Colombie sẽ được chế biến tại chỗ rồi chuyển lên Bắc Mỹ và sang Âu Châu.

Loại thứ ba, cây Cannabis mà ta còn gọi là marijuana tức cần sa, hiện nay được trồng khắp thế giới vì nó dễ trồng. Trước đây dân năm, ở Âu Châu và Phi Châu chưa hề biết loại cây cần sa này, nhưng nay thì tràn ngập, Nam Phi, Zambie, Congo và Nigeria là các xứ trồng rất nhiều Cần Sa. Trung Hoa, Nam Dương ở Á Châu, Hoa Kỳ, Mê Tây Cơ, Bresil ở Mỹ Châu cũng là những tổ quốc của cần sa.

Đường ma túy chuyển động

Thế giới từ xưa đã bị ma túy đe dọa, tràn ngập. Nhưng ngày nay tình trạng nguy ngập, hơn nhiều vì sự phát sinh các chất ma túy mới và sự lan tràn của các ma túy từ vùng này sang vùng khác.

Thứ ma túy mới nổi danh nhất là thuốc LSD lấy ra từ một loại nấm, kể đến là Mescaline lấy ra từ giống xương rồng Plyott. Những ma túy này có đặc tính gây ảo giác, kích thích thần kinh tạo nên các kích động về tâm thần. Bác sĩ Alexander ở hội nghị về ma túy họp tại Genève năm 1968 đã trình bày bằng chứng về một hai nhĩ quái thai ra đời mà lý do của tình trạng quái thai là bà mẹ 19 tuổi đã dùng LSD khi đang thai nghén.

Hội nghị trên đã khuyến cáo các quốc gia ban hành luật cấm ngặt thuốc LSD thứ thuốc này chỉ

cần dùng một lượng rất nhỏ là 200 microgrammes, mỗi microgramme là một phần triệu của gram. Như vậy với một gram LSD có thể cho 5000 người dùng thụ!

Hội nghị ở Genève đã nhận thấy cần phải vẽ lại « bản đồ ma túy » trên thế giới, vì sự xuất hiện của các loại ma túy mới và sự tràn lan của nó.

Tại các quốc gia nghèo, ma túy thường là loại thuốc cổ truyền, loại cần sa. Tại các nước giàu thì loại kích động tâm thần như LSD thịnh hành hơn. Các đường giây ma túy giao nhau, thứ ma túy này sẽ dọn đường cho thứ ma túy khác.

Bạch phiến ở Thái Lan, Ba Tư được tiêu thụ ở Hoa Kỳ, Gia nã Đại. Chính sự sử dụng chất LSD ở Hoa Kỳ gia tăng cũng kéo theo sự gia tăng về số lượng bạch phiến tiêu thụ.

Nam Mỹ vốn là miền đất « dụng võ » của cocaine, nay bắt đầu cũng bị xâm nhập bởi các loại thuốc kích động tâm thần (psychotropes) như Mescaline, LSD mà nơi tiêu thụ chính trước vốn là Hoa Kỳ và Âu Châu.

Người ta di chuyển ma túy bằng nhiều cách: valise hai đáy, bánh xe, thất lưng, nịt vú, trong bánh mì, các tu sĩ giả, hành khách giả... Bên cạnh đường di chuyển ma túy qua các con buôn lậu, còn thêm đường di chuyển của các khách du lịch. Thí dụ chính các khách du lịch đã phổ biến chất LSD vô xứ Tây Ban Nha, tại Madrid, Barcelone và các bãi biển...

Bài trừ

Muốn bài trừ nạn ma túy, phải tiêu hủy hết các mảnh đất trồng ba thứ cây trên. Số cây trồng để dùng trong y học được kiểm soát trong một giới hạn thật nhỏ.

Thí dụ như số lượng lá cây cocaine sản xuất hàng năm trên thế giới vào khoảng 15 ngàn tấn. Trong khi đó thì nhu cầu về y học chỉ cần gần 150 tấn nghĩa là chưa tới một phần trăm số sản xuất.

Xứ Liban ở Trung Đông đã thắng tay bài trừ ma túy bằng cách phá hủy hết các vườn trồng cần sa và thay vào đó là trồng hoa hướng dương.

Cách thứ hai để bài trừ ma túy là các phương pháp phòng ngừa. Một chương trình giáo dục quần chúng, nhất là giới trẻ là điều cần thiết.

Hiện nay ở VN có gần 50 ngàn lính Mỹ ghiền bạch phiến (heroin) số người Mỹ hút cần sa có lẽ gấp 3 gấp 4 lần con số đó.

Nếu đã có 50 ngàn người Mỹ ghiền bạch phiến thì không lý do gì bạch phiến không tấn công được con số tương đương người VN.

Trên đất VN, người Mỹ đã lập 13 nhà thương để giúp lính ghiền chữa trị. Vậy bộ Y tế, bộ Xã hội VN chưa hề nghĩ tới việc lập các phòng chữa trị cho người ghiền ở các bệnh viện công. Bộ giáo dục, thông tin cũng không có chương trình giáo dục cho giới thanh niên, lao động về cá tai hại của ma túy.

Một đặc điểm của nạn ghiền ma túy ngày nay là tính cách tập thể. Người ta tụ họp nhau để hút, chích... Tình trạng đó một phần do con người cảm thấy cô đơn trong xã hội. Muốn phòng ngừa thì phải tạo giữa xã hội những cộng đồng sinh hoạt vui tươi lành mạnh nhất là trong giới trẻ.

Tuy nhiên vai trò của luật pháp cũng rất quan trọng ở VN, các đạo luật về ma túy đã quá cũ, và trước cái chất ma túy mới như L.S.D. cần sa, các luật gia đành phải suy diễn chứ không có luật sẵn.

Ở Pháp, việc sử dụng cần sa và ma túy có thể bị hai tháng đến một năm tù và phạt từ 500 đến 3000 phạt lạng. Những người « giúp đỡ » kẻ khác dùng ma túy có thể bị 2 đến 10 năm tù và phạt từ 5000 đến 50 triệu phạt lạng.

Vậy mà số người ghiền ở Pháp đã gia tăng, con số ước lượng của cảnh sát Pháp là 6000 người ghiền.

Trong khi đó ở Mỹ người ta ước lượng có 100 ngàn người ghiền ma túy và ít nhất 5 triệu người hút cần sa một lần rồi.

Luật Ba Tư thì xử tử hình.

Còn Luật VN tình sao? Hay là sợ cái danh sách 80 ông lớn nào đó chưa tiện làm mạnh?

HẢI LƯU

Tài liệu theo Express số 999 và 1027 và TIME ngày 26-9-69.

LỄ NGHĨA LIÊM SI



耻廉義禮



ĐINH QUANG

chích... choác



Cái hại của ma túy quả thật là ghê gớm. Nó làm thân xác bạc nhược, tinh anh hao mòn. Chẳng vậy, ngày xưa mà tại Trung Hoa (thời Mãn Thanh) khám sai Lâm Tắc Từ đã phải đồ 200.000 thùng nha phiến của thực dân Anh xuống biển vào năm 1639; gây ra cuộc chiến tranh tàn khốc vì « cơm đen ». Họ Lâm đã nhận thức được tầm nguy hiểm của cơm đen mang đến cho dân tộc, đất nước...

Ngày nay, tầm nguy hại đó vẫn bị bỏ quên, Nguy hơn nữa, cách sử dụng loại độc dược này lại tiến bộ tột bậc. Người ta đã có rất nhiều cách để sử dụng nó...

Một cách sử dụng thông thường nhất hiện nay của những kẻ trót làm bạn với nha khiến là «chích». Những ai, hút không đủ thỏa mãn hoặc nghèo mới sử dụng phương cách chích. Chích ít tốn tiền hơn hút. Nhưng rất nguy hại sớm đưa giới chích choác từ già cuộc đời... chích choác!

Nào những ai, chưa kết duyên với chích choác. Đừng vì chán đời, đừng vì muốn đi tìm một thế giới mơ màng nào đó, mà mượn nha phiến luân lưu trong huyết quản.

Giống « máu đen » cùng giống máu đỏ luân lưu cùng nhau, tất con đường đầy khổ ải, tù tội và nghĩa trang sẽ rộng thênh thang chờ đón...

Để nhận thức được phần nào nguy hại do chích choác gây nên. Chúng ta hãy đi tham dân chích choác như thế nào...

Muốn chích...

Hiện giờ, kẻ mà dân làng bẹp, chích choác oán nhất không phải là bạn dân, mà là đảng dân điều Phạm chí Thiện. Chỉ vì người, mà chiến dịch tẩy thanh dân làng bẹp chích choác trở nên hiệu nghiệm. Trước kia đâu có vậy! Khi đó, dân chích choác còn có ít nhiều giấy phút thanh thời để bạn tâm đến bạn dân, có thể yên trí phần nào, để yên tâm chích choác.

Bây giờ, nếu chưa vào nằm khám để chích choác, thì dân này vẫn lên lút, cần thận sống như ngày xưa...

Giới chích choác thường là dân khổ rách áo ôm, dân ghiền nặng hít không đủ đã! Nên động Tiên của các Tiên nghèo là một căn nhà tồi tàn, bẩn thỉu trong những xóm lao động ở đất nước Saigon.

Một đứa trẻ bụi đời, một gã sinh viên, một chú học sinh, một tay anh chị hết thời, một gái bán bar về chiều đến cỡ đều kéo nhau đến tụ tập ở những động Tiên như thế. Từng ấy bộ mặt họp lại, ít ai muốn nói chuyện với ai. Dân chích choác chỉ chăm chú vào vị Tiên chủ đang làm công việc thường nhật, hầu đưa các Tiên cô, Tiên cậu lạc vào cõi Tiên...

Muốn chích trước hết lấy cái soong nhỏ đổ thuốc phiện vào hòa với nước. Hai chất này phải quấy cho thật đều, rồi đun sôi lên. Thuốc sôi xong chịu khó chờ cho nguội rồi chích...

Dụng cụ để chích là ống chích, chất thuốc được đựng trong đó để tiêm vào gân tay. Khi tiêm, thuốc được đưa vào từ từ...

Chích xong, dân chích choác phải làm ngụm nước trà nóng, rồi nằm chờ để thuốc ngấm dần vào lục phủ ngũ tạng, lúc đó, dân chích choác đã thoát xác lên Tiên.

Thoát xác lên Tiên!

Thời gian để thuốc thấm vào từng tế bào, mạch máu, kích thích

hần kinh mất khoảng 30 giây. Khi thuốc đã ngấm là lúc dân chích choác thấy từ chi đồ đầy mồ hôi, và ngứa ngáy, nhưng cái ngứa ngáy này có tác dụng gây cho họ thật thoải mái để chịu, quên hết mọi thực trạng, cảm thấy mình đang trôi bồng bồng ở đâu đó, đang bay bổng trong không gian xanh ngắt; thân thể như đang mọc rễ ăn sâu vào lòng đất; và nhất là, một sức sống mãnh liệt bùng lên trong cơ thể ốm yếu !..

Dân chích choác đưa hỗn mình thoát xác lên Tiên như thế kéo dài được từ 30 phút đến 90 phút phù du tùy theo số lượng thuốc.

Giá cả chích choác

Thị trường cơm đen bây giờ cũng leo thang dữ dội cho kịp với «bầy đường tuyết kiếm» của Tổng Ngạc.

Giá biểu chung ấn định cho dân chích choác ở đất nước Saigon là một phân khối «Máu đen» 50 choác.

Dân chích choác thuộc vào hạng ghiền «vừa vừa», ngày phải làm 2 cử, mỗi cử 3 phân khối. Như vậy, hạng ghiền vừa vừa, phải làm thổ nào để trong ngày có tối thiểu 500. Như vậy, cũng chưa đủ ở thời buổi cơm gạo khó khăn. Nhưng càng ngày số lượng thuốc càng tăng; dân chích choác càng phải kiếm tiền nhiều thêm. Tiền kiếm càng được nhiều, tất con đường vôkhám và nghĩa trang không xa lắm !

Được liệu loại B

Đề có thể «Đã Điều» mà tốn ít tiền, dân chích choác đã chẳng từ nản một điều gì gây nguy hại cho thân thể ! Chính vì vậy mà dân chích choác phải mượn đến những thứ thuốc dùng để cấp cứu người trọng thương như Morphine và các loại khác như Maxintonfort, Cocaine...

Những được liệu loại B này (danh từ y học) đã bị dân chích choác lợi dụng triệt để, vì tác dụng của nó làm cho cơ thể đã hơn thuốc phiện và lại rẻ hơn.

Xài Maxinton Fort, Morphine này mãi, dân chích choác đã dẫn vào con đường quần trị điên khùng.

Trung tâm chích choác

Không kể những biệt thự sang trọng là động, ở chích, choác của những cô cậu con ông, cháu cha ghiền nặng, thì ở Sg có thể nói đi bất kỳ đến hang cùng ngõ hẻm nào thuộc khu lao động cũng kiếm ra một ổ chích choác.

Nhưng phải kể đến những nơi nổi danh được gọi là «Trung Tâm Chích Choác». Trung tâm chích choác được dân trong làng cộng nhận là những đường Lê Lai, Calmette, Khu dân Sinh. Vào những Trung Tâm này đếm mỗi hẻm có tối thiểu cũng phải đến 3 ổ !

Ngoài ra, những hẻm khác ở cáo đường Lê v Duyệt, Trương M Giảng, Nguyễn Thông, ở P. Nhuận Xóm cũ, Phú Thọ cũng chẳng kém.



«Quân» chích choác

Trong hàng ngũ quân đội dân Chích choác cũng chẳng phải là ít. Họ thường mắc bệnh này khi còn ở ngoài. Nhưng nhẹ. Đến khi vào lính đời sống nhà binh có ít nhiều bất công nên họ càng tìm quên ở những phân khối thuốc phiện.

Bệnh càng ngày càng nặng mà phải đi hành quân liên miên, nên số lượng thực cạm dần. Đến lúc hết thuốc là lúc anh chiến sĩ chích choác chẳng còn có thể đánh đấm với ai, chẳng còn sức lực mang ba lô đi lính nữa, treo đầu. Rồi sẽ tự nằm liệt nơi vùng hành quân. Nếu may mắn được đưa về hậu phương thì cũng được Quân Cảnh mới đi Quân Lao. Vừa nằm khám vừa chữa trị. Nhưng buồn vì ở tù và số lượng thuốc không đủ chữa trị lại ít hiệu nghiệm, thêm

phần ăn uống kham khổ. Anh «quân» chích choác sẽ chết dần trong khám lạnh !

Nỗi buồn không tên

Dân chích choác có kẻ cũng biết nghĩ đến tương lai, nhất là dân mới ghiền, nên tìm cách chữa chạy. Nhưng cái đẹp cách chữa chạy buổi ban đầu, sẽ trôi theo dòng nước với kẻ thiếu nghị lực.

Vì thuốc phiện như một ma lực đầy hấp dẫn, quyến rũ. Kẻ mới khỏi bệnh sẽ bị ma lực của giây phút thoát tục lên tiên vờ vờ quanh họ để quyến rũ, gây cho họ thương nhớ thắm thiết một cái gì quen quen (Đúng là nỗi buồn không tên). Rồi nỗi buồn không tên sẽ bắt những ai thiếu nghị lực lại đi tìm quên ở những phân khối thuốc phiện đáng yêu !

Người lớn còn may ra thoát khỏi. Nhưng những đứa trẻ bụi đời khoảng 9, 10 tuổi mà ghiền chích choác ; có lẽ đời chúng sẽ vĩnh viễn chôn vùi trong vùng bùn Tri óc non nớt của chúng đâu biết đến tâmnguy hiểm của thuốc phiện. Chúng chỉ biết kiếm tiền giải quyết cơn ghiền như giải quyết âu uổng. Thế thôi.

Đời chích choác

Cuộc đời chích choác chỉ là những chuỗi ngày dài đau khổ, lo nghĩ. Mỗi ngày, làm sao phải có đủ tiền để ngày đó, khỏi lên cơn. Chích choác thế nào để cơn đừng thọt được. Cơn mà mủm được, kẻ như là chết nửa thân thể vì thiếu thuốc.

Đời chích choác chắc chắn là không thọ. Chỉ cần mỗi ngày làm 2 cử, mỗi 3 phân khối là 5 năm sau thấy đời uế oải, mệt mỏi lắm rồi ! Sắp phải xoay tiền để đóng thuế... chủ trại hòm !

Sống cuộc đời khổn khổ như thế. Dân chích choác tìm được cái gì ở chích choác. Phải chăng, có được phút chốc quên đời ? Nhưng lại phải trả giá thật đắt : Thân xác như bị đẩy dọ trong địa ngục. Cuộc đời chích choác sẽ tàn dần theo ngày tháng ; rồi có thể nằm chết trong khám lạnh, đầu đường xó chợ. Chết vì thiếu thuốc ; vì sức lực đã cạn khô...

Đời chích choác ! ời ! đầy khổ ải và khổn nạn.

Trẻ giỏi

Có bao giờ chúng ta nghĩ : một đứa trẻ 9 tuổi đã phải chích mỗi ngày 2 cử, mỗi cử 3 phân khối chưa ? Chắc là chưa, vì ở trên thế giới này chưa nước nào có trẻ con ghiền như vậy. Trừ VN ! ở VN mới có, vì chỉ ở VN mới có những đứa trẻ bụi đời quá giỏi, mỗi ngày kiếm 1000, 2000 hay hơn nữa như thường !

Trẻ con VN giỏi nhất, kiếm tiền hơn cả người lớn ! Chúng kiếm tiền bằng các nào ? Móc túi Mỹ, bán

cần sa, bạch phiến cho Mỹ. Như thế, chắc chắn phải nhiều tiền. Tiền đầy túi. Có cơm ngon, nước ngọt, đi xi nê, cái lương lu bù. Như vậy trẻ con còn đòi hỏi gì nữa ? A ! còn cần sa, bạch phiến chúng chưa biết. Thế là ! chúng sẽ thử và sẽ được Mỹ dạy cho thử.

Mỹ về nước dần. Mạng lưới cơm của hoạt động dữ dội. Trẻ con khó đưa chen với người lớn trong việc buôn bán với quân đội Đồng Minh. Và như vậy, chúng phải trở về ngày ban đầu của thuở bụi đời. Lăn trở

về này, trẻ con bụi đời sẽ mang theo đời chúng một bệnh ghiền !

Kiểm ăn ở người Việt, quả là tội cho trẻ con giỏi ! Bây giờ, tiền ăn còn chẳng đủ, tiền đầu hút cần sa, hít bạch phiến. Ghiền quá, bèn đi «lương» đồ cái gì, đi chích Maxiton Fort, morphine, cocaine pha với thuốc phiện cho đỡ ghiền !

Trẻ con VN đó, chúng từ 9 tuổi trở lên. Sống đầy rẫy ở những trung tâm chích choác.

ĐÌNH QUANG



NHỚ, LÀM THƠ YÊU EM

Đời có mộng mơ tí thôi em.

Anh có qua nhà thì nhớ cười em nhé

Tình có mộng mơ tí thôi em

Anh có qua nhà em nhớ cười em nhé

Trên đường về anh chắc sẽ làm thơ.

Tình chỉ mới ươm thôi em

Anh có vụng về thì nhớ đừng giận nhé

Đời có lẽ sinh ra ta

Yêu nhau rồi đời không còn làm mẹ

Sao ngập ngừng e ngại chi em.

Ngày tháng sẽ qua đi

Anh biết còn nhìn em trong sáng

Ngày tháng cuốn trôi mau

Em có bao giờ nhìn con nước cạn

Yêu nhau một ngày là sống vạn tuổi xuân

Một mai có xa nhau

Ta nhớ mình mình nhớ ta yêu dấu

Một mai có bạc đầu

Ngồi mà đếm sợi thời gian kỷ niệm

Đó một thời ta cần...nhau đau

Đời có mộng mơ tí thôi em

Anh có qua nhà em nhớ đừng vội trốn

Tình có mộng mơ tí thôi em

Anh có qua nhà đừng giả vờ bề bộn

Trên đường về anh chắc sẽ ngân nga

Đời có được bao lâu

Nên yêu thương cho đầy con mắt

Tình có biết dậy sớm mai

Nên yêu thương cho ngập mây ngập mặt

Lúc chào đời anh biết phải yêu em

Đỗ Phan Xuân

XA DẤU MÙA XUÂN

Như dòng sông cạn khô nước mạch

Như trái tim hết máu luân lưu

Như một đời mất tâm quá khứ

Như hồn anh thương tích quá nhiều

Không còn gì đề mà nói nữa

Em mịt mùng dấu tích trong anh

(Sự mịt mùng rất ư nguy tín)

Ngay bây giờ và cả mai sau

Trời mùa đông buồn qua biên giới

Núi thì cao cây cỏ lạnh lùng

Anh xơ xác như cây trụ lá

Nhưng cây còn có buổi sang xuân

Năm im nghe sầu vầy tứ phía

Tình cũng xa bề bạn cũng xa

Chỉ nỗi chết thảng ngày gần gũi

Tháng ngày anh cũng đã mù lòa

Thế Phương





TRUNG CẦU Ý KIẾN BẠN ĐỌC ĐỜI VỀ

DỰ LUẬT CĂN BẢN GIÁO DỤC

LTS : Tòa soạn Đời nhận được của nghị sĩ Đoàn Văn Cầu, trong Ủy ban Văn hóa Giáo dục Thượng viện, một bức thư kèm theo bản dự luật căn bản giáo dục, đề nhờ báo Đời mở cuộc trưng cầu ý kiến bạn đọc. Trong cảnh hưởng băng hoại của xã hội hiện tại, vấn đề giáo dục là vấn đề cấp thiết nhất, là cái "gốc" giải quyết mọi đồ vỡ, hỗn loạn : với nhận định kể trên, chúng tôi đăng tải dưới đây là thư và bản dự luật của Ủy ban Văn hóa Giáo dục. Với hy vọng bạn đọc sẽ tham gia ý kiến đóng góp.

Saigon, ngày 3 tháng 6 năm 1971

Kính gửi : Ông CHU TỬ chủ bút báo ĐỜI

Kính anh,

Tôi gửi kèm theo đây : Dự 'Luật căn bản giáo dục' đính theo một bản 'trình từ' và một bản 'tự ngôn'.

Luật này một nhóm Nghị Sĩ thân hữu trong đó có Nghị Sĩ Nguyễn Tư Bản Chủ tịch Ủy Ban Văn Hóa Giáo Dục Thanh Niên giao cho tôi dựa trên đạo luật 'Fundamental Law of education' của Nhật thảo và đã được đưa ra bàn cãi trong khuôn khổ Ủy Ban Văn Hóa Giáo Dục Thanh Niên Thượng Nghị Viện nhiều lần từ 3 năm nay. Sở dĩ chúng tôi thận trọng như thế là vì đây là một đạo luật 'qui củ' (loi cadre) hoặc một đạo luật chương trình (loi programme) rất quan trọng cho tiền đồ văn hóa giáo dục nước nhà, và sẽ là kim chỉ nam cho nhiều đạo luật khác trong lãnh vực văn hóa giáo dục. Chúng tôi dựa trên một đạo luật của Nhật Bản bởi vì Nhật Bản là một nước tiến rất mau một phần nhờ văn hóa giáo dục và bởi cảnh Nhật Bản có nhiều khía cạnh, sắc thái giống nước ta.

Tuy dựa trên một đạo luật của Nhật nhưng Anh thấy rằng chỉ dựa trên 'kiến trúc' của đạo luật mà thôi còn nội dung thì phải cho hợp với tình trạng Việt Nam nhất là ở đoạn mở đầu, ở điểm 1 nói về tiêu hướng và ở điểm 11 nói về nguyên tắc.

Vì vẫn sợ còn nhiều sai lệch và nhiều thiếu

sót nên chúng tôi thành thật nhờ Báo 'Đời' làm cho cái việc 'trưng cầu ý kiến' đề sửa chữa và bổ khuyết nếu cần.

Xin cảm ơn anh và báo Đời
Thân
Đoàn Văn Cầu

LUẬT CĂN BẢN VỀ GIÁO DỤC

Ý chí của chúng ta là :

— Kiến tạo một Quốc Gia, dân chủ, văn hiến tiến bộ.

— Xây dựng một xã hội công bằng, lành mạnh lấy gia đình làm nền tảng, một nếp sống trật tự thẳng băng hạnh phúc.

— Đào tạo những công dân biết yêu chuộng sự thật và được phát triển về mọi mặt.

Nguyên vọng của chúng ta là tích cực góp phần vào việc xây dựng một nền an ninh và hòa bình thế giới lâu dài.

Công cuộc thực hiện lý tưởng trên phải đặt cơ sở trên sức mạnh và hiệu năng của Giáo dục.

Phù hợp với tinh thần Hiến Pháp 1.4.1967. Luật này đặt căn bản cho nền Giáo dục VNCH.

ĐIỀU 1 : TIÊU HƯỚNG.

Giáo dục nhằm phát triển con người toàn diện một cách liên tục, lấy Chân, Thiện, Mỹ làm tiêu hướng, luôn luôn duy trì sự điều hòa nhịp nhàng giữa hai khía cạnh tuyệt đối và tương đối.

Về phương diện bản thân: Giáo dục nhằm đào luyện con người lành mạnh về tâm trí cũng như thể xác, lấy trí si, tri túc, tri chí, dũng, cần, nhẫn, kiên làm khuôn thước đức lý, lấy tinh thần khoa học và cầu tiến hướng dẫn tri dục, lấy tinh thần tự túc, tự lập, tự chủ, tự cường và «tri hành hợp nhất» làm phương châm hành động.

Về mặt xử thế: Giáo dục nhằm :

— Đào luyện các đức tính : hiếu đễ, thành tín, liêm chính, khiêm cung, khoan hòa cần thiết cho một nếp sống Nhân Nghĩa.

— Phát Triển :

— Lòng yêu nước, tinh thần phục vụ Quốc Gia, Dân tộc, Nhân loại.

— Tinh thần cộng đồng.

— Tinh thần trách nhiệm.

— Tinh thần kỷ luật.

— Gây ý niệm :

— Tôn trọng nhân phẩm,

— Yêu chuộng sự thật, công lý,

— Quý trọng những giá trị tinh thần cũng như sức cần lao.

ĐIỀU 11 : NGUYÊN TẮC.

a) Giáo dục phải được đặt vào hàng Quốc Sách

b) Văn hóa giáo dục phải được đặt trên căn bản Dân tộc, Khoa học, Nhân bản.

c) Giáo dục phải được phổ biến rộng rãi, đặt trên căn bản dân chủ, tôn trọng «tự do dạy và học trên cấp bậc Đại học (1) với sự đóng góp và cộng tác của nhân dân.

d) Giáo dục phải được đặt trên căn bản hợp tác quốc tế trong khuôn khổ hấp thụ, tuyển trạch, đồng hóa và ganh đua.

e) Giáo dục phải đáp ứng được nhu cầu tiến bộ và nhu cầu phát triển xã hội.

g) Công cuộc xây dựng và phát triển Giáo dục cũng như việc quản trị phải được tổ chức hợp lý, điều hành nghiêm chỉnh và tài trợ thích đáng.

ĐIỀU 13 : CƠ HỘI ĐỒNG ĐỀU TRONG LÃNH VỰC GIÁO DỤC

— Công dân nam nữ phải có cơ hội đồng đều để thụ hưởng giáo dục theo năng khiếu, không phân biệt chủng tộc, tín ngưỡng giai tầng địa vị xã hội hoặc nguồn gốc gia đình.

— Nhà nước và các cơ quan công lập có thẩm quyền phải tìm biện pháp nâng đỡ những người có khả năng mà không đủ phương tiện để theo đuổi học vấn.

ĐIỀU 14 : GIÁO DỤC CƯỜNG BÁCH

— Gia trưởng phải cho thanh thiếu nhi do mình nuôi dưỡng hay bảo trợ theo học trọn chương trình giáo dục cơ bản. Giáo dục cơ bản có tính cách cưỡng bách và miễn phí tại các trường công lập.

ĐIỀU 15 : GIÁO DỤC HỌC ĐƯỜNG

— Các trường thành lập do luật định phải có tính cách công ích. Ngoài Nhà nước và các cơ quan công lập có thẩm quyền, chỉ có những pháp nhân và thể nhân hội đủ điều kiện luật định mới có tư cách xin mở trường. (2)

— Giáo chức các trường thành lập do luật định là công bộc của toàn thể cộng đồng. Họ phải ý thức sứ mạng và phải tận lực chu toàn bổn phận. Giáo chức phải tuyển chọn, huấn luyện đúng mức. Do đó địa vị xã hội của nhà giáo phải được kính trọng và họ phải được bảo đảm một đời sống khả quan và xứng đáng.

ĐIỀU 16 : GIÁO DỤC NGOÀI XÃ HỘI

— Nhà nước và cơ quan công lập có thẩm quyền phải cố gắng khuyến khích việc học trong gia đình, nơi làm việc hay bất kỳ ở đâu trong xã hội.

— Nhà nước và cơ quan công lập có thẩm quyền phải cố gắng thiết lập những cơ sở giáo dục như thư viện, bảo tàng viện, hội trường v.v... xử dụng tối đa các trường sở cũng như áp dụng mọi phương pháp giáo dục thích nghi.

— Nhà nước và cơ quan công lập có thẩm quyền phải khuyến khích những phong trào bồi bổ trí, đức, thể và phát huy tinh thần đồng đội.

ĐIỀU 17 : GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

Kiến thức về chính trị là một yếu tố trong việc giáo huấn để tạo thành những công dân sáng suốt. Tuy nhiên học đường phải tránh những hoạt động và việc giảng dạy nhằm ủng hộ hay chống đối bất kỳ một đảng phái hay hội đoàn dù hợp pháp.

ĐIỀU 18 : GIÁO DỤC VÀ TÔN GIÁO

Giáo dục phát huy tinh thần tôn trọng :

— Tự do tín ngưỡng.

— Đơn vị tôn giáo trong xã hội

Tuy nhiên học đường công lập phải tránh những hoạt động và việc giảng dạy thiên vị bất kỳ một tôn giáo nào.

ĐIỀU 19 :

Những đạo luật thích ứng sẽ được ban hành để thực thi những điều khoản trên đây.

ĐIỀU 20 :

Luật này sẽ đăng vào Công Báo Việt Nam Cộng Hòa.

(1) Tự do dạy và học : Academic freedom

(2) — Khoản này cần xét thật kỹ, có nên chỉ cho phép nhân hội đủ điều kiện luật định mới được mở trường như ở phần nhiều các nước tiên tiến để tránh sự quá vụ lợi trong lãnh vực giáo dục ; trong trường hợp này phải có thời gian chuyển tiếp để điều hòa sanh hoạt học đường nói chung.

Về việc ngưng bắn tại Việt Nam



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Tình hình quốc tế hiện nay cho thấy : việc ngưng bắn tại VN đang có cơ thành tựu. Từ lâu, những người yêu chuộng hòa bình đều muốn có một cuộc ngưng bắn trước khi thảo luận để đi tới một cuộc đàm xếp chính trị nhằm kết thúc trọn vẹn chiến tranh VN. Điều này không thực hiện nổi vì quyền lợi và mưu đồ của các phe lâm chiến. Nhưng đến nay cũng vì quyền lợi và nhu cầu của các phe lâm chiến mà một cuộc ngưng bắn cần phải được thực hiện.

Đối với phe bên kia, ngưng bắn để tiếp tục thảo luận về chính trị, đương nhiên không thể được họ chấp nhận, vì rằng : cuộc chiến tranh do họ chủ trương không có một chiến tuyến cụ thể, mà ngưng bắn đâu ở đó thì họ lâm vào thế lợ mục tiêu và có lập, hơn nữa không có tiếng súng, họ không thể còn lý do để gây áp lực với hội nghị, bởi thế họ cố đòi cho bằng được việc giải quyết chính trị trước khi thực hiện việc ngưng bắn.

Đối với VNCH thì việc ngưng bắn tức khác trước khi tới một giải pháp chính trị, nói chung ra thì có rất nhiều ưu thế : Dân chúng lấy lại được tinh thần sau nhiều năm tháng chiến tranh, buộc phe bên kia phải lộ diện ở các vùng nhất định để dễ bề kiểm soát. Nhưng mặt khác không phải là không có những khó khăn do việc hỗn loạn bởi họ gây ra, nếu giới lãnh đạo chính quyền không có chính sách tốt.

Đối với Hoa Kỳ chiến tranh Việt Nam chỉ là nhíp cầu giải quyết vấn đề Trung Cộng, vấn đề Trung cộng phải được giải quyết trước thì chiến tranh Việt Nam mới được giải quyết sau. Chính vì vậy mà một cuộc ngưng bắn để giải quyết riêng cho vấn đề Việt Nam không phải là điều Mỹ mong muốn.

Đến nay thì tình thế đã đổi mới, Mỹ sau khi đã thử thách khả năng và thiện chí sống chung hòa bình của Trung cộng. Mỹ thấy rằng Trung Cộng lại cũng không phải là một nước chống Mỹ quá khích như lời lẽ tuyên truyền cổ hủ của chính Trung cộng.

Thực ra Trung cộng muốn có tư thế pháp lý đối với quốc tế, hơn lúc nào, lúc này, khi mà Mao

Tr. Đông chưa nắm xuống nội bộ của TC còn thống nhất, TC muốn thực hiện được thế bang giao đẹp với các cường quốc, để tránh tình trạng bị qua phân, khi từ nội bộ Trung cộng phân hóa.

Để sống chung hòa bình với Trung cộng, để chấp nhận Trung cộng vào Liên hiệp quốc Mỹ đã dùng chiến tranh VN để tiến sát nách TC, đồng thời cắt tất cả vây cánh của TC ở khắp nơi trên thế giới, với sự đồng tình và tiếp tay của Nga. Nhưng đến khi TC chịu bước lại với Mỹ thì vấn đề khó khăn của Mỹ lại là Nga. Thế nên chiến tranh VN còn có tác dụng là làm tiêu hao kinh tế Nga, qua việc Nga phải tiếp tế cho BV.

Đến nay thì chính Nga cũng muốn có hòa bình tại VN, để lo cứu vãn Đông Âu. Nghĩa là cả Nga Mỹ Tàu đều đã tiến tới một sự thỏa thuận (dù vô tình hay cố ý, chấp nhận hay bất đắc dĩ) là phải ngưng bắn tại VN. Có điều còn trực tiếp là vận mệnh của BV hiện nay sẽ thuộc về Nga hay về Tàu hoặc vẫn trong tình trạng lấp lửng.

Vẫn trong tình trạng lấp lửng thì vấn đề kết thúc chiến tranh phải được cả Nga lẫn Tàu đồng ý về một giải pháp nào đó. Điều này thật khó kiếm. Vì rằng cả Nga lẫn Tàu tuy không còn đủ sức chiếm thêm đất đai của thế giới tự do nhưng họ vẫn muốn duy trì ảnh hưởng ở các nước đàn em của họ, nhất là đối với Bắc Việt. Nga được Bắc Việt thì còn có hy vọng đặt được quyền lợi của họ tại Á châu. Tàu được BV thì có nghĩa là đặt được một bàn chân vào mọi biển cổ tại Đông Nam Á trong tương lai.

Nếu chiến tranh còn tiếp tục thì Nga có nhiều hy vọng nắm lại được BV, nhưng nay Mỹ không thể duy trì chiến tranh VN lâu hơn nữa, nên Nga khó có thể duy trì thế đứng tại BV. Chính vì vậy mà lần BV phải nghiêng về Trung Cộng. Dù cho cánh thân Nga tại BV có muốn duy trì liên hệ với Nga cũng khó được nếu Nga không có kế hoạch nào đó để giúp phe của họ ở BV thanh toán hết phe thân Trung cộng.

Như vậy quyền lợi của Nga ở Á châu mỗi ngày một suy sụp, Mỹ muốn giải quyết vấn đề chiến

tranh Việt nam mà không để Nga phải chống đối, thì Mỹ phải tìm cách trao đổi với Nga ở nơi khác. Có lẽ điều này đã được giàn xếp ổn thỏa, nên Nga chẳng những không làm khó với Mỹ mà vấn đề giảm vũ khí chiến lược giữa Nga Mỹ đã tiến được bước đầu.

Hiện nay Chủ tịch Lỗ, ông Nicolae Ceausescu đang được Mỹ ủy thác làm trung gian trao đổi quan điểm và điều kiện với Bắc Kinh và Hà nội để chấm dứt chiến tranh VN cho thấy Mỹ đã chuyển hướng nói chuyện từ Nga, qua Trung cộng về vấn đề Đông dương, có nghĩa là Mỹ đã giàn xếp xong với một đối thủ Nga để chỉ còn lại đối thủ là Tàu trong vấn đề VN nữa mà thôi.

Chính vì vậy mà ta thấy rằng con đường dẫn tới ngưng bắn tại VN đã bớt đi được một khó khăn quốc tế. Liệu Trung cộng có chấp thuận một cuộc ngưng bắn tại VN nội trong năm nay hay không, đó là điểm chính và cũng là then chốt của vấn đề được bàn ở đây.

Bằng đó sự kiện cho ta thấy: Trung Cộng đã có một quan niệm mới về một cuộc sống chung giữa thế giới, đành rằng không thể tin tưởng triệt để vào lời nói của họ được, nhưng ít ra trong lúc này lời nói đó cũng đã biểu hiện được mối quan tâm của TC về việc họ đang tích cực vớt vớt khắp thế giới để được chấp nhận vào LHQ.

Nhưng một khi họ đã được vào LHQ, tức lãnh thổ của TC được quốc tế bảo đảm lúc đó không ai cấm họ phát động những cuộc chiến tranh phá hoại khắp nơi. Chính vì điểm đó mà các quốc gia còn nghi ngại không biết có nên để TC vào LHQ trong năm nay hay không.

Nhưng quan trọng nhất vẫn là Mỹ, Tàu cộng có thể vào Liên Hiệp Quốc được hay không là do Mỹ có chấp nhận hay không. Để cho Mỹ chấp nhận ít nữa Trung cộng phải tỏ thiện chí với Mỹ qua vấn đề Việt Nam. Thế nên có nhiều hy vọng là Trung cộng đang cố gắng đẩy Bắc Việt vào thế phải chấp nhận một cuộc ngưng bắn tại Việt Nam trước khi Liên hiệp Quốc họp khoáng đại vào cuối năm nay để bàn về việc thừa nhận Trung cộng.

Nếu cuối năm nay mà không thực hiện nổi một cuộc ngưng bắn tại Việt Nam thì vấn đề Trung cộng vào LHQ phải hoãn tới năm 72. Trong những tháng đó biết đâu chẳng có những biến cố khác sẽ là cho tình hình đổi mới. Vì dù sao bên cạnh vấn đề Mỹ Trung cộng còn có sự hiện diện của Nga và Anh, thế nên Trung cộng là nước sốt ruột nhất về vấn đề ngưng bắn tại Việt Nam.

Ngưng bắn tại Việt Nam phải thực hiện như thế nào ?

Đành rằng các thế lực quốc tế đều đang tiến đến thỏa hiệp ngưng bắn tại Việt Nam, nhưng điều khó ở đây là sẽ ngưng bắn như thế nào ?

Xét theo tình thế hiện nay, sau khi VN mở rộng chiến trường qua Miền, Lào, lực lượng chính quy

của cộng sản phải ứng phó ở hai nơi đó, thì trong nội địa VN chỉ còn lại du kích, cán bộ chính trị và số dân chúng đã được Cộng sản tổ chức, để sẵn sàng tư thế bẻ vào một cuộc đấu tranh chính trị lâu dài. Đây là một thắng lợi của chính trị Mỹ.

Từ trước tới nay, Mỹ lẫn Việt đều đưa ra quan điểm hầu dứt khoát rằng sẽ có 1 cuộc bầu cử để cho dân chúng VN quyết định vận mệnh của mình, đồng thời từ đó làm căn bản kết thúc chiến tranh. Vì tin tưởng như thế nên sau khi lực lượng chính quy buộc phải chạy sang Miền Lào, Cộng sản đã cho học tập và chuyển hướng đấu tranh vào bầu cử.

Giờ đây tình thế đổi mới nghĩa là cần phải ngưng bắn để các thế lực quốc tế tỏ thiện chí với nhau thì tổ chức cộng sản không còn đủ tư thế nắm giữ tại nội địa VN những khu vực lớn nữa. Vậy thì theo kinh nghiệm mà Mỹ đã thực hiện được ở Do thái, cuộc ngưng bắn tại Việt nam phải là một cuộc ngưng bắn tại chỗ. Rồi sau đó mới bàn tới vấn đề chính trị.

Nếu quả tình Mỹ đã thỏa thuận với Nga và buộc Trung Cộng phải chấp nhận điều kiện ngưng bắn đó, thì Cộng sản tại VN khó kiếm được những khu vực rộng lớn để dung thân. Hơn nữa sau cuộc ngưng bắn đó là tiếp tới một giải pháp chính trị. Nếu dốc toàn lực để nổi lên chiếm cứ các vùng nhất định thì cộng sản sẽ bị thiệt trong giải pháp chính trị tương lai. Mà không nổi lên chiếm từng vùng nhỏ thì bị thất thế nhãn tiền. Muốn nổi lên chiếm từng vùng rộng thì phải có chủ lực quân, mà hiện chủ lực của họ thì đang ở bên Miền Bắc Lào.

Chính vì thấy thất thế ở nội địa VN, mà cộng quân gia tăng chiếm cứ vùng Hạ Lào nhằm nối liền Bắc Căn Bốt Hạ Lào với BV rồi chắc cộng sản sẽ phải đề nghị ngưng bắn toàn bộ Đông dương, để từ từ thế lâu dài trong tương lai. Đồng thời Cộng quân cũng tăng thêm lực lượng để chiếm cứ một vài vùng rừng núi Cao nguyên để có cơ sở cho Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam.

Đến đây ta thấy rằng trong những ngày sắp tới nghĩa là trước khi tình thế quốc tế đẩy tới việc phải có ngưng bắn. Chắc chắn cộng quân sẽ dùng hậu cứ tại Hạ Lào để tấn công vào vùng Cao Nguyên của VNCH. Chiến tranh ở đây sẽ ác liệt, và cũng từ đó cuộc chiến ở đây cũng là trận đánh cuối cùng tại NVN như trước đây chính vùng Cao nguyên đã xảy ra những trận đánh lớn mở màn cho cuộc chiến tranh kỹ thuật mà Cộng sản phát động tại NVN.



Vững như tượng đồng

Cứ mỗi lần có một vụ DB bị xúc phạm người ta lại kêu ầm lên: «Chế độ Dân Chủ đang bị đe dọa!» Hồi xảy ra vụ Trần ngọc Châu cũng vậy, mà bây giờ xảy ra vụ Ngô công Đức bị bắt, ra tòa và tha bổng cũng vậy.

Nhưng coi bộ các lời cảnh cáo trên không có hiệu quả bao nhiêu. Trần ngọc Châu vẫn được dân chào và hộ tống trọng thể, ra xử ở tòa quân sự, tòa quân sự bị Tối Cao Pháp Viện phán vi hiến, Trần ngọc Châu bị vẫn giam trong Chi Hòa. Chế độ Dân chủ vẫn còn nguyên, ít nhất thì các cơ chế vẫn vững vàng, Tổng thống, Quốc hội, Tối cao Pháp Viện vẫn còn đó.

Như vậy là chế độ dân chủ của ta làm bằng thép. Một thứ thép rất tốt, nếu không phải thép của US Steel Company thì cũng là thép của Nippon Steel Company.

Nhờ làm bằng thép tốt, nên dù có bao lời đe dọa «Dân chủ bị xụp đổ» mà nền dân chủ vẫn cứ đứng ý ra không chịu sụp. Giống như 2 pho tượng đồng đen trước cửa quốc hội, bao nhiêu DB đòi phá đi, mấy ông bộ trưởng tuyên bố sẽ phá đi, vậy mà 2 pho tượng vẫn vững như đồng. Một ông thầy địa lý Tàu có mạch ông Đạo Cấy rằng tất cả sự vững vàng của chế độ hiện nay đều nhờ vào thể đứng của 2 pho đó. Hai pho tượng còn thì chế độ ta vẫn còn, bao giờ phá hai pho tượng đi thì chế độ mới bị đe dọa.

Bàn đạo tiết lộ tin mật trên, xin quý vị đừng cho tụi Cộng sản nó biết. Mai một phái đoàn Cộng sản ở hội đàm Ba Lê sẽ không đặt điều kiện tiên quyết là đòi rút bỏ ba ông Thiệu — Kỳ — Khiêm, chúng chỉ đòi phá bỏ 2 pho tượng đồng đen kia thôi. Khi đó ta mới lo sợ. Khi đó chế độ mới bị tấn công vào yếu huyệt, chớ bây giờ thì dù 3 ông Thiệu — Kỳ — Khiêm có đi chỗ khác, chế độ ta vẫn cứ vững như tượng đồng.

Kỷ lục bản tiện

Sau khi ông DB Ngô công Đức bị bắt, nhật báo Tin Sáng của ông Đức đã đặt một cái tit tám cột: «Kỷ Lục Bản Tiện».

Không biết bốn chữ Kỷ Lục Bản Tiện đó được gán cho ai.



ÔNG ĐẠO CẤY

Thấp thì gán cho chánh quyền ở tỉnh Vĩnh Bình. Cao thì gán cho chánh quyền trung ương. Cao hơn nữa thì... thôi chả nói, sợ mất tinh hữu nghị.

Nhưng chính quyền trung ương chưa tỏ thái độ gì về vụ DB Đức bị bắt. Chính quyền chỉ giúp việc thông tin nhanh chóng là đài truyền hình VN đã tường thuật rất mau lẹ và đầy đủ các sự kiện xảy ra khiến cho ông Đức bị bắt (theo nhận xét của báo Chính Luận thì việc thông tin trên còn nhanh chóng hơn cả các tin tức về chiến cuộc Hạ Lào khi đang xảy ra).

Vậy chữ kỷ lục bản tiện, nếu coi là một lời xỉ vả, mới chỉ được nhắm vào chính quyền cấp tỉnh.

Theo nhận xét của bản đạo thì có mấy điểm sau đây đáng coi là bản tiện:

— Thứ nhất, vụ đánh lộn giữa ông DB và ông Chủ tịch Hội đồng Nghị viên tỉnh đã xảy ra trong một quán ăn. Chuyện chỉ chờ chuyện gây gỗ trong quán ăn quả thực là một chuyện bản tiện.

— Theo tin các báo thì ông nghị viên BS Gia đã phun la ve vào mặt ông dân biểu Đức khiến ông Đức nổi nóng, thoi vào mặt ông Gia. Các ông đều là Đại diện dân, mà Diện là cái mặt. Vậy mà các ông không biết kính trọng cái mặt của nhau, thì mặt dân các ông coi vào đâu? Hai chuyện bản tiện.

— Ông nghị viên Gia vốn là bác sĩ. Làm bác sĩ mà không biết rằng

ngậm lade phun vào mặt người ta là một điều rất mất vệ sinh. Lỡ ông Gia mắc bệnh truyền nhiễm thì kể như ông đã cố ý truyền vi trùng cho ông dân biểu. Hai ông sắp tranh nhau ghế dân biểu Vĩnh Bình, ông Gia hạ ông Đức trước bằng cách truyền bệnh, dùng vi trùng để đánh đối thủ. Ba chuyện bản tiện.

— Sau khi bị ông Đức đã thương, ông Gia trốn biệt không chịu tiếp nhà báo. Có tờ báo đặt nghi vấn là ông Gia bị thương rất xoàng, nên không muốn nhà báo thấy. Nhưng giấy chứng thương lại ghi rằng ông Gia bị «mất năng lực» trong 20,30 ngày. Một bác sĩ bị mất năng lực như vậy mà không biết tự lượng sức, còn đem đàn em đến bao vây đòi đánh lại ông Đức. Không biết bảo trọng tâm thần ngàn vàng của mình đang gánh trách nhiệm với dân, mà đi lo báo thù riêng bằng cách thượng cẳng chân, hạ cẳng tay. Bốn chuyện bản tiện.

Đại khái như vậy cũng đáng nêu thành tích là kỷ lục bản tiện rồi.

Kỷ lục về đại lượng

Tương phản với chữ Bản Tiện là chữ Đại Lượng. Nhân kiểm điểm các thành tích bản tiện ta mới có dịp nhớ lại các thành tích về tấm lòng Đại Lượng của chế độ.

Thí dụ như ông dân biểu Đức chỉ vì vụ đánh lộn xoàng mà bị bắt giam. Trong khi đó thì trước đây ông dân biểu Phạm Chi Thiện

bị bắt quả tang mang 4 ký bạch phiến mà sau khi đến Biện lý lấy khẩu cung xong lại được tha cho về nhà. Điều đó chứng tỏ chánh quyền trung ương rất đại lượng, ít nhất là với một dân biểu thân chánh quyền.

Trước vụ Phạm chí Thiện, dân biểu Nguyễn Văn Chính thuộc phe nhà nước, cũng bị bắt quả tang mang tiền lậu, vậy mà cho tới nay cũng chưa hề bị thộp cổ, chính quyền trung ương nên noi gương tỉnh Vĩnh Bình để nêu cao tinh thần thượng tôn luật pháp vậy.

Một tấm gương về đại lượng nữa là ông Đạo Hồ hữu Tường bị bạn đồng hành Trần kim Thoa xé áo, giật khăn, ném túi vải, làm đứt răng hạt, lại còn dọa chụp váy lên đầu, vậy mà ông đạo Tường không đi kiện thưa cho lính bat bà Thoa bỏ bót. Cũng một tấm gương đại lượng.

Một tấm gương khác nữa là ông tỉnh trưởng Bạc Liêu. Báo chí đã loan tin hồi tết ông DB Dương văn Ba cũng đánh lộn với ông tỉnh trưởng Bạc Liêu. Đáng lẽ câu chuyện trên rất bản tiện, vì 2 ông đánh lộn nhau trong lúc nhậu say. Vậy mà nhờ tấm lòng đại lượng của cả 2 ông nên không ông nào bị bắt bỏ bót.

Thành tích đại lượng sau cùng là thành tích của HNV.

Chỉ cần 92 phiếu của dân biểu cũng đủ để thông qua điều 10 khoản 7 của đạo luật bầu cử tổng thống. Vậy bữa nọ có tới 102 phiếu thuận để thông qua như vậy hoặc là HV quá rộng rãi chỉ thêm 10 phiếu phụ trội, hoặc là người chi tiền chi quá rộng rãi, lo xa có những anh nhận bao thư rồi vẫn phản phé nên chỉ thêm 10 bao nữa! Mỗi bao thư giá bao nhiêu?

Thể thao bình dân

Nước Anh có môn thể thao phổ thông là đá banh. Với nước Mỹ là base-ball với Trung cộng bây giờ là đánh bóng bàn.

Còn VN?

Môn thể thao bình dân được dân chúng hâm mộ nhất ngày nay là đọc báo coi ông Phó TT tuyên bố cái chi, rồi sau đó lại đọc báo

coi ông Tổng T. nói lại ra sao. Trò chơi thể thao này hơi giống trò Wrestling, vì luật lệ rất tự do, không ngặt nghèo như đánh quyền Anh. Nhân lúc Tivi Mỹ bỏ giờ Wrestling dân chúng ngày nay không có trò giải trí nào khác hơn môn thể thao mới này.

Thí dụ chiều 2-6 Phó TT tuyên bố rằng năm 67 ông mà muốn làm TT thì để ợt. Sau đó vì có sự thỏa thuận nên ông mới nhường cho ông Thiệu.

Sáng hôm sau, đến lượt Tổng Th. tuyên bố rằng điều đó hoàn toàn thất thiệt.

Bữa trước ông Phó nói rằng nếu ông muốn an nhàn thì ông cứ việc tiếp tục làm Phó trong 4 năm nữa. Nhưng ông cho biết không thể tiếp tục hưởng thụ thì không muốn đồng lõa với những kẻ phản bội quốc dân. Lần này nếu ông ra mà thất bại thì đất nước tiếp tục đen tối đau thương vì sức mạnh của bọn ma giáo vẫn còn.

Ông Phó sau đó chú thích thêm rằng: «Tôi không hề nhắc tới tên ông Tổng Thống Thiệu đâu nhà!»

Sáng bữa sau, trái banh lại sang phần đất của ông Chánh. Ông Tổng Thống đã tuyên bố: chưa hề thấy một nước nào có ông Phó Tổng Thống lại chỉ trích chánh sách của chính phủ và của Tổng Thống như ông Phó Kỳ đang làm. Và ông nhắc nhở nếu ông Phó Kỳ muốn chỉ trích thì nên từ chức PTT trước đã.

Có lẽ lời khuyến cáo này rất đáng chú ý. Vì trò chơi thể thao nào cũng cần phải có luật lệ, nhất là trò trí quốc.

Kể từ thời Đại Hiến chương



Magna Carta đến nay, quyền lực của kẻ mạnh, quyền lực của thần thánh đã được thay thế bằng quyền lực của kẻ yếu. Khế ước của xã hội là luật lệ của cuộc chơi. Chính vì vậy mà trò Boxing có vẻ văn minh và tao nhã hơn trò Wrestling.

Nay ông Chánh và ông Phó coi như ở cùng một đội banh, bảo vệ một khuôn thành. Bổng đứng giữa trận đấu, có một đấu thủ lại tự ý đá banh vào khuôn thành của mình. Khán giả bình dân thấy vậy chắc là khoái lắm. Coi đá banh đã khoái, mà lại có cả màn hải hước thì khoái chí tử rồi. Nhưng nếu cái mừng đó cứ tiếp tục hoài thì khán giả sẽ chán. Đến khán giả bình dân nhất cũng phải đứng dậy la ó.

Vậy ước mong quý vị nâng cao trình độ thể thao của nước nhà.

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại của người giòng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xơ (VN). Dõi dào khí lực nguyên khí tạo hóa vũ trụ, khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giòng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng liệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đông phương linh động giữa: Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nội danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ: Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC: NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quận (cua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$ Nước 35\$ sắp lên...



VĂN NGHỆ MIỀN BẮC

CẦN CƯỜI

○ NGUYỄN TUÂN

LTS. — Nhiều bạn đọc ngỡ ý muốn biết sự thật về sinh hoạt văn nghệ miền Bắc ra sao, đời sống của đồng bào miền Bắc ra sao. Muốn biết sự thực về sinh hoạt miền Bắc, không gì bằng giới thiệu một số sáng tác của miền Bắc. Qua những sáng tác này bạn đọc sẽ có một ý niệm trung thực về đời sống của đồng bào miền Bắc. Do đó, bắt đầu từ tuần này, Đời sẽ lần lượt làm công việc giới thiệu kể trên.

Bài «Cần cười» mà chúng tôi đăng tải nguyên văn dưới đây là một tham luận của nhà văn Nguyễn Tuân đọc tại Đại Hội các nhà văn Việt Nam họp ngày 10.1.1963.

Nguyễn Tuân là một nhà văn tiền chiến với tiếng là ông vua «phúng thế ngạo vật» ông vua tếu, vua chữi đồng, Sống dưới chế độ miền Bắc, nhất định Nguyễn Tuân phải thêm cười, thêm chữi đồng nhưng sức mấy Nguyễn Tuân dám cười. Do đó, trong bài tham luận này, Nguyễn Tuân đã lên tiếng kín đáo chống lại cái «tinh thần khó đăm đăm» cũ không thêm cười của văn nghệ miền Bắc.

Thủ quân đoàn bóng bàn Hoa Kỳ sau chuyến viếng thăm Trung Hoa Đỏ, đã viết trong cuốn hồi ký, rằng trong suốt thời gian viếng thăm Trung Hoa Đỏ, anh chưa hề lúc nào bắt gặp cái cười của một thiếu nữ Trung Hoa, thì ra, trong thiên đàng cộng sản không ai được phép cười vì «cười là vũ khí của kẻ yếu»

Vốn dân tộc ta gồm nhiều mặt. Tiếng nói dân gian, tiếng nói văn học. Tranh gỗ. Tượng gỗ, đá, đồng. Tuồng, chèo, múa, nhạc. Kiến thiết đình đài, cầu, nường, mạn, ngót, vãn vãn. Vãn nhất là 1 cái vốn cười nó không gì khác hơn là 1 cái vốn triết lý thực dụng trong đời sống. Vốn cười tích lũy qua nhiều đời ấy gồm những chuyện vui cười vừa di dôm vừa đốp chát, vừa thanh vừa thô Cụ thể và phổ biến là truyện (ngắn) Tiểu lâm.

Cái kho tàng truyện ngắn của Việt Nam vui và cười đó là một công trình khuyết danh của đại tập thể dân gian sáng tạo nó ra vì nhu cầu bức thiết của sự sống Việt Nam từ cổ đại tới hiện đại. Nhân dân ta từ xưa từ xưa đã thấy rõ tác dụng của tiếng cười nó bồi bổ thêm cho tinh thần lạc quan đi tới các chặng lịch sử mở nước dựng nước, và nó làm mềm dẻo bền dai hơn cho cuộc sinh tồn của một dân tộc luôn luôn phải tránh khó, phải vượt lên đầu một cái khó (...)

Cái kho cười chung tổ tiên để lại cho ta đó, thực ra phải thấy nó là những giá trị trí tuệ của một thứ triết học thực hành. Nó còn là một kho kinh nghiệm về vui sống, yêu cái đẹp, cái phải của một sự sống do mồ hôi cánh tay mình tạo ra. Cái kho tàng ấy của nhân dân lao động VN. thật là súc tích. Kho cười đó mà không phong phú, thì sao tự vị ta lại nhiều được về chữi cười, về những từ cổ iên quan đến cái cười. Tổ tiên ta thiết là những nghệ sĩ đã tạo hình cho tiếng cười VN, tạo cho tiếng cười ta bao nhiêu là bóng dáng, và có cả một cái gì như là một biến chế đầy đủ thang bậc về tiếng cười, Tôi xin dẫn chứng. Này nhé :

Cười nheo mắt, cười mép, cười mũi, cười ngựa, cười dề, cười trâu, cười rudi, cười rề, cười vụng, cười phào, cười rộ, cười vang, cười khà, cười ngất, cười góp, cười trừ, cười gằn, cười mĩa, cười đế, cười nhả, cười tỉnh, cười nhạt, cười khan, cười khì, cười bỏ, cười duyên, cười lằn, cười khẩy, cười xòa, cười tùm, cười gượng, cười khề, cười phá, cười thâm, cười cợt, cười đón, cười đưa, cười theo, cười họa, cười nụ. Cười động cợn, cười nồn ruột, cười xúy xòa, cười híp mắt tắt hơi, cười vãi dãi, cười nheo mắt, cười ba lơ, cười bông phềng, cười cầu phong, cười chảy nước mắt, cười bông tai, cười trịch thượng, cười phồng mũi, cười bốc trời, cười thái sư, cười Đồng Trắc, cười tuồng, cười cầu tài, cười lầy lờn, cười bù khú, cười hổ lợi, cười giữ nhịp. Cười hề hề, cười ngật nghẹo, cười the thé, cười hô hố, cười hà hà, cười khúc khích, cười ngả ngớn.

Mim cười, cả cười, cười nửa miệng, cười đồ quân xiêu dĩnh, cười như con tinh xé lụa, cười như nắc nẻ, cười như ri ám, cười như đười ươi, cười hờ mười cái răng...

Đến như cái cười tiểu lâm, thì tôi rất lấy làm suy nghĩ về cái triết lý của nó. Vâng, cái cười ấy mang trong mình nó một cái triết học nào đó về sự sống Việt nam. Có thể là người xưa chỉ cười thôi, không nêu nó lên thành hệ thống thành lý luận gì cả. Có thể như thế đấy, nhưng tôi, vẫn tin rằng trên cái rừng cười góp lại do rất nhiều cây cười nhiệt đới đó, phải toát ra một cái gì thiêng liêng, thiêng liêng như mọi kích nghiệm về sự sống còn của một tập đoàn con người Tiểu lâm làm cho ta cười. Bên trong cái cười hồn nhiên và tinh nghịch đó, bên trên cái cười vệ sinh và khoai trá đó, còn phải có một lý lẽ đứng đắn gì của luân lý nữa kia. Tôi nghĩ rằng con người Việt Nam vốn có một tập chuyện vui Tiểu lâm đó, cũng chẳng khác chi đất nước Việt Nam vẫn có một cái vườn hoa khổng lồ quanh năm nở hoa, bất kể mưa gi, nắng gi, gió gi, mùa gi. Tiếng cười đó rất cần thiết cho cuộc sống tinh thần của con người Việt Nam, cũng như hoa nở bốn mùa trên cỏ ta, trên cây ta, là rất cần thiết cho một đất nước Việt Nam dữ dội luôn luôn phải chống bão, chống hạn, chống sâu, chống lũ, chống lụt. Thiên nhiên ta quái ác như thế, xã hội cũ xưa ở ta tàn khốc như thế, nếu không có hoa nở trường kỳ như vậy, nếu không có tiếng cười rền như vậy, thì cũng khó mà tồn tại được như thế này cho đến hôm nay.

Tôi nghĩ rằng mọi con người Việt Nam làm chủ tập thể trên cõi quê này, tôi nghĩ rằng những người tri giả thức giả Việt Nam không ai nỡ từ chối cái gian khổ đó, ai ai cũng đều ít nhiều có cái tinh thần chịu khó và muốn vượt khó đó.

Tôi không trốn tránh cái phần khổ và khó chung đó, nhưng chỉ xin thêm rằng : chịu đựng gian khổ, muốn tiến lên hạnh phúc thì phải vượt khó, nhưng đừng có khó đăm đăm. Nhà thì nghèo, việc thì nhiều, máy thì ít, thịt còn thiếu, nhưng hãy cười lên. Không hề gì lắm, nếu ta biết cười. Ta cũng leo dốc, cũng lên thác, nhưng phải cười lên... Lạc quan xã hội chủ nghĩa. Lạc quan, có nghĩa là cái vui đó phải công khai ra thành tiếng cười. Từ nghìn xưa phong kiến Tàu và thực dân Tây, từ những thuở nhân dân lao động ta chưa nắm được chính quyền con người Việt Nam chân chính ta vẫn áp ủ một tiếng cười dân tộc. Nay ta đã giành được chính quyền ta tại càng phát huy cái cười truyền thống đó. Chế độ ta có rất nhiều tiếng hát. Nhưng tiếng hát còn phải còn phải kèm vào đầy nhiều của cười tiếng cười mĩa, cười tùm tùm hoặc cười nửa miệng, hoặc là cười phá lên, cười rộ lên, cái đó xin cứ theo tùy thích của mỗi người.

Nếu các bạn nhà văn đồng nghiệp của tôi cùng nhận định với tôi rằng tiếng cười bây giờ đây là một nhu cầu của sự sống đang có những khó khăn của trường thành, nếu các bạn văn xuôi của tôi cũng thấy như thế, thì tôi xin có một đề nghị, là

xin các bạn đưa cái cười vào những trang viết của các bạn, Đưa cười vào kịch, vào ký, vào truyện, truyện ngắn, truyện dài, truyện phim. Tiếng cười ấy, cho đến nay, chỉ mới loáng thoáng trên mặt tờ báo, ở một xó trang, hoặc cuối một trang.

Tôi muốn được từ nay thấy nó nằm ở giữa lòng sách in, ở giữa những cuốn sách đứng đầu nhất của ta. Khi mà những người tạo hóa trong lãnh vực văn nghệ có ý thức về cái cười vui sống, thì hình tượng nghệ thuật của chúng ta sẽ cười nhân vật ta sẽ cười, độc giả của ta sẽ cười. Tiếng cười của những bạn đọc lao động chân tay và trí óc sẽ vang vọng và ảnh hưởng trở lại chúng ta. Những ảnh hưởng qua lại của tiếng cười !

Trước đây, người ta lập luận rằng tiếng cười là vũ khí của kẻ yếu. Đó là một quan niệm lỗi thời rồi về tiếng cười. Nếu trong sự sống ngày nay vẫn còn ít nhiều tiếng cười thiếu vệ sinh của những người nhát và yếu, thì cái đo nghĩa là tiếng cười không có tính chất tích cực. Tiếng cười, thực chất nó là cái gì của cách mạng. Tiếng cười là một cái gì thuộc về sinh lý và những tâm lý của những con người lạc quan và lãng mạn cách mạng. Cho nên bên cạnh những bản hùng ca, còn phải thêm những bản hài ca nữa. Tiếng cười của ta như một nền nhạc đệm cho những bản anh hùng ca của thời đại gian nan, nhưng rất lớn lao của lớp lớp quần chúng lao động đang tiến lên theo Đảng, với cái khi thở của những con người quyết tâm cải tạo xã hội và thay đổi thiên nhiên, hình thành 1 bộ mặt mới cho đất nước quê hương.



Mỗi thời đại có một lối cười riêng của nó. Thời đại ta là của những con người lao động tận dụng chân tay trí óc mình cũng là máy móc cơ giới của viện trợ quốc tế, để bắt cho bánh xe lịch sử mới. Và nói như cách của Mác đã nói chúng ta quyết tâm vĩnh biệt dĩ vãng với một tiếng cười. Tiếng cười của chúng ta là những câu hỏi, là những điệp khúc đó ta, của những con người hăng say kiến thiết. Nơi bản báo cáo tổng quát của đại hội văn nghệ toàn quốc lần thứ III, tôi nhất trí với nhà văn Đặng Thái Mai nhận định về cái cười của nhà văn hài hước trong chế độ ta... « Nhà văn hài hước của chúng ta ngày nay không phải là vai hề của chế độ phong kiến bởi nhẹ mặt mũi để cho bọn quý tộc mua vui, cũng không phải là lối xô xiên (...) và chán chường của xã hội tư bản... »

Tập truyện ngắn dân gian Tiểu Lâm của ta có đến một trăm bốn mươi tám truyện (theo bản in năm 1957 của nhà xuất bản Văn Sử Địa), truyện nào cũng được một tiếng cười, mỗi truyện một vẻ cười, ở truyện này thì tiếng cười bật lộ xo mà tung lêu, ở truyện kia thì tiếng cười như bom nổ chậm, và vân vân. Tìm ở Tiểu Lâm một khoé cười, một nét cười, một khía cạnh của cái cười nhiều tính chất vệ sinh và vui sống. Nhưng, theo tôi nghĩ, còn tìm ở Tiểu Lâm một cái gì có tính chất kỹ thuật và nghệ thuật viết truyện ngắn thật ngắn nữa. Nhiều truyện Tiểu Lâm chỉ ngắn không tới mười dòng. Như truyện kể lại cái việc anh nhà nghèo phải đứng quạt hầu chàng nhà giàu.

Lập trường giai cấp rất vững, và trong nghệ thuật cười Việt Nam, lại phẳng phất một cái gì rất là u-mua (humour) Âu Châu. Nó rất hồn nhiên mà cũng rất là trí tuệ. Sở cấp (Tchekhou) nổi tiếng vì những truyện ngắn hóm hỉnh viết rất ngắn. Nhưng, nói chung, so với truyện vui Tiểu Lâm, thì Tchekhou vẫn cứ là người còn dài dòng về truyện ngắn.

Truyện ngắn Tiểu Lâm viết ngắn gọn, nhưng vẫn đủ chỗ để đi vào tâm lý, vào cái lõi của nhân vật. Như trong truyện số 60 chẳng hạn. Chỉ vẽ vắn có 18 dòng (khổ trang in tiểu thuyết) mà phần lớn là đối thoại, tức là lời của mỗi dòng còn lại còn bị xén bớt đi nữa. Khu in khổ truyện ngắn số 60 ấy đã chật hẹp như vậy mà vẫn chứa nổi ba nhân vật, mỗi nhân vật đều có một căn bản tâm lý, có diễn biến tâm lý, có chuyển cảnh, có chuyển tình, có phát triển, có vận động. Và nơi cuối cùng truyện là một cái cười đích đáng một cái cười thâm thúy, một cái cười lạnh mạnh. Lạnh mạnh, vì nó nói ra được cái điều mà mọi người lạnh mạnh cần nói, vì nó cười vào cái điều mà mọi người thẳng thắn phải chê cười. Nó đúng là cái cười ở ca dao ta:

«Con người có miệng có môi,
«Khi buồn thì khóc khi vui thời cười»
«Chẳng tham nhà ngói rung rinh
«Tham về một nỗi anh xinh miệng cười»
«Khi vui thời muốn sống dài
«Khi buồn thì muốn chết mai cho rồi»

Phân Ưu

Chúng tôi được tin cụ:
LÊ THÔNG

Nhạc phụ Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù thất lộc ngày 26-5-1971 nhằm ngày 3-5 năm Tân Hợi tại tư gia số 298 đ. Hòa Hưng SG.

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng và tang quyến.

Cầu chúc linh hồn cụ sớm tiêu điều nơi miền tiên cảnh.

Sĩ quan, Hạ Sĩ quan và Binh sĩ
ĐẠI ĐỘI 10 - IDIND

Người xưa thi san Kinh Thi, tôi nghĩ rằng nay ta san lại Tiểu Lâm, thì số lượng có thể còn hơn con số 148 truyện ngắn và chất lượng Tiểu Lâm sẽ trong trẻo hơn nữa, mặc dầu nó hay đụng phải cái bạo, cái thô và sự đời ở đấy thường là cứ tỏ hồ tênh hênh cả ra.

Bàn về nội dung tư tưởng của Tiểu Lâm, của những trạng cười khuyết danh thì đó là một thái độ lạc quan trước sự sống, đó là một tiếng cười của những người yêu đời.

Đứng về nghề nghiệp mà bàn về Tiểu Lâm thì đó là một số kinh nghiệm thành công về kỹ thuật và nghệ thuật dựng truyện ngắn, rất kiệm lời, và ý ở ngoài lời rất nhiều.

Ta nên tiếp thu cái tinh thần yêu sống bằng bạc trong khắp tập truyện dân gian Tiểu Lâm, tiếp thu và vượt hơn nó. Về kỹ thuật dựng truyện ngắn đó cũng là một số kinh nghiệm nghệ thuật có thể phát triển tốt được.

Theo tôi nghĩ, vui cười, hài hước, và phong cách đi dỏm hóm hỉnh không làm hại câu văn và nền văn của một nhà văn. Một cây bút biết cười với nhân vật truyện mình nhất định sẽ có đóng góp vào tiếng nói chung, và mở mang thêm được cách nói tiếng nói chung, tức là tiếng cười có duyên trong tiếng nói văn học sẽ nâng cái tiếng nói dân gian lên một tầng cao nữa. Nói một cách thật là đứng đắn tiếng cười ý nhị sẽ làm cho lời văn của nhà văn lộng lẫy thêm về hình tượng. Câu văn có tiếng cười, là một lỗi văn rất nhiều khớp xương co duỗi vô tận: nó bay bướm nhưng cũng thật là chặt chẽ. Cái cười, cái đi dỏm, khi mình biết đưa vào lời văn mình nó còn giúp mình chữa bệnh cho văn mình nhất là các thứ bệnh như thô sơ, đơn điệu, tẻ thấp cứng đờ từ ngữ, hoặc bại liệt về động từ, và hình dung từ, trợ từ, trạng từ. Một nhà văn đi dỏm và biết cười qua các nhân vật con đẻ của mình tôi nghĩ nhà văn đó có công lao đóng góp thật sự cho gia tài chung tiếng nói Việt Nam. Và họ đóng góp thật sự, hơn là những câu hò hét sáo ngữ hoặc lên gân một cách duy tâm của một vài nhà văn duy vật thần bí!

Nhìn lại vốn dân tộc về tiếng cười Việt Nam, thấy nó khá giàu có đấy. Đó là một cái vốn quý. Được làm một nhà văn ăn thừa từ cái phần hương hỏa tiếng nói dân tộc cùng là tiếng cười dân tộc đó chúng ta có cái trách nhiệm không những không được bỏ sót nó, mà còn là phải không ngừng làm dày lên cái vốn đó. Phát triển nó ở văn vần, ở văn xuôi. Cho nên tôi hoàn toàn nhất trí với bản báo cáo của Ban chấp hành Hội Liên Hiệp Văn Nghệ tại Đại Hội Văn Nghệ lần III có một đoạn nhấn vào sự cần thiết của tiếng cười «...nhà văn hài hước ngày nay cần hiểu thấu đối tượng cười của mình một cách sâu sắc, cho cái cười của mình có một giá trị nghệ thuật mới mẻ...»

ĐỜI LÀM CÀM

□ LANG BANG svu tằm □

TRẮNG ĐEN

Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ loan báo sẽ kiện tiểu bang Georgia và một viên chức trong vùng vì không cho phép một Trung úy người da trắng và vị hôn thê của anh ta người da đen làm lễ cưới với nhau.

Bị cáo gồm tiểu bang và viên chức Roberts, vì ông này đã từ chối cấp giấy thành hôn chiếu theo luật của tiểu bang định rằng cho phép một người da trắng kết hôn với một người da đen là bất hợp pháp.

Vụ kiện nhằm xin phán quyết rằng luật của tiểu bang Georgia là vô hiệu lực vì trái với hiến pháp Mỹ.

Trai da trắng lấy gái da đen còn khó thể nữa là trai da đen đòi với gái da trắng!

ĐỪNG LO HẾT XĂNG

Một loại xe điện từ trước kia được sáng chế tại Hoa Kỳ bây giờ được sản xuất tại Nhật. Loại xe này còn đang trong vòng nghiên cứu vì hiện nay tốc độ của nó chưa được nhanh lắm mới chỉ 50 cây số một giờ. Chiếc xe rất nhỏ dự định để làm cho những khách bộ hành di chuyển thay vì đi bộ. Chiếc xe nặng chừng 453 ký, đặc điểm là không phun khói, không có vấn đề «pan» xe vì bụi dơ carburateur và nhất là khỏi cần đổ xăng!

HÚT MA TÚY GÓ THỂ THÀNH MA

Một bác sĩ vừa chữa trị chỉ trong vòng một tuần lễ hai trường hợp bệnh ung thư rất đặc biệt cho cả hai bệnh nhân đã đều dùng ma túy LSD.

Bác sĩ Robert L. Klaus thuộc t. tâm y khoa Albert Einstein ở Philadelphia đã đưa ra nhận định trên tại đại hội niều quán học Hoa Kỳ.

Bác sĩ Klaus cho biết loại ung thư đặc biệt này thường được thấy ở nam giới trong hạng tuổi từ 20 đến 30 ông cũng cho biết hai bệnh nhân trên 15 tuổi và 18 tuổi đã dùng chất ma túy LSD từ 25 đến 75 lần!

CÁC BÀ CỨ UỐNG ĐI!

Chicago — Bồi thẩm đoàn tại Chicago đã tuyên án vụ tội hãm được phạm GD Searle bị tố phải bồi thường 15 triệu Mỹ kim vì đã sản xuất một loại thuốc làm chết một phụ nữ và một người đàn bà khác bị thương.

Hai phụ nữ này đã dùng thuốc ngừa thai Enovid do hãng trên chế tạo.

Các luật sư của nguyên cáo Lawson và Holmose cho rằng thuốc Enovid đã làm máu đông khiến vợ ông Lawson chết vào năm 1962 và làm vợ của ông Holmses bị thương trầm trọng vào năm 1963. Hãng Searle cho rằng không có bằng chứng khoa học nào chứng tỏ là thuốc Enovid đã trực tiếp gây ra máu đông cho hai phụ nữ này.

CÁC NHÀ GIÁO CŨNG BỊ LUNG LAY VÌ....

Cairo: các nữ sinh tại Cairo đã chính thức bị cấm mặc quần bó sát và váy cực ngắn khi tham dự các kỳ thi lấy bằng để các giám khảo khỏi lơ đãng trong việc coi và chấm thi.

Cũng theo hãng thông tấn này thì việc các cô mặc y phục rục rở

đã gây xáo trộn lớn khi các cô không thuộc bài làm giám khảo ngỡ ngẩn ngỡ ngao xao lãng bồn phẫn Nhà giáo mà còn bị đui non làm chói với như vậy, chẳng thể mà các cụ ta đã nói:

Văn chương chữ nghĩa bề bề
Thần L. nó ám cũng mê mẩn đời.

LẠI MA TÚY

Nha Quan thuế Hoa Kỳ vừa cho biết một số bạch phiến nguyên chất trị giá 23 triệu Mỹ Kim đã bị tịch thu tại Miami Florida. Đây là số bạch phiến lớn lao nhất bị tịch thu từ trước đến nay.

ĐI DƯỚI SÔNG

Một đường hầm dài 375 bộ và nặng 16000 tấn dùng cho xe lửa chạy dưới sông East River ở Nữ ớc đã được hoàn thành và sẽ được đặt dưới sông này trong tháng tới.

ĐỪNG SỢ KIÊM ƯỚC NỮA

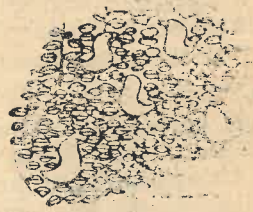
Liên hiệp Quốc—Các chuyên viên khoa học trên 18 nước cho biết càng đáng tin tưởng là các đại dương có chứa đầy đủ khoáng sản để thỏa mãn nhu cầu cho loài người trong ít nhất là một thế kỷ.

Trong 1 bản tường trình trước Hội đồng kinh tế và xã hội Liên Hiệp Quốc ủy ban cố vấn Hội đồng áp dụng kỹ thuật và khoa học vào việc phát triển tài nguyên kể trên.

Đặc biệt là số dầu hỏa dưới biển có thể vượt hẳn số dầu ở đất liền.

CHỈ MỘT THÁNG THÔI

Hiệp hội các nhà chế tạo xe hơi Nhật cho biết Nhật đã xuất cảng 135.170 chiếc xe hơi chỉ riêng trong tháng tư vừa qua.





Tổng thống Hoa Kỳ lên tiếng báo nguy.

Tổng thống Thiệu cũng lên tiếng ngay sau đó. Một ông tướng Mỹ được phái sang Việt Nam. Những con chó đánh hơi được phái ra phi trường Tân sơn nhất. Một ông dân biểu buôn lậu. Một vụ nổ đề phi tang. Trên Tivi Giao chỉ thêm một mục mới. Trên báo chí xuất hiện những tiếng chích choác, phi. Tất cả chỉ là vấn đề ma túy.

Vấn đề trở nên trầm trọng. Người ta đã phải phát động một cuộc chiến chống ma túy. Những nhân viên quan thuế tại Tân Sơn Nhất bị thuyết phục. Những khu trồng cần sa bị phá hủy, một số vụ bắt bớ những người dùng ma túy và buôn bán ma túy được thông báo trên tivi, trên báo chí.

Song song với cuộc chiến tranh chống ma túy đó, báo chí lại mô tả, thêm mắm thêm muối «sao vầu» móa ma túy cho thật hấp dẫn đề câu độc giả, hấp dẫn không kếp những thứ Bokassa, Đạo vuốt, Bê hội đồng, hấp dẫn đến nỗi người đọc cũng muốn chích, choác, phi «xem sao»!

Chúng ta phải đối diện với sự thực này: Dùng ma túy rất khoái!! Hippy HK nói về vấn đề chích ma túy như thế này: «Lúc chích bạn không nghĩ tới mũi kim đâm vào da thịt. Bạn chỉ nghĩ tới cái sáng khoái, mê mẩn, đã đời, phiêu diêu của chất ma túy sẽ mang đến cho bạn. Nhưng sau đó sau khi tâm thần bạn trở lại trong thái bình thường bạn sẽ thấy vết chích là đau».

Ta hiểu tiếng «đau» ở đây, đương sự muốn nói tới cái hận quả khốc liệt của ma túy.

Cái hấp dẫn của ma túy là đã giúp người dùng tìm được một lối thoát hiểm nào đó trong cuộc sống.

Một thiếu nữ hippy khác phát biểu: «ma túy làm cho bạn cảm thấy khoái, làm cho bạn cười. Một cách dễ cảm thấy như đã thoát tục... vấn đề là bạn phải biết đâu là giới hạn».

«Nếu bạn có một kỳ nghỉ hè tức khắc hãy dùng LSD»

«Dùng ma túy, bạn như mới sinh ra trong một

thế giới hoàn toàn khác lạ với thế giới mà bạn đang sống, một thế giới bản thiếu».

«Tôi chỉ dùng ma túy vào cuối tuần. Tôi không muốn nghiện ngập. Ma túy giúp tôi tổng đi được những lo âu phiền muộn của cuộc vật lộn kiếm sống từ thứ hai đến thứ sáu».

«Tôi có thể chết bất cứ ngày nào, lúc nào vì vậy tôi chỉ cần sống cho hôm nay. Tôi muốn kinh nghiệm. Tôi muốn dùng ma túy để biết nó ra sao. Tôi muốn thử mọi thứ trên đời này».

«Tôi nghĩ rằng hút cần sa làm cho con người cảm thấy ấm áp, hiền dịu, dễ thương, và nhiều cảm xúc, vì thế mà giới trẻ gọi cần sa là «cỗ của tình yêu».

«Cuộc sống quá đều đặn, nhàm chán, tôi muốn dùng ma túy để thoát ra khỏi những thứ đó».

Người dùng ma túy có thể kể ra hàng trăm lý do để nói tại sao họ lại khoái cái mà nhiều người kết án.

Nếu dùng ma túy không khoái tại sao lại có tới 15 phần trăm sinh viên đại học HK đã hút cần sa và khoảng 30 phần trăm dùng LSD!

Trên mới chỉ là con số đầu năm 1969. Đến tháng Ba cùng năm, một báo cáo khác cho biết có thể có tới 50% học sinh trung học đã hút cần sa?

Nhưng dùng ma túy không phải chỉ có khoái, nó sẽ mang đến những cái khổ khủng khiếp. Cái khổ của «mũi chích» sau khi hậu quả phiêu du đã tan thành mây khói.

Tùy từng loại ma túy, người dùng sau phút sáng khoái, «đi mây về khói», sẽ chán nản không muốn làm việc, không thể tập trung được tư tưởng. Với những thứ mạnh hơn như Methedrine, B.phien, LSD có thể làm bạn khóc cười như điên, chân tay bị kích động làm bạn muốn đóng cửa mở cửa liên hồi, làm bạn muốn nhảy nhót, chạy cuồng.

Hiệu quả của chất ma túy mạnh nguy hiểm đến nỗi người ta không thể nào đoán biết được phản ứng của người dùng sẽ như thế nào bởi lúc đó họ nhạy cảm đến tột độ. Họ có thể nhảy từ trên lầu cao xuống đất, lái xe như bay, nhất là lên cơn động tình.

Một bác sĩ đã nói rằng «sau khi dùng ma túy, lúc «lên» người dùng thường rên rống như lúc được thỏa mãn về tình dục».

Với 1 vài thứ ma túy, người dùng không thiết gì đến cơm nước mà chỉ khoái kẹo hay cái gì có thể nuốt, nhấp, cắn.

Dùng ma túy, bạn cũng có thể mất ngủ, hốc hác.

Nếu dùng quá độ những chất ma túy mạnh bạn có thể chết hoặc nếu không chết thì óc não sẽ loạn xạ ngẫu như kẻ mất trí.

Mặc dầu tại VN người ta chưa làm nổi thống kê con số người dùng ma túy, nhưng chắc chắn là phải có những người nghiện. Nếu những người nghiện đó lại là thanh thiếu niên thì dùng là một thảm họa.

Các bậc phụ huynh nên tìm hiểu cận kề về ma túy và khuyến bảo con em với một thái độ trầm tĩnh. Nên thảo luận thì đúng hơn bởi con em quý vị thường nghe bạn bè hơn nghe quý vị. Quý vị thường được coi là những nhà độc tài chỉ biết cấm đoán.

Quý vị đừng nên giảng đạo đức. Quý vị phải chứng minh một cách hợp lý về sự nguy hại của sự dùng ma túy. Nhiều người cho rằng không nên nói chuyện với con cái về vấn đề này vì chỉ gọi sự tò mò ở chúng. Quan niệm này rất sai lầm. Con trẻ ngày nay có thể biết nhiều vấn đề có khi biết trước cả quý vị vì chúng được đọc báo tự do, xem tivi tự do...

Khi chúng đã biết được vấn đề nhưng nếu không được sự hướng dẫn của người lớn chúng có thể đi vào con đường lầm lạc. Tốt hơn chúng ta hãy theo dõi ngăn chặn trước khi để con em chúng ta «tìm hiểu xem sao» vì từ chỗ tìm hiểu đến chỗ nghiện ngập không bao xa. Chính phủ làm việc của chánh phủ. Chúng ta làm việc của chúng ta, mà chắc chắn công việc làm của chúng ta phải hữu hiệu hơn chính phủ bởi chúng ta ở sát con em của chúng ta, chúng ta có thể kiểm soát được, khuyến bảo được con em của chúng ta. Đừng để con bệnh chết vì quá trẻ.



TUỔI TRẺ VÀ BÉ THƠ

Quả bom đã nổ trên khắp chiến trường VN
Quả bom nổ tung trên trời cao và dưới đất
Đứa con gái nhìn cười
Khi nước mắt hai hàng đỏ chảy

Đứa con trai vừa lớn lên vào đời
Bé súng đạn cùng nổi căm hờn
Thấy tuổi trẻ đi xa như ảo mộng
Thấy tê tái buồn đau đón thịt xương

Những đứa con buồn tìm thành sỏi đá
Như viên đạn đồng soi mòn quê hương
Mảnh đất cần khô còn gì để khóc?
Thương để niềm tin lánh mặt chán chường

Em, chủ nghĩa thì không có mặt mày
Nên chiến tranh hoài lan rộng hôm nay
Tuổi trẻ vùng lên tuổi trẻ ngả xuống
Năm đất im lìm ngủ giấc hoang say

Những đứa trẻ thơ trần truồng nằm ngủ
In dấu phôi bày dơi rét phận thân
Cha mẹ vỗ về ru bằng chất chứa
Uẩn ức quê hương tiếng thở ghen lòng

Phạm Thị Lê Khanh

ĐỜI MUÒN MẶT • ĐỜI MUÒN MẶT

BAO CHÍ

KÝ GIẢ VÀ NGHỀ LÀM BÁO TẠI BẮC VIỆT

«Ký giả Miền Nam muốn viết thế nào thì viết, được quyền tự do chỉ trích, tự do phê bình, có lúc còn châm biếm hay chỉ trích ngay đến các vị lãnh đạo quốc gia. Trong khi đó tại Miền Bắc, ký giả viết phải dẫn đo từng câu, từng chữ, phải viết hầu theo đường lối và chiều hướng của đảng đề ra. Lãnh tụ và chính sách quốc gia là hai lãnh vực bất khả xâm phạm, nếu anh nào lơ to mơ động đến là lãnh án đi đày như chơi».

Anh Nguyễn Mai một ký giả hồi chánh đã cho biết như vậy trong buổi thuyết trình về hiện trạng Báo chí Bắc Việt tại trường báo chí Đà Lạt.

Ngoài ra anh cho biết tại Bắc Việt không phải ai cũng có thể làm ký giả được như ở miền Nam mà trái lại muốn được Đảng chấp nhận là một ký giả phải học 3 năm ở trường Đại học Báo chí. Đời sống vật chất ký giả Miền Bắc được ưu đãi nếu so với các giới khác. Một Sinh viên Báo chí sau khi tốt nghiệp hành nghề được lãnh 65đ một tháng, trong khi đó giới công nhân chỉ lãnh độ 30đ đến 35đ mà thôi.

Báo miền Bắc không nhiều như ở miền Nam VN, chỉ có 3 tờ nhật báo, 6 tờ báo ngày phát hành ngày nghỉ thuộc các cơ quan như Đảng ủy thành phố Hà Nội, hay của Quân đội Nhân Dân. Một vài tờ báo phụ nữ như Phụ nữ Tiền Phong, Phụ nữ Mới. Các báo này không ngoài tính cách hỗ trợ cho đảng và tuyên truyền quần chúng.

Những tờ báo như tờ Quân đội Nhân Dân, tờ Đảng ủy thành phố Hà Nội không những người dân được đọc mà có thể nói là bị

bắt buộc phải đọc, tại mọi cơ quan Đảng bắt buộc phải mua các tờ báo ấy và các nhân viên, công nhân bắt buộc phải đọc qua trước hay sau giờ làm.

Ký giả Bắc Việt được nhà cầm quyền xem là công cụ làm đẹp cho nhà nước trong các cuộc tiếp xúc với báo chí ngoại quốc. Bởi thế các ký giả được nháy dăm uống rượu hút thuốc thơm, làm sao tạo bề ngoài có vẻ sành sỏi ăn chơi trong các buổi gặp gỡ hay tiếp tân để bên ngoài có một cảm tưởng về một xã hội Miền Bắc sung túc.

Thề thốt viết bài phóng viên theo đường lối đảng bộ vạch sẵn, các bài viết trước khi mang đi in phải nộp cho Bí Thư Đảng Ủy tuần báo kiểm soát. Và chấp thuận. Anh Mai có cho biết nếu một phóng viên nào viết bài xúc phạm hay chỉ trích giới lãnh đạo là bị kết tội với lối lập luận: «Bài viết có ý bôi xấu lãnh tụ, lãnh tụ lại do dân bầu ra để thực thi cách mạng xã hội, như vậy tức là có dụng ý bôi xấu cách mạng, gián tiếp làm hại cho chế độ». Thế là ngày hôm sau người phóng viên được mời đi làm bản kiểm thảo, người phóng viên phải viết bản thú tội ít nhất 10 lần. Nếu Bí Thư Đảng Ủy thấy có hơi cái thì ít nhất cũng lãnh án đi đày Sơn La 5 năm, nếu tội nặng là chung thân đi đày.

Đó là chỉ mới viết bài chứ chưa phải là bài đã đăng lên báo. Nếu là những bài loại này được xuất hiện trên mặt báo thì ký giả, và Bí Thư cũng đi đứt luôn.

Nhìn chung, báo chí Miền Nam so với Miền Bắc quá tự do, quyền của ký giả quá lớn. Bởi vậy, hôm nào đó nếu có vị nào giận con, giận vợ, giận con sen lơ to mồm chưởi đồng mà động đến các «VIP» nhà ta, báo có bị tịch thu cũng nên thông cảm vậy! Đồng thời cũng nên mừng thầm

là mình không bị kiểm thảo, phải tự thú, bị đi đày như các bạn đồng nghiệp ở Miền Bắc khi mắc cùng một tội phạm.

UYÊN LONG

VĂN NGHỆ

ĐÊM TRÌNH DIỄN CỦA «ĐOÀN VŨ DÂN TỘC VN»

Cùng ngày 29 5 71 giới văn nghệ ở Saigon, được thưởng thức 2 buổi trình diễn nhạc khá quan trọng, có thể nói nội dung của 2 buổi trình diễn này trái ngược nhau:

— Buổi sáng, tại sân Hoa Lư «Đại hội nhạc trẻ Á châu» long trọng khai mạc với sự hưởng ứng của toàn thể Hippy choai choai, yé-yé Việt nam và 1 số Hippy già ngoại quốc. Đại nhạc hội ngấm liền là đại hội Hippy vì là ngày duy nhất để các Hippy tụ họp ngoài trời, nghe nhạc kích động quay cuồng của Mỹ, Phi, Úc, Đại Hàn... và được ăn mặc tự do... từ hình thức đến nội dung, buổi đại nhạc hội này, có sự cố gắng tránh xa những gì của Quê Hương Dân tộc.

— Để cứu vớt «ngày bất hạnh cho dân tộc và tuổi trẻ Việt nam», tại rạp Thống Nhất «Đoàn vũ dân tộc VN» đã trình diễn 1 đêm ca, vũ, nhạc dân tộc. Tất cả những bài ca, những vũ khúc đều là những sản phẩm khởi đi từ nền tảng riêng biệt của Quê Hương. Đêm văn nghệ này không ngoài mục đích phát triển và thăng hoa 1 quá khứ nghệ thuật của ông cha ta. Ở đây, khán giả bắt gặp những hình ảnh tươi mát, những âm thanh ngọt ngào, trong những vũ điệu miền Bắc và những bài dân ca 3 miền.

Mở đầu chương trình ông Đoàn Văn Cừ đã nói về mục đích và sự hình thành «đoàn vũ dân tộc VN».

Ngoài phần cảm ơn công trạng các ông Hoàng Trọng Miên, ông còn kêu gọi sự hợp tác của nghệ sĩ và các bậc thức giả bằng những lời phê bình xây dựng để «đoàn vũ dân tộc VN» được hoàn hảo hơn, trước khi đem trình diễn xứ người tức lên đường lưu diễn ở Mỹ Châu.

Vào phần trình diễn vũ, với chiếc váy rộng màu đen, chiếc áo trắng ngắn tay và chiếc nón cạn, 12 vũ sinh bước đi dịu dàng, những cánh tay mềm mại dẫn ta về những đêm trăng, những ngày hội ở miền cao nguyên BV (Múa Thái) khiến ta nuôi tiếc thuở thanh bình thịnh vượng xa xưa, mỗi nhà 1 khu vườn yên tĩnh có cau, có bưởi có đàn bướm bay lượn nhón nhơ, ông cha ta ngồi trầm ngâm uống trà, để quên đi những gì gian khổ (Múa Bướm). Với những bước đi của vũ Tây sơn, hòa với tiếng trống nhịp ba, liên hồi, đoàn vũ sinh đã tạo dựng không khí vui nhộn tưng bừng của thời Tây Sơn, của 1 địa danh rực rỡ thành Bình Định (Múa Trống).

Bên cạnh đó, «Đoàn vũ dân tộc VN» còn gợi lại cho ta những buổi lễ linh đình trong làng: rước ông Nghè ông Cống (Đám rước ông Nghè Vinh Quy) với 1 dàn nhạc đơn sơ: 2 đờn Nguyệt, 1 đờn cô và 1 ống sáo, theo sau ban nhạc là long, kiệu, phướn và ông Nghè vinh quy bên người hện ước «Đêm nay mới thật là đêm, ai đem trăng dải lên trên vườn chè».

Tất cả những vũ khúc còn lại như vũ khúc Chiếc nón quai thao, Lên đồng, Múa nôi, đều nói lên được 1 sắc thái độc đáo riêng biệt của quê hương ta.

Vũ khúc «chiếc nón quai thao» rất khá, y phục đơn sơ màu sắc không lòe loẹt như những vũ khúc khác Riêng 3 vũ khúc: «Chiếc nón quai thao» «Múa Bướm» và «Múa Thái» đều gồm có 12 vũ sinh có sự di chuyển hơi giống nhau, tạo nhàm chán cho khán giả.

Trong đêm trình diễn này, ngoài phần vũ còn xen kẽ những bài dân ca, độc tấu, sáo và phần trình diễn thời trang phụ nữ VN từ cổ chí kim.

Phần Dân ca: đáng chú ý màn

trình diễn dân ca 3 miền của Cô Ngọc Thanh và 3 giọng nam phụ họa. Cô Ngọc Thanh và Ca sĩ Bùi Thiện trình bày dân ca rất điêu luyện không thua gì Hồng Vân, Thúy Oanh. Màn trình diễn sáo của Nguyễn đình Nghĩa với 1 tấu khúc dành cho sáo và 1 ca khúc quen thuộc của Đặng Thế Phong «Con thuyền không bến» Với tiếng sáo điệu luyện, đã nhiều lần đem sáo thổi xứ người và anh đã thành công, chúng ta cũng chỉ đặt niềm tin nơi anh. Phần trình diễn nhạc của Lê An, Ngọc Hiếu cũng như phần độc tấu kèn của Độc thủ nhảm mắt Huỳnh Hoa không có gì đặc biệt, có thể nói không thích hợp. Phần trình diễn Tiến trình y phục phụ nữ VN: phần này khán giả được thưởng thức từ chiếc áo dài xa xưa nhất «vắt qua chiếc yếm» đến những kiểu áo dài Hippy, dạ hội. Rất tiếc trong 15 trình diễn viên thời trang có nhiều cô quá cứng, đứng thờ người ra như những hình nộm (Mannequins). Bù lại có nhiều cô mặc đồ hết sức thích hợp như trình diễn viên áo dài tứ thân, áo dài hồ cồ...hãy «chọn kiểu áo trước rồi mới chọn hàng».

Kiểu áo được chú ý nhiều nhất là chiếc áo dài dạ hội, không eo, phần trên là vải đan (Tricots) 1 màu chiếc áo này bây giờ rất thịnh hành ở ngoại quốc. Ngoài ra, còn chú ý đến các kiểu áo khác như: áo dài tứ thân, áo xưa dài các, áo mệnh phụ, áo hồ cồ, áo dài Raglan.

Ta bỏ qua những sơ hở nhỏ nhặt, có thể nói: đêm văn nghệ này đã vẽ lại một quá khứ vàng son của dân tộc, chúng ta có nhiệm vụ bồi đắp và cổ động cho văn nghệ nước nhà cải tiến theo chiều hướng dân tộc».

(H.Đ)

NHẠC

ĐÊM MƯA NGHE NHẠC CỔ ĐIỂN

Người ta thường cho rằng Nhạc Cổ Điển Tây phương phải được trình tấu tại nơi yên tĩnh thì sự thưởng thức mới trọn vẹn. Nhưng nếu có ai đàn cho mình nghe loại nhạc này trong một đêm trời mưa rào rích, thì điều đó là cái thú tuyệt vời cho giới hâm mộ làm quen bao nỗi nhọc nhằn của cuộc sống và cái ướt lạnh bên ngoài thính đường, thính giả tại trường Quốc gia Âm Nhạc Saigon trong đêm 1.6 vừa qua đã hòa mình với tiếng đàn Violoncelle trầm ấm, Ngón vĩ cầm réo rắt hòa điệu với chiếc kèn Charinette truyền cảm, và âm thanh Dương Cầm nhẹ nhàng thoát bay bổng lên không gian với những nhạc khúc của Mozart và Haydn. Cuộc trình diễn hòa tấu này do văn phòng Quốc vụ khanh đặc trách văn hóa tổ chức, vào cửa tự do, và thu hút được một số thính giả VN lẫn ngoại quốc.

Những ai thường hay đề ý đều ngạc nhiên trước ngón đàn Trung hồ Cầm (violoncelle) đêm qua của Cao Thanh Tùng một nhà giáo viên luôn nhạc sĩ. Tiếng đàn của ông rất ấm, ngọt ngào và điêu luyện. Ông đã tiến bộ rất xa trong nghệ thuật làm chủ chiếc đàn khó chơi này. «Tứ Tấu Khúc soạn cho Dương Cầm và Đàn Giây», cung Sol thứ, của Mozart là một tác phẩm tuyệt đẹp. Nhạc sĩ Dương Cầm Phil. Jones đã giữ vai chính trong nhạc bản này, với sự đối đáp của Nguyễn Huy Chương (vĩ cầm), Rich H Herr (hạ vĩ cầm) và tiếng đàn hồ của Cao Thanh Tùng. Tác phẩm trên

(Xem tiếp trang 53)



ỐC SỸ và NG.V. NHA
giới thiệu một văn phẩm của
WILLIAM FAULKNER

CARCASSONNE (XÁC PHẪM)



VÀI LỜI GIỚI THIỆU CARCASSONNE : Lối độc thoại nội tâm bốc lên từ tiềm thức qua lăng kính của từng cá tính nhân vật hoặc sắc xảo hoặc ngu dốt, hoặc lạnh mạnh hoặc bệnh hoạn, đó là nét độc đáo trong văn phẩm W. Faulkner.

Những hình ảnh như thể rời rạc nhưng cũng rất thơ xuất hiện trên một bối cảnh của ảo giác, đó là cái khó của Carcassonne khi được dịch sang bất kỳ một thứ tiếng nào ?

Carcassonne là lối độc thoại nội tâm của một chàng trẻ tuổi — có thể là một thi nhân — suy tư về hình ảnh kiêu hùng của một con chiến mã xứ Normand phi thân vào đất giặc, bị một đường gươm địch hất ngược xẻ dọc làm đôi, mà vẫn còn thuận đà phi vút. Nổi niềm thao thức đó chính là cuộc xung đột nội tâm của chàng thanh niên thi sĩ với hoàn cảnh chàng sống.

Faulkner đã tuyên bố ông rất thích truyện này, vì trong đó ông đã được gặp lại chàng thi sĩ (Faulkner vẫn cho mình là một thi sĩ thất bại nên mới đành miễn cưỡng bước sang lĩnh vực văn xuôi).

LỐI DỊCH CARCASSONNE : Dịch Carcassonne chúng tôi đã căn cứ vào hai bản văn :

Nguyên bản Anh văn trong *Collected Stories of William Faulkner*, New York : Random House, 1948. — Bản Pháp văn *William Faulkner Treize Histoires*, Gallimard, 1949. Bản Pháp văn này do hai dịch giả R.-N. Raimbault và Ch.-P. Vorce với sự

cộng tác quý giá của M.-E. Coindreau là một dịch giả uy tín vào bậc nhất về những tác phẩm của Faulkner, Hemingway, Caldwell, Dos Passos và nhiều tác giả Hoa Kỳ khác. Coindreau đã dạy văn chương Pháp tại Hoa Kỳ nhiều năm, thường giao thiệp với Faulkner, khi dịch Faulkner gặp chỗ nào không hiểu thì trực tiếp hỏi tác giả.

Dịch Carcassonne sang tiếng Việt, chúng ta cố giữ đầy đủ trọn vẹn những hình ảnh ảo giác của Faulkner, đồng thời cố gọt dũa cho bản văn Việt có được tiết điệu uyển chuyển trong đồng với nguyên bản. Và cũng theo đúng nguyên bản có những chỗ tự nhiên in ngả, có chỗ sau dấu chấm mà không viết hoa, có chỗ không có dấu chấm mà vẫn xuống dòng.

CHÚ THÍCH CARCASSONNE : Cả nguyên bản Anh văn lẫn bản dịch Pháp văn Carcassonne đã không hề có một dòng chú thích. Thăm ý Faulkner thường chủ trương như vậy, mặc ai muốn hiểu tác phẩm của mình ra sao và tới đâu thì hiểu.

Kể ra giữa các dân tộc Tây Phương tuy nói khác tiếng nhau nhưng vẫn chung một căn bản văn hóa, thì việc đó không sao, nhưng giới thiệu truyện này với độc giả nhà, chúng tôi thấy phải chú thích thêm một vài điển cố hoặc dụng ý của tác giả, có vậy việc thưởng thức tác phẩm vốn đã khó hiểu của Faulkner mới bớt ngỡ ngàng.

Và ta trên con tuấn mã màu da hươu mắt quốc anh điệu long lanh, bồm tung như lửa cuộn, cái vó phi vượt trên đôi, rồi vút thẳng lên đỉnh trời với vọi bao chùm cả nhân thế.

Xác chàng nằm sống soài bất động. Có lẽ xác phàm đương nghĩ đến điều này, Giây lâu nó rên rĩ. Nhưng nó không nói gì, điều đó hẳn không giống người chửi náo. chàng nghĩ, người chẳng giống chính bản thân người, nhưng ta nào dám phủ nhận giây phút tịch mịch phủ du kia là không thoải mái ?

Chàng nằm sống soài dưới giải giấy trám nhựa đen. Toàn thể chàng phải, toàn thể nghĩa là trừ phần không bị hư hại bởi sâu bọ bởi nhiệt độ, vẫn mãi tiếp nối đều trên lưng con tuấn mã, phi đều vào chốn vực thẳm bất tận của trời xanh bằng bạc chấp chùng, vó cau mặc sức tung hoành không một đau vết không một vang vọng. Cái phần chẳng phải nhục thể mà cũng chẳng phải phi nhạc tuệ đờ, và chàng nằm sống soài kia dưới lớp giấy trám nhựa, lòng gợn sóng khoai trong một niềm chiêm ngưỡng bão huyền.

Nghỉ thức đơn giản của giấc ngủ chấp chờn vùi rập trong đêm sâu là như vậy. Sáng sáng chiếc giường được cuộn lại choáng chổ đứng sừng 1 góc. Chàng khặc gì chiếc kính cầm tay soi chữ để đọc sách, chiếc kính mà các bà mệnh phụ vẫn thường cột chặt vào một sợi dây, cuộn tròn theo chiếc trục, đặt gọn vào trong một chiếc hộp vàng đơn sơ, chiếc trục chiếc hộp vàng nằm bạm gọn trong lòng thẳm thẳm của buồng-giấc-ngủ.

Chàng vẫn nằm sống suốt bất động nghiêng ngả nắn nắn nhưng đều đặn. Bên dưới chàng Ranco (1) miên man hoạt động trong bóng đêm bí hiểm của phố phường mà những dải ánh sáng lọt qua những khung cửa trải dài ra trông hết những vết dầu loang từ một cây bút cọ nhúng dầm sơn màu. Từ phía bên, tiếng còi tàu âm u rền rĩ dội tạt lịm dần. Âm thanh heo hơ mơn mọt nhợt nhợt chui vào một thư hư vô tuyệt đối trong đó ngay cả yên lặng cũng không có. Nhưng rồi cái đó cũng tan đi như một ảo giác, đêm trường u tịch dường như chỉ còn hò hấp bằng tiếng lá gỏi nghe buốt sắc như tiếng cát siết trên một tấm kim loại mỏng.

Xác chàng vẫn nằm đó bất động. Có lẽ xác phàm đương nghĩ đến điều này, còn chàng thì lại mãi mê suy tư về chiếc giường nằm bằng giấy trám nhựa đen, như thể đương dùng qua cặp kính mà rồi theo một giấc mộng vàng bạc tuyệt.

Phải, qua trông gương trong vát con ngựa vẫn phi đều, bồm lửa gợn tung đờng gió, vóe thân tròn lẳn, bập bùng cả cuộn nổi đều theo bốn vó chấp nhằng eo ruỗi, tiếng nó gập sát uyển chuyển, vang êm, rực sáng. Chàng có thể thấy được cả dây thừng yên thì chặt với lòng bàn chân người kỵ sĩ trên ngựa tung vó dờn lên. Dây thừng yên cắt đứt thân ngựa đứng sau đương bờ vai, con ngựa y nguyên trong thế phi đều hùng hãn, chẳng hề tiến bước. Và chàng nghĩ đến con chiến mã kiêu hùng đó, tuy trên yên đã vang chủ mà vẫn xông thẳng tới viên chủ tướng ngoại đạo, y có cặp mắt mới sắc

bén làm sao, cổ tay mới linh mẫn làm sao, chỉ một đường gươm dựng ngược đón đầu, y đã xẻ dọc làm hai mảnh con ngựa phi nhanh ; hai nửa thân ngựa — nào đã biết là mình đã chết — vẫn tuấn đà tiếp tục đường phi cuồng nộ qua đám quân ngoại đạo chống chũa độn hiên, bụi thiên tưng vó phủ sâu cả vùng chiến địa, nơi Tancredi và Bouillon (2) gặp nhau để quyết lệnh lui quân.

Mãi trần vựa lúa xiên xiên theo độ chênh điều tàn. Bóng tối u minh. Niềm ý thức thân xác chấp nhận ảo giác trình bày trước tâm nhỡ của cái xác thân im lìm bất động đương tiếp tục rửa nát thành lán quang, sự rửa nát đã tiếm ăn nơi nó, tự thuở sơ sinh nhục thể đã chết chỉ còn sống nhờ chất liệu của chính nó, ung dung tự bảo tồn, uy nghi tự hủy diệt. đời mới không ngưng, do đó trở thành bất diệt vì chính ta là Phục sinh, chính ta là Đời sống. Cửa giới nam nhi, con ấu trùng kia phải cường kiện mãnh khảnh và mượt lông, trái lại con ấu trùng của giới nữ lừ ngợt ngao như khúc tình ca tất phải yếu điệu xinh xắn. nòng nọc quyên rũ, cái đó là gì nếu không là nguồn sữa mới bưng bưng đổ xuống cho Ta, hiện sinh của Phục sinh, của Đời sống.

Bóng tối u minh Trong căn phòng trống tịch liêu tiếng gỗ rạn nứt rã rã không còn, dường như cơn đau của gỗ đã được tự thoa dịu. Đứng vậy chàng, gỗ như bất kỳ bộ xương nào đều biết tự thoa dịu cơn đau khi sức đàn hồi dần nhiên đã mỗi mòn hiệu lực. Đồng xương khô có thể nằm yên nơi đáy biển, hoặc trong lòng hốc sâu đáy biển, lắng nghe khua động đầu dây lơ lửng sóng dồn thoi thóp. Giống như đám xương loài tuấn mã biết khinh miệt lũ người ngầy, biết tuấn phục và tung hoành hết mức khi cơ duyên run rẩy gặp được những trang kỵ sĩ tuyệt vời. Những danh tướng với giải nhân từ ngàn xưa có bao giờ hẹn với nhau gian toi bạc đầu đầu. Nên thôi, thả cứ là đồng xương vô tri nằm yên trong hốc đá đáy sâu mặc cho triều dâng hôm sớm du đưa. Còn Bouillon và Tancred nữa chứ.

Xác phàm của chàng lại rên rĩ. Qua cặp gương sáng của ván sàn trong suốt như thủy tinh, con ngựa vẫn mãi miết phi đều mà chẳng hề tiến bước về phía vựa cổ nơi xa xôi an bài giấc ngủ. Bóng tối u minh. Luis, ông chủ quán ở từng dưới đã cho phép chàng được ngủ trên căn sếp thượng trưng sát mái này.

Nhưng hãng dầu Standard Oil Company là chủ căn gác sếp, là chủ tấm giấy trám nhựa đen, là chủ cả bóng tối bao trùm này nữa bóng tối của bà Widdington, bà chủ hãng dầu Standard Oil Company bóng tối mà chàng xử dụng để ngủ. Nếu thấy ánh lang thang vô nghề nghiệp bà cho anh là một thi nhân. Bà ta xác tín rằng một lý do sinh tồn mà không được bà chấp nhận thì không còn là lý do nữa. Với bà một người da trắng nào mà vô nghề nghiệp thì chỉ có thể hoặc là thi nhân, hoặc là tên

đầu đường xó chợ. Có thể là bà ta có lý. Đàn bà họ có thừa khôn ngoan, Họ đã đọc được cách sống bình thân coi khinh thực tại. Bỗng tối u minh.

Và hãy khua động, hãy khua động những khớp xương của ta. Bỗng tối u minh bỗng tối tràn đầy âm thanh thân tiền của những bước chân thon thả lên lên, mãi miết. Đôi khi trong đêm trường lạnh lẽo những gót chân mờ lướt qua mặt lấm chằng vùng thức giấc, những bước chân vô hình càng xô dồn cuống quýt như lá rụng chiều thu, những bước chân lúi trón thì thầm như nhạc dạo, phảng phất mong manh, âm thầm nham hiểm. Đôi khi chằng nham dài lười lỉnh trong ánh sáng xám lợt ban mai chiếu dọc theo đường xiêu diêu tàn của mái nhà, theo dõi những bóng chân nhẹ thềm nhẩy nhót từ góc tối này sang góc tối khác, âm thầm to lớn như những bóng mèo, sau cùng chỉ còn vang vọng đầu đầy tự những vũng buồn bỗng tối tiếng bước chân mơ thang thớt như tiếng gió thổi dài.

Bà Widdrington còn là chủ lũ chuột nữa, Người giàu sang thương sở hữu nhiều thứ như vậy. Có điều bà không hề trong mong chi lũ chuột trả nợ bằng những bài thơ khi chúng được phép xữ dụng vùng bong tối u tịch của bà. Chẳng phải lũ chuột không làm nổi thơ đâu, làm hay là đằng khác. Ở Byron cũng có vẻ gì rất chuột: mạch thơ hau hau len len; tiếng chân thân tiền vang nhẹ sau tâm thẳm mau nuyết dạn nơi đó rơi xuống «nơi đó rơi xuống nơi ta là Vua của muôn Vua trừ người đàn bà voi người đàn bà có đôi mắt chó lấy những khớp xương của ta mà gõ vào nhau gõ vào nhau».

«Ta muốn thực hiện một cái gì», chàng nói, đôi môi mấp máy thẳm lặng trong đêm và bóng ngựa phi sấm sét với tiếng vỗ vang cảm nín lại ủa tôi tràn ngập tri chao. Chàng thấy rõ chiếc dây tuang cũng lỏng bàn chân người kỵ sĩ khi thúc ngựa, và chàng nghĩ đến con chiến mã giống Norman đó mang trong huyết quản truyền thống của bao đời tiền tổ kiêu hùng, cũng được thang yên cương giáp sắt tại một miền thung lũng thấp một màu xanh âm ướt của nước Anh, rồi trải qua bao cơn nắng lửa, khô, chân trời bao ánh trống rỗng chói lóa, rồi phi thân sấm sét bị xô dọc lam đôi mà không hay vẫn tiếp tục đà phi lướt vút trước đầu, và tự giữa đám kim khi đó trời ra một... trời ra một.

«Mã đầu giáp» (3) xác phạm của chàng nói.

«Mã đầu giáp». Chàng lặng thinh giây lâu, trong khi tuần mã chẳng nề biết mình đã chết tiếp tục đà phi cuồng nhiệt khiến lớp lớp quân thù của Chiên(4) vội răn ra trong lớp bụi thềm lộng lộng, những lời cho tuần mã vút qua. «Mã đầu Giáp» chàng nhắc. Vì quen sống cuộc đời ẩn tịa nên xác phạm của chàng hầu như chẳng biết gì về nhân thế. Tuy nhiên xác phạm vẫn có một lẽ lời phần khích lệ lòng để nhắc chàng về một vài mẫu kiến thức vụn vặt mà chàng chột lờ để quên đi. Chàng nói: «Tất cả những điều mi biết đều do ta dạy cho mi hay».

«Chưa hẳn luôn luôn như vậy», xác phạm phần

đối. «Chúng cuộc đời sống là năm dài bất động, điều đó tôi biết mà chắc đầu ông đã biết, hay ít ra ông cũng chưa hề nói cho tôi hay».

«Có chứ, ta biết điều đó vang hoai trong tai mà. Nhưng không phải thế. Ý ta muốn nói ta không tin điều đó là thật».

Xác phạm của chàng rên rỉ.

«Ta không tin điều đó là thật, ta nói vậy đó», chàng nhắc lại.

«Được, được», xác phạm sảng giọng. «Tôi chỉ cãi lý với ông, tôi đâu thiết việc đó. Tôi chỉ có đôi lời khuyên cáo, thế thôi».

«Kể đôi khi cũng cần có lời khuyên cáo đấy», chàng chưa chất phụ họa. «Ấu cũng là việc thường tình». Chàng vẫn nằm dài dưới dải giấy trám nhựa đen trong cái tịch tịch rợn rợn tiếng bước chân mờ. Rồi một lần nữa thân chàng nghiêng nghiêng theo dãy hành lang lung linh huyền ảo trong ánh chiều tà hoang loạn trên vòm cao rồi thân chàng phiêu dạt vào những khu vườn bình lặng của biển cả. Quanh chàng chấp chờn hang nay động nọ, thân thể chàng ruỗi dài trên khoảng địa hình sóng gợn đỏ cho mặt triều biển đu đưa.

Ta muốn có một hành động thật kiêu hùng, bi thiết và ng liêm cần, chàng tự nhắc thầm trong cái yên lặng gợn gợn dạt dào tiếng vỗ của ta cuối trên lưng con tuần mã màu da ngựa, mắt quắc ánh điện long lanh, bồm tung như lửa cuộn, cất vô phi vượt trên đôi, rồi vút thẳng lên đỉnh trời với với bao trùm cả nhân thế. Ngựa vẫn phi đều. rầm rộ, tuấn đa vút vào vô tận, ngựa vẫn phi đều theo trên dọc chành vền ngược trời xanh, bồm tung lửa cuộn. Người và ngựa vẫn mãi miết phi đều, tiếng vỗ rền vang như sấm âm thanh đó tan lại dần, một vì sao tươi thóp trong kho g menh mông của bóng đêm u tịch, mạn hồng nặng nề chắc chắn, với với nhạt nhòa, mờ vút khôn mạt âm thẳm sâu hận của Trai Đất, mẹ chàng.

CHÚ THÍCH :

(1) Rincon: Có thể là Faulkner đã liên tưởng đến Rincon là tên một nhân vật trong truyện ngắn Rinconete y Cortadillo (trong tập Novelas Ejemplares 1613) của Miguel de Cervantes Saavedra (1549-1601) một tiểu thuyết gia kim thi sĩ Tây Ban Nha từng danh về truyện Don Quixote. Truyện ngắn Rinconete y Cortadillo được viết vào khoảng giữa năm 1601-1604 có tính cách hài hước, phần phân tích tâm lý rất đặc sắc. Rincon gặp Cortado ở một quán rượu. Cũng một tuồng lừa đảo, ăn cắp với nhau nên đôi bên làm thân rất chong, rồi cùng đi Seville. Mọi nơi đây cả hai đã trở nghề ăn cắp tiền của người gác giáo đường. Chú nhỏ Crochet chứng kiến việc đó tới bảo thăm hai người là muốn «làm ăn» ở Seville phải nhập bọn tên trộm Monipodio. Cả hai bên tìm tới ra mắt Munipodio. Với thanh tích sẵn có hai tên được miêu tả giai đoạn tập sự, thành hội viên thực sự tức khắc, mang tên mới là Rinconete và Cortadillo. Chú nhỏ Crochet đã chỉ dẫn cho hai tên mọi lệ luật, nghi thức của «hội đoàn cao quý» này.

Hội có nhiều phần chi kết hợp đủ các thành phần cảnh sát, quân vô lại, lũ hành khất, đám thư lại, Hội cũng tiệc tùng, nhây nhót giao kết với bọn gái điểm cùng các mệnh phụ. Hội không theo hình thức luân lý của xã hội, mà hành động theo linh tính, tự nhiên biến tôn giáo thành mê tín, biến danh dự thành thành kiến. Đồng bọn lần tràng, đọc kinh luân phiên suốt cả tuần, cứ không hành nghề ngày thứ sáu; kiêng không chuyện trò với phụ nữ mang tên Marie ngày thứ bảy. Câu chuyện có một vẻ ngộ nghĩnh đặc biệt.

Vài hàng về đại văn hào Miguel de Cervantes Saavedra (1547- 1601) :

Ông là một tác giả Tây ban nha nổi tiếng về cả thi ca, tiểu thuyết và kịch bản. Đã từng xang vào đoàn quân đi đánh Thổ. sau lại làm bí thư cho Hồng y Acquaviva, đại diện Giáo hoàng Pio V bên vua Philip II. Khoảng thời gian từ 1564 đến 1583 ông đi khắp vùng Địa trung hải, miền bờ biển Pái cũng như miền bờ biển Âu, và hầu các danh lam thắng cảnh nước Ý. Sau đó ông về Seville, rồi Madrid. Ông mất tại Madrid năm 1616. Hầu hết các tác phẩm của ông đều được viết ở hai nơi này. Ông thoát làm thơ rồi viết kịch để mưu sinh, sau ông thiên sang viết tiểu thuyết. Tiểu thuyết lừng danh của ông là «El Ingenioso Hidalgo Don Quixote de la Mancha» (1605-1615) thường gọi là Don Quixote. Tác phẩm như một huyền thoại văn chương nay được liệt ngang hàng với Hamlet, Faust, Don Juan trên văn đàn thế giới. Hai tác phẩm đặc sắc khác là tập truyện ngắn Novelas Ejemplares (Tập Đoàn Thiên Mạo), và Persiles y Sigismunda.

(Truyện Rinconete y Cortadillo mà nhân vật chính là Rinco rút trong Novelas Ejemplares, xuất bản năm 1613).

(2) Bouillon và Tancred: Đây là tên hai nhân vật có thật trong lịch sử, riêng Tancred về sau thành nhân vật được lý tưởng hóa trong thi ca, kịch, và nhạc kịch.

Tancredi trong lịch sử Ý: Tancredi (1076-1112) là một chiến tướng trong đội Tập Tữ Quân, người Silicy, con cháu tước Odo. Ông từng được ủy thác làm phụ chính ở Antioch. Ông theo theo cánh quân của Bohemund I đến Constantinople năm 1096. nhưng sau đó theo giúp vua Alexius I xứ B zantine. Ông tham dự rất nhiều trận suốt dọc từ Ý đến Hy Lạp, đánh bại quân Ai cập và là một trong những chiến tướng chính yếu hạ thành Jerusalem năm 1099. Ông còn đánh bại nhiều cánh quân Thổ ở Syria trước khi bị bệnh chết năm 1112.

— Tancredi trong La Gerusalemme Liberata của Torquato Tasso (1544—1595) :

La Gerusalemme Liberata (Thành Jerusalem Được Giải Phóng) là một thiên anh hùng ca, gồm 20 đoạn, do đại tài hào Ý Torquato Tasso viết năm 1580. Tancredi trong tập sử thi này cũng ở trong Đệ nhất Tập Tữ quân, đánh chiếm Jerusalem (1096-1099), thuộc cánh quân dưới quyền công tước miền Nam Lorraine là Godefroy de Bouillon (chết năm

1100) Tancredi trong truyện vừa là một hiệp sĩ hào hùng, giỏi kiếm, can trường, nhân từ, bất thiệp, lại vừa là một chàng trai có tâm hồn thi sĩ say đắm trong tình trường. Tancredi là kẻ bảo vệ đồng thời là cố vấn cho Renaud, một kiện tướng trong độ: quân. Vì bất bình mà Renaud nghịch lại chủ tướng Godefroy de Bouillon khiến Tancredi phải tận tình bênh vực Renaud trước Bouillon. Cũng chính Tancredi đã cứu Renaud thoát khỏi sự quyến rũ mê hoặc của nữ tặc Armide. Khi một tướng địch là Argant đã bị hạ, mặt đầu Tancredi đang bị thương nặng chàng vẫn ủy người lo liệu tang ma đúng nghi thức cho Argant. Trong trận chiến cuối cùng, mặc dầu đầy mình thương tích mà chàng vẫn nằm chạch đốc kiếm quyết bảo vệ cho lão hiệp sĩ Raymond de Toulouse. Tuy nhiên không phải vì những hành vi dũng cảm đó mà Tancredi được Tasso đề cao. Đi tiên phong cho khinh hướng lãng mạn sau này, Tasso đã làm cho Tancredi nổi bật vì hai mối tình ngang trái đau khổ.

Mối tình thứ nhất: Tancredi yêu say đắm một nữ tướng địch là Clorinde. Mối tình kết thúc hết sức bi thảm: Trong một cuộc chiến ngăn quân của Argant một cơ quan chiến cụ của Tập tữ quân đã bị nữ tướng Clorinde thiêu hủy, chính Tancredi đã chém tử thương người yêu mà không hay. Mối tình giữa Tancredi và Clorinde là biểu tượng cho một mối tình ngang trái, cao đẹp, bất diệt. Sau khi đã chinh tặc vô tình giết người yêu, Tancredi sa vào trạng thái ngất ngây điên loạn, thốt ra những lời ca trường hận. Hết chợ mãi là chàng hiệp sĩ thi nhân lại thấy hình bóng nàng, hồn nàng như kết hợp vãn cửu trong tâm linh chàng.

Clorinde là hạnh phúc của đời chàng, dù dặt chàng thành một hiệp sĩ kiêu hùng nhưng tràn đầy tình thương cái đặc sắc của tấn thảm kịch là ở những hình ảnh ma quái hãi hùng khi Tancredi tự nguyện xông vào khu rừng ma quỷ của địch — các lực lượng ma quái đã tận lực hỗ trợ vua Aladino ở Jerusalem. Tancredi vượt qua những bức tường lửa không mấy may mắn sợ, nhưng vẫn không sao trấn áp được những hình bóng quái đản chấp chờn trong khu rừng kỳ bí. Cứ mỗi hốc cây chàng lại nghe văng vẳng như có tiếng người rên rỉ. Tới trước một cây trác bá chàng vung gươm chém một nhát và muốn đốn gục hẳn thân cây cho hả giận... máu tươi tuôn dòng... tiếng Clorinde nổi lên trách móc chàng đã có những hành vi rõ đại. Chàng tự nhủ tất cả chẳng qua là ảo ảnh. Từ đó chàng tu tâm để trở thành một hiệp sĩ can trường, lịch thiệp, cuối cùng hạ được tướng địch Argant và đoạt được thành Jerusalem.

Mối tình thứ hai của Tancredi cũng không kém phần thảm đạm. Chàng bị thương, được công chúa xứ Antioch là nàng Erminia tận tình săn sóc, Erminia tha thiết thâm yêu trộm nhờ chàng và chàng không hề hay biết để đền đáp lại mối tình đó của nàng.

(XEM TIẾP TRANG 58)



— Có phải lại tình hình chính trị không?
Bà Bá Đạo cười ngón ngón

— Thừa thầy chẳng nói đâu gì thầy, con tới đây để mong thầy vạch cho một con đường tranh đấu.

— Con đường tranh đấu hả, tôi nghĩ rằng bà là người biết bao nhiêu con đường tranh đấu rồi bà bảo tôi vạch thêm một con đường nữa thì cũng vô ích?

— Chết chết thầy nói thế thì tủi cho con quá.

— Thầy nói như vậy không phải là sự thật hay sao?

— Thừa thầy, con có nhiều con đường tranh đấu thật đấy, nhưng một khi tới hỏi thầy con mong rằng con sẽ tìm được một con đường khác, một con đường sáng sủa hơn...

Thầy Thích Bê Bối tự là Sư Lê khoái trí khi được bà Bá Đạo nâng bì thầy, thầy gật gù:

— Nếu con đã không nhờ đến thầy thì thôi một khi con đã nhờ đến thầy thì thầy sẽ hết lòng hết dạ.

— Con kính cần cảm ơn thầy, ý kiến thầy là ý kiến vàng ngọc, thầy cho con lời nào là con mãn nguyện.

— Đồng ý, nhưng phải thực hiện ý kiến của thầy chắc chắn con sẽ nổi danh, đồng thời thầy sẽ móc mồi nói cho con quen biết nhiều hơn những Phật tử nặng lòng tranh đấu của thầy, như vậy con sẽ có một hậu thuẫn hùng mạnh.

— Con không biết nói gì hơn là thành kính cảm ơn thầy.

— Nay con, thầy hỏi thật con có muốn ứng cử không?

— Thừa thầy ứng cử thượng viện hạ viện hay tổng thống?

— Tùy con.

— Dạ thưa thầy con sợ rằng con tài hèn sức mọn không thể đương nổi việc lớn.

Sư Lê tức thượng tọa Thích Bê Bối ngồi nghe bà Bá Đạo trình bày đường lối tranh đấu của bà, cuối cùng Sư Lê ngẩng lên nhìn bà Bá Đạo:

— Như vậy tức là đệ tử muốn tới đây đề hỏi thầy về một đường lối tranh đấu mới?

Bà Bá Đạo háp tấp:

— Dạ thưa chính vậy, hồi này cũng hiếm đề tài tranh đấu, bao nhiêu đề tài tranh đấu thì nhà chùa và nhiều đoàn thể khác đã làm hết rồi.

Sư Lê mỉm cười:

— Đề tài tranh đấu thì trên đất nước này thiếu gì, tại đệ tử không chịu khó tìm kiếm đây chứ.

— Thừa thầy con cũng đã kiếm đề tài tranh đấu nhiều, nhưng con muốn được nổi bật, phải có một vụ tranh đấu nào khiến cho báo chí nhắc nhở thật nhiều đến tên con.

Thượng tọa Thích Bê Bối đưa một tay lên đầu gãi gãi, ông chợt nhớ ra ngừng gãi hỏi bà Bá Đạo:

— Nay con, mấy hôm nay con có đọc báo không?

— Dạ thưa thầy ngày nào tùy viên báo chí của con cũng đi tìm báo.

— Con biết có vụ gì mới xảy ra không?

Bà Bá Đạo ngó ngàng:

— Thừa thầy chuyện xảy ra thì nhiều lắm, nhưng thầy muốn nói đến chuyện gì?

— Ở ngoài miền Trung mới xảy ra vụ lính Đại Han mà báo chí gọi là lính Củ Sầm hiếp dân tập thể một thôn nữ VN.

— Dạ thưa thầy, cái đó con biết vậy mà con không nghĩ ra, con thật đốt nát, con không được sáng suốt như thầy vậy con ngu quá con ngu quá.

Sư Lê cười khà khà, ông gật gù cái đầu:

— Đó con thấy không, đáng lẽ ra con phải đề ý đến chuyện đó, đó là một đề tài ăn khách...

— Vâng đúng vậy một đề tài ăn khách.

— Chính phủ sẽ phải đề ý đến con, và vụ này còn cho con chính nghĩa nữa. Dân tộc chúng ta là một dân tộc kiêu hùng, tinh thần bài ngoại vì vậy mà lên đến cao độ, nếu đệ tử làm ăn vụ này thành công đệ tử sẽ nổi tiếng như cồn.

— Bạch thầy, cảm ơn lòng tốt của thầy đệ tử xin ghi xương khắc cốt.

Sư Lê trầm ngâm, khi người tinh kế gì người thường trầm ngâm và ngồi xếp bằng tròn, cái bụng ngài phệ ra, nhờ một đồng sau áo cà sa, khi người khoái trí, người gật gù cái đầu, và cái bụng rung theo:

— Tôi đã tính lợi hại, thành hay không đệ tử cũng nổi tiếng như thường, nhưng cả trăm ngàn vụ tranh đấu ở xứ này ngoài cách mạng 1.11 ra chưa có vụ nào thành công hết, nhưng vụ này không nhiều thì ít cũng gây được tiếng vang lâu dài, đệ tử nên đề ý mà hành động, một mình đệ tử tranh đấu không đủ, mà phải lập thành một hội, một hội đủ mặt các bà to mồm lớn miệng mới làm nên đại sự được.

— Thừa thầy con sẽ họp báo...

— Họp báo hạ hội phân giải, bọn nhà báo vẫn là bọn xỏ lá, đến thầy đây mà chúng nó còn chửi thầy nữa là các con, đề thầy chỉ vẽ cho con đường làm việc...

Bà Bá Đạo vội vàng mang sổ tay ra ghi chép lời vàng ngọc của thầy.

Thượng tọa Thích Bê Bối chậm rãi nói:

— Thầy rút tĩa kinh nghiệm các con làm việc phải có phương pháp mới mong thành công được trước hết con nên đứng lên tổ chức thành một hội và hội đó sẽ ra mắt báo chí và quần chúng, các con phải có hội viên, kêu gọi tất cả những người có tâm huyết gia nhập. Sau đó, chúng ta mở cuộc họp báo, cho các hội viên ngồi phía dưới làm hậu

thuần cho chúng ta, bọn ký giả nhĩ nhĩ hồi vô vấn chúng ta sẽ cho hội viên la ó làm mất tinh thần chúng. Thầy biết bọn nhà báo là bọn chỉ to cái lỗ miệng còn nhát như thỏ.

Bà Bá Đạo gật đầu lia lịa:

— Dạ thưa thầy con hiểu ý thầy rồi.

Thượng tọa Thích Bê Bối tiếp:

— Thầy thấy có nhiều nhân vật phụ nữ có uy tín, con có thể mời họ gia nhập hội của con rồi thành lập ngay một ban chấp hành, chủ tịch đoàn.

— Thừa thầy những nhân vật đó là nhân vật nào?

— Thiếu gì, ngày nào họ không ra vào đây, chẳng hạn như bà Lá Đò, bà Nín Đé, bà Trắng Sắng, toàn là những bậc nữ lưu tiếng tăm ở đất nước này.

Bà Bá Đạo bỗng lấy làm lo lắng, toàn những nhân vật nữ lưu thượng hạng ngoại hạng, bây giờ giờ mời mấy bậc đó cùng vào hội chắc gì bà Bá Đạo đã được giữ chức vụ chủ tịch, những nhân vật tiếng tăm kia sẽ tranh mất chức chủ tịch của bà. Nhưng Sư Lê đã nói:

— Con đừng lo, mọi chuyện có thầy đứng sau lưng con, con thành lập hội thầy sẽ nói với mấy bà kia nhường chức chủ tịch cho con...

Bà Bá Đạo mừng rỡ:

— Dạ vâng, con cảm ơn thầy, thưa thầy thế nào hội cũng gây được tiếng vang quốc tế...

Thượng tọa Thích B. Bối còn tỏ ra cười mở hơn:

— Thầy sẽ giúp con hết mình, các Phật tử của thầy sẽ là đoàn viên của con, thầy cho con mượn chùa này làm trụ sở hoạt động, bây giờ con hoạch định chương trình đi...

Bà Bá Đạo càng lúc trở nên phấn khởi:

— Thừa thầy con sẽ cố hết sức con.

Thượng tọa Thích Bê Bối đưa tay ra sau lưng đấm đấm mấy cái, thầy ngồi quá nhiều nên bắt đầu mỏi lưng, và lại thầy còn có bệnh yếu thận nữa mà thuốc thang không biết bao nhiêu vẫn chưa khỏi.

Thượng tọa Thích Bê Bối thấy rằng đã quá đầy đủ nhiệm vụ với bà Bá Đạo, thầy cần phải tổng cổ mụ khỏi nơi này ngay tức thì, giọng thầy trở nên nặng nề:

— Thôi được, công việc như vậy đã xong, thầy chỉ có thể giúp được con như thế thôi bây giờ con về với mấy bà kia mời tham gia rồi điện thoại cho thầy sau, cần gì thầy sẽ giúp thêm.

Bà Bá Đạo chợt hiểu, bà vội vàng đến bên thầy:

— Thừa thầy thầy đề con đi thầy đi nghỉ, mặc dầu bận công việc nhưng con có thể ở đây một buổi quạt hầu và đấm lưng cho thầy...

Thượng tọa Thích Bê Bối xua tay:

— Thôi khỏi, con cứ mặc thầy, thầy có người sẵn s'c rồi.

Một chú tiểu từ ngoài chạy vào đỡ thượng tọa Thích Bê Bối đứng dậy, bà Bá Đạo thấy rằng mình cũng cần phải làm một cái gì để thấy được hài lòng, bà bèn đứng dậy đến bên thầy đỡ một bên cánh tay :

— Thừa thầy để con dìu thầy vào phòng.

Thượng tọa Thích Bê Bối gỡ tay bà Bá Đạo :

— Thôi khỏi, con cứ về đi, càng sớm càng tốt, thầy vào trong phòng riêng nằm nghỉ một lát là hết ngay mà.

Bà Bá Đạo bèn quì xuống xá thầy một cái rồi đi ra cửa.

Chú tiểu đưa thầy đến cửa phòng, thầy ra hiệu cho chú :

— Thôi con ra ngoài chơi đi, có ai tới thì nói thầy không có trong nhà nghe chưa, à còn lau chiếc xe hơi của thầy cho thật bóng nhé, chốc nữa thầy có công việc phải đi.

— Dạ.

Chú tiểu đi ra ngoài luôn, thầy sư Lê đứng ở cửa buồn gõ cửa, trong phòng im thin thít, thầy lên tiếng gọi :

— Hoa ơi, con mở cửa cho thầy.

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sớ sài ngoài da mà hết
uống : **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phủ Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63

Im lặng một lát sau mới có tiếng cầu nhau :

— Sao không ở ngoài đó nói chuyện với con mẹ già đi vô đây làm gì nữa.

Thượng tọa Thích Bê Bối cười hì hì :

— Thôi mà con, con đừng khó tính chứ.

— Ai biểu cứ theo khách hoài, toàn là gái già cả mà cũng ham.

— Ấy con đừng nói bậy mà phải tội với trời Phật, ai cũng là Phật tử cả mà con...

— Hừ không biết, kệ ông...

Giọng thượng tọa Thích Bê Bối trở nên ngọt ngào :

— Con giận thầy thật đấy sao con, tội nghiệp thầy mà con.

— Không thêm tội nghiệp nữa.

— Con mà giận thầy thầy tự thiêu chết cho con coi.

Một tiếng xì thốt ra từ trong phòng :

— Sức mấy, thầy mà tự thiêu thì tôi cùi luôn.

Thượng tọa Thích Bê Bối cố sức năn nỉ :

— Thầy mới lưng quá rồi, con cho thầy vào nằm nghỉ một tí đi rồi con muốn gì thầy cũng cho con hết.

— Thiệt héng.

— Thiệt.

Cô bé càng lúc càng trở nên hỗn hào :

— Đứa nào nói láo thì làm sao ?

— Con muốn làm sao ?

— Đứa nào nói láo xe cán chết tươi nhé.

— Ủ đứa nào nói láo xe cán chết tươi.

Lúc đó mới có tiếng chìa khóa tra vào ổ, cánh cửa hé mở, thầy vừa thò mặt vào ăn liền một cái tát tai của cô bé. Thượng tọa Thích Bê Bối nắm lấy cánh tay cô ta :

— Tại sao con lại đánh thầy.

Cô bé nắm vạt áo cả sa của thầy lôi tuột vào trong, dấm thùm thụp lên lưng thầy.

— Ai bảo bê bối.

Thượng tọa thích Bê Bối không hề giận dữ thầy lăn kềnh ra giường, làm cô gái mất đà ngã theo. Cô gái càng lúc càng trở nên táo tợn, cô gái nắm được cái tai của thầy xoắn một cái, thượng tọa Thích Bê Bối la lên :

— Ái, ái chết thầy mất con ơi.

— Cho thầy chết luôn, mấy con mẹ già mà cũng ham.

Bất ngờ thượng tọa Thích Bê Bối thò ngón tay thọc léc cô gái làm nàng này người lên cười xàng xặc :

(CÒN TIẾP)

SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHON

Thư hằng tuần

Chuẩn bị cho tờ báo của Cơ Sở Nhân Chủ ra mắt

Như quý vị và các anh, các chị đều đã rõ chúng ta hiện đang ở trong giai đoạn hoàn tất việc xây dựng cơ sở Nhân Chủ. Chậm nhất là khoảng 1 tuần sau ngày số báo này phát hành bản hợp đồng tương thuận về việc góp vốn đã đến tay quý vị và các anh các chị. Quý vị và các anh, các chị chỉ việc ký tên vào bản hợp đồng đó để xác nhận là chính thức đồng ý góp vốn với cơ sở. Sau đó, quý vị và các anh các chị gửi góp số tiền hứa góp và một bản hợp đồng đã ký tên về cho người phụ trách. Một tuần lễ sau đó thư của quý vị và các anh các chị sẽ về tới tòa soạn báo Đời. Như thế, chậm nhất là cuối tháng 6, việc góp vốn đã hoàn tất để cơ sở khởi sự hoạt động đúng hạn kỳ là đầu tháng 7-71.

Trong ý nghĩ của mỗi người chúng ta ở giờ này, chắc chắn không còn sự phấp phỏng lo âu là cơ sở sẽ không thể thành hình nữa. Bởi vì sự thành hình của cơ sở hoàn toàn nằm trong tầm tay quyết định của chúng ta. Trong suốt mấy tháng qua chúng ta đã nỗ lực vận động cho cơ sở thành hình và bây giờ là lúc chúng ta thể hiện ý muốn của mình cùng bạn bè đồng tâm nguyện trên toàn quốc. Tin tưởng ở quyết tâm đã được biểu lộ của quý vị cùng các anh các chị, chúng tôi đang chờ đợi tới ngày được gửi thư tới từng người để thông báo về các chi tiết liên hệ tới công việc xuất bản tờ báo của chúng ta.

Tờ báo của chúng ta như đã được đề cập sơ lược nhiều lần, trước hết phải phản ánh trung thực tiếng nói của chúng ta, tiếng nói xây dựng nhiệt thành của những người yêu nước yêu tự do thiết tha với lý tưởng công bằng và bác ái. Tờ báo của chúng ta cũng còn là phương tiện đấu tranh quyết liệt của những người muốn lãnh mạnh hóa xã hội nhất định phát động một phong trào rộng lớn chống lại các tệ nạn tham nhũng thối nát và bất công. Ngoài ra tờ báo của chúng ta còn phải thể hiện đúng trình độ nghề nghiệp của một cơ quan ngôn luận đúng với ý nghĩa và vai trò của nó. Nói một cách khác, tờ báo của chúng ta phải là

một niềm hân diện không cho riêng chúng ta mà là cho chung hết thầy mọi người vẫn hằng mong mỗi có một tờ báo xứng đáng với danh nghĩa báo chí tại Việt Nam. Tất nhiên, muốn đạt tới các tiêu chuẩn đó, chúng ta sẽ phải hội được nhiều điều kiện hơn là một điều kiện vốn liếng. Vì thế, ngay từ bây giờ, Ban Điều hành Cơ Sở Nhân Chủ xin được chính thức yêu cầu quý vị và các anh, các chị hãy suy nghĩ ngay về tờ báo. Tùy phương vị và sự hiểu biết của mỗi người, xin quý vị và các anh, các chị hãy chuẩn bị sẵn một số ý kiến cho tờ báo. Trước đây, trong thư từ gửi về, quý vị và các anh, các chị đã phát biểu một số ý kiến đáng kể. Tuy nhiên, đó chỉ là những ý kiến đại cương thuộc về lý thuyết. Bây giờ đã tới lúc để quý vị và các anh, các chị trình bày những ý kiến chi tiết hơn về các vấn đề cụ thể hơn. Chẳng hạn quý vị và các anh, các chị có thể cho biết tờ báo nên thực hiện việc chống tham nhũng, thối nát như thế nào, tờ báo nên thực hiện các loại bài như thế nào, nên chú trọng đặc biệt các tin tức thuộc loại nào, có tính cách giật gân, hấp dẫn hay chỉ nhằm mở rộng kiến thức của người đọc...? Ngoài ra, tờ báo nên có những loại bài giải trí ra sao, tiểu thuyết trót át hay các tác phẩm nghệ thuật giá trị, bộ biên tập của tờ báo cần qui tụ những cây bút nào...?

Sau hết, quý vị và các anh, các chị cũng đừng nên quên phát biểu ý kiến về các văn phòng đại diện địa phương của tờ báo. Các văn phòng này nên hoạt động ra sao cho có hiệu quả, hệ thống liên lạc giữa các văn phòng này với tòa soạn tại Saigon nên tổ chức như thế nào...?

Nói tóm lại, Ban Điều hành Cơ Sở Nhân Chủ hiện đang chờ đợi ý kiến của quý vị cùng các anh, các chị về mọi khía cạnh công việc liên hệ tới tờ báo. Đánh rằng, ban Điều hành cơ sở đã có sẵn ý kiến về mọi khía cạnh đó, nhưng dầu sao ý kiến của nhiều người vẫn phong phú hơn là ý kiến của riêng một nhóm người.

(Xem tiếp trang 53)

● 113 ngàn cho quỹ học bổng «HTN và Tuần báo Đời».

Như đã loan báo trong các số trước, TB Đời đã thực hiện việc cấp phát 20 học bổng khuyến khích cho các học sinh tại Quảng Ngãi Nghĩa Thục. Số học bổng này được cấp phát trong khuôn khổ chương trình học bổng do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo Đời tổ chức, đã nâng tổng số học bổng được cấp phát lên 23 học bổng. Theo dự trù Nhóm HTN và tuần báo Đời sẽ thực hiện cấp 200 học bổng cho các học sinh nghèo trên toàn quốc. Số tiền dành để cấp học bổng ngoài phần đóng góp của tuần báo Đời đều do sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm trên toàn quốc. Trong tuần qua, Ban Điều Hành Chương trình Học bổng Nhóm HTN và tuần báo Đời đã nhận thêm 42 ngàn đồng do các nhà hảo tâm gửi tặng. Số tiền trên gồm có 4 ngàn đồng của nhà Phát Hành Đồng Nai, 12 ngàn đồng của Nhật B. Chính Luận, 12 ngàn đồng của bác sĩ Nguyễn anh Tài, 4 ngàn đồng của bà Tatovich thuộc Hội Những Người Mỹ Bạn VN (AFVA), 4 ngàn đồng của nghị sĩ Đoàn v. Cửu, 4 ngàn đồng của Giám đốc Crystal Palace và 4 ngàn đồng của «1 người lính? Tinh cho tới nay Ban Điều Hành Chương trình Học Bổng Nhóm Hà T Nhơn và Tuần Báo

Đời đã nhận được một số tiền tổng cộng là 113 ngàn đồng (một trăm mười ba ngàn đồng).

40 học sinh QNNT được cấp học bổng

Về số học bổng cấp cho các học sinh Quảng Ngãi Nghĩa Thục thì Ban Điều Hành Chương trình Học Bổng Nhóm HTN và Tuần Báo Đời đã đồng ý để Ban Giám Đốc Quảng Ngãi Nghĩa Thục chia cho 40 học sinh thay vì 20 ọc sinh. Sau đây là danh sách 40 học sinh tại Quảng Ngãi Nghĩa Thục đã được cấp học bổng Hà T Nhơn và Tuần báo Đời :

1 — Em Trần Huỳnh	lớp 6/1
2 — Em Ng ữu Anh	—
3 — Em Lê thị Thuơng	—
4 — Em Nguyễn Lương	lớp 6/2
5 — Em Trương van Xit	—
6 — Em Tạ Lự	—
7 — Em Mai xuân Bửu	lớp 6/3
8 — Em Ng ữu Thiên	—
9 — Bm Ng ằng Vũ	—
10 — Em Phạm Nga	lớp 6/4
11 — Em Phạm thị Thúy Phương	—
12 — Em Phan Thân	—
13 — Em Võ văn Ba	lớp 6/5
14 — Em Trần như Dung	—
15 — Em Võ thành Nam	—
16 — Em Ng thanh An	lớp 6/6
17 — Em Trần hiền Lâm	—
18 — Em Lê Tâm	—
19 — Em Lê thị Ba	lớp 6/7

SỎ TAY SINH HOẠT

20 — Em Cao Mun	—
21 — Em Võ Minh	—
22 — Em Bùi quang Minh	lớp 7/1
23 — Em Phan t Thu Thủy	—
24 — Em Lê viết Sinh	—
25 — Em Bùi văn Phú	lớp 7/2
26 — Em Bùi xuân Thanh	—
27 — Em Ng ữc Liêm	—
28 — Em Phan t Th Châu	lớp 7/3
29 — Em Trần thị Hiền	—
30 — Em Bùi Thanh	lớp 7/4
31 — E z Lê Vinh	—
32 — Em Ng T. M. Liễu	lớp 8/1
33 — Em Nguyễn Hữu	—
34 — Em Tống t. Thu Ngân	lớp 8/2
35 — Em Phạm đình Ngân	—
36 — Em Lương hữu Anh	—
37 — Em Võ Ưu	lớp 8/3
38 — Em Phạm văn Anh	—
39 — Em Bùi Thử	lớp 9
40 — Em Huỳnh thị Cường	—

Thêm bảy hồ sơ xin học bổng

Về số đơn xin cấp học bổng, trong tuần qua, Ban Điều Hành Chương trình học bổng nhóm HTN và Tuần báo Đời đã nhận thêm 7 hồ sơ. Sau đây là danh sách các học sinh gửi 7 hồ sơ kể trên :

1) Lê thị Tốt	(Châu Đốc)
2) Nguyễn thanh Tâm	(KBC 4563)
3) Ng. thị Minh Nguyệt	(Gia Định)
4) Nguyễn anh Tuấn	(Cholon)
5) Đinh quốc Định	(Saigon)
6) Lê minh Sáng	(KBC 4563)
7) Lê minh Sang	(KBC 4563)

Với 7 hồ sơ mới này, tổng số hồ sơ xin cấp học bổng do ban điều hành Chương trình Học bổng Nhóm HTN và Tuần báo Đời nhận được đã lên tới 72 hồ sơ. Kết quả việc xét các hồ sơ này sẽ được chính thức công bố trước khi khai giảng niên khóa 1971 — 1972 và ngay sau đó, việc cấp học bổng sẽ được thực hiện tiếp tục cho tới hết niên khóa kể trên.



40 học sinh Quảng Ngãi Nghĩa Thục được cấp học bổng chụp chung với phụ huynh của các em và các giáo sư

● Nhật báo của cơ sở Nhân Chủ

Song song với các hoạt động thực hiện chương trình học bổng việc xây dựng cơ sở Nhân Chủ cũng được xúc tiến vào giai đoạn chót. Trong tuần lễ cuối tháng 5 vừa qua, Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ đã tạm ngưng việc gọi góp cổ phần để thực hiện các hoạt động liên hệ tới việc thu góp vốn.

Được biết, Ban Điều Hành đã in xong 2000 bản hợp đồng tương thuận. Tài liệu này cũng đã được chuyển về các chi Nhóm địa phương để chuyển tới tay các thân hữu, cảm tình viên đã hứa góp vốn. Theo dự trù của Ban Điều Hành thì cơ sở Nhân Chủ sẽ phát hành trước hết một tờ nhật báo. Sau khi thu góp vốn xong, Ban Điều Hành sẽ thực hiện ngay chương trình quảng cáo cho tờ báo được ấn định ra mắt trong khoảng từ 20 tới 31 tháng 7 năm 1971. Tương cũng nên nhắc lại rằng tờ báo, do cơ sở Nhân Chủ xuất bản là nhật báo, 8 trang, sẽ đặt nặng vấn đề thông tin và hỗ trợ cho các cuộc tranh đấu chống lại các tệ nạn bất công tham nhũng.

Mọi công việc liên hệ tới chương trình «HỌC BỔNG NHÓM HÀ THÚC NHƠN VÀ BÁO ĐỜI» xin giao dịch với :

Ông VŨ THẾ NGỌC
Trưởng Ban Điều Hành Chương trình
Địa chỉ : Tòa soạn tuần báo ĐỜI
Điện thoại : 22.323

Thẻ lệ gửi tiền cho cơ sở xuất bản báo chí Nh.Chủ (LẦN THỨ 2)

- THỨ 1 : Các thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên đã hứa góp vốn chỉ nên gửi tiền về cho cơ sở, sau khi nhận được bản Hợp Đồng do Ban Điều Hành gửi về. Việc gửi bản Hợp Đồng đã được khởi sự thực hiện từ ngày 27-5-71.
- THỨ 2 : Tiền gửi về cho cơ sở phải được gửi qua trung gian bưu điện. Các thân hữu, cảm tình viên hay nhóm viên đã hứa góp vốn phải đích thân tới các ty, sở bưu điện gần nhất mua bưu phiếu gửi về cho cơ sở số tiền hứa góp.
- THỨ 3 : Bưu phiếu và một bản hợp đồng đã có chữ ký của thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên ở dưới khoản ghi người góp vốn phải được bỏ chung vào 1 phong bì và gửi bảo đảm về cho Ban Điều Hành.
- THỨ 4 : Bưu phiếu và thư bảo đảm đề gửi cho ông Vũ Thế Ngọc địa chỉ 143 Cống Quỳnh, Saigon 2.
- THỨ 5 : Thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên góp vốn cần giữ lại cuống bưu phiếu và một bản hợp đồng đề làm bằng về sự đóng góp của mình.
- THỨ 6 : Sau khi nhận đủ số tiền đóng góp và các bản hợp đồng, Ban Điều Hành sẽ lập danh sách ghi rõ số tiền đóng góp của mỗi người. Danh sách này sẽ được gửi tới mỗi thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên trước ngày 1-7-1971.
- THỨ 7 : Thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên cần lưu ý : Chỉ gửi tiền theo cách thức đã ghi rõ trong các điều trên ngoài ra tuyệt đối không theo một cách nào khác, nhất là bằng cách trực tiếp trao tay cho bất kỳ một cá nhân nào.

TÓM LẠI

Tiền gửi về cho CƠ SỞ NHÂN CHỦ xin gửi bằng Bưu Phiếu và đề cho :

VŨ THẾ NGỌC
143, Cống Quỳnh — Saigon 2

Nhắn tin

● Anh BUI NGOC HIỆP (VL): Bưu Phiếu đó đề tên U.T nên có lẽ khó lãnh nổi, vì UT chỉ là bút hiệu chứ không phải tên trong căn cước. Tuy vậy, sẽ cố thu xếp theo ý anh, trừ trường hợp bất khả kháng thì sẽ tin cho anh biết sau. Tài liệu chắc chắn sẽ đến tay mọi người trong khoảng trước, sau ngày 15-6-71 mà thôi. Xin chờ.

● Anh HOANG THÔNG (QT) đã gửi thư từ đầu tháng trước, sao mà nhắc lại cùng một vấn đề như vậy? Nếu chưa nhận được xin cứ coi như mọi chuyện đã xong. Anh đã là người của Nhóm và cơ sở NC sẽ gửi tới anh những tài liệu cần thiết trong vòng từ 10 tới 20-6 này.

● Anh NGUYỄN VĂN CÚC (kbc 3004): Đã ghi tên anh ở cuối bảng danh sách thân hữu góp vốn cho cơ sở NC. Trước khi báo ra, sẽ liên lạc với anh đề bàn về vấn đề thông tin viên.

● Anh BUI NANG PHAN (B. Lộc): Đã nhận được thư và đã

làm đúng theo ý anh. Ít ngày nữa sẽ có tài liệu gửi về địa chỉ do anh ghi trong thư.

● Anh NGUYỄN TẤN ĐIỆN (Cholon): Không nên đề đặt quá như vậy, nhất là chỉ vì lý do thiếu điều kiện vật chất. Đã ghi tên anh vào danh sách những người sẽ góp công cho tờ báo của chúng ta. Trước khi báo ra mắt, sẽ có liên lạc với anh đề bàn về công việc mà anh xét thấy có thể làm được.

● A. NGUYỄN KINH CHÂU (Huế): Rất nhiều người đã cho biết gặp trường hợp như anh. Vì vậy, đã có quyết định là hạn chế tới mức tối đa việc gửi thư. Thay vào đó, các đại diện địa phương sẽ lãnh nhiệm vụ liên lạc đề báo tin khi cần thiết. Chắc chỉ ít ngày nữa sẽ có người liên lạc đề chuyển tài liệu chính thức tới anh đồng thời cũng đề bàn về chuyện lập văn phòng đại diện địa phương tại Huế.

● A. NGUYỄN TẤN THÀNH (Báo Lộc): Đã cho gửi tài liệu tới anh. Nếu sau ngày 20-6 mà vẫn chưa nhận được, xin anh cho biết tin.

● VŨ DUY CHUNG (Đ.D):

Mới ở Đà Lạt về. Tiếc là không biết Chung đã về Đon Dương, nếu biết thì có thể đã ghé qua gặp nhau. Chắc chắn tờ báo sẽ ra mắt vào cuối tháng 7-71 vì không thể chậm hơn được. Chung đầu tháng 7 sẽ liên lạc với Chung đề bàn một số công việc. Nhớ gửi địa chỉ về.

● Anh LÊ TẤT HỮU (QĐ): Đã nhận thư biết ý kiến về Quảng Đức. Dầu vậy vẫn nên cố gắng giới thiệu chủ trương và việc làm của Nhóm với các bạn bè mới tại đó. Trong trường hợp có sự di chuyển bất thường xin nhớ tin về ngay.

● Anh LƯƠNG (Đà Nẵng): Cần có mặt anh ở Saigon đề lo vụ của T. Ủy Trọng. Trong trường hợp kẹt thì mình lại tạm gác vậy. Riêng về giải thưởng tôi nghĩ là chỉ nên đề ra chính thức trên nhật báo của Nhóm tức là vào khoảng cuối tháng 7-71. Ngoài ra, cũng mong gặp anh đề bàn kỹ về việc xuất bản tờ báo vì không thể chỉ có quyết định dựa riêng trên ý kiến và khả năng hạn chế của anh em ở Saigon. Và lại, nếu có gặp anh Liệu, anh sẽ hiểu thêm là tôi cũng đang ở trong những những điều kiện rất khó xoay sở. Tóm lại, rất cần gặp anh đề công việc có thể khởi sự. (UT)

● Anh TRẦN ĐÌNH THỌ và CHU TẤN (Cần Thơ): Nếu được, xin cố thu xếp về Saigon nội tuần này và nhớ mang theo danh sách cần thiết như đã thông báo. Chờ tin các anh.



ĐỜI

MUÔN MẶT

(TIẾP THEO TRANG 41)

mở đầu cho cuộc trình tấu và đã được thính giả tán thưởng hết mình. Tuy tiếng đàn của Phil Jones chưa đạt đến mức «thượng thừa» của các bậc thầy trên phím ngà, ông đã vượt qua những «khúc chạy» một cách dễ dàng và trình bày Mozart rất đúng điệu. Trở về Việt Nam sau nhiều năm du học tại Đức Quốc, nhạc sĩ Nguyễn Văn Thành được coi là người thời kèn Clarinette truyền cảm và điêu luyện nhất nước. Cùng với 4 nhạc sĩ khác trong «Ngũ Tấu Khúc soạn cho kèn Clarinette và đàn giây» của Mozart, Nguyễn Văn Thành đã bắc được một nhịp cầu giữa những xao xuyến của thính giả và nỗi niềm của Mozart. Đó là một thành công của nghệ sĩ.

Mặc dù được thính giả vỗ tay khen ngợi nhiệt liệt, các nhạc

sĩ trông rất ngại ngùng mỗi khi trình tấu xong một tác phẩm, dường như họ cảm thấy miễn cưỡng khi đứng đây khẽ gật đầu chào đáp lễ. Trời mưa, số thính giả và thành phần thính giả không được tương xứng lắm với tài nghệ và công trình tập luyện của nhạc sĩ. Sự vỗ tay giữa các tiểu đoàn (hay hành âm, movement) của một tác phẩm làm cho người đàn cầm thấy hơi buồn. Trước đây, trong các buổi trình tấu của

nhạc sĩ ngoại quốc, thính giả VN thường ngồi yên nghe hết cả ba đoạn của tác phẩm mới vỗ tay — thật là sành điệu! Kỳ này được nghe người nước mình và Hoa Kỳ đàn, họ vỗ tay «líp». Cuộc trình diễn này do cụ Quốc Vụ Khanh Đặc Trách Văn Hóa chủ tọa. Dưới cơn mưa, công trường Quốc Gia Âm Nhạc mở rộng thêm thang và cờ quạt gần khắp chỗ.

(TRANG TỈNH)

CHUẨN BỊ CHO TỜ BÁO CỦA CƠ SỞ NHÂN CHỦ RA MẮT

(TIẾP THEO TRANG 49)

Do đó, ban Điều hành cơ sở Nhân Chủ hy vọng là sau khi gửi tiền góp về cho cơ sở, quý vị và các anh, các chị sẽ không quên gửi ý kiến về tờ báo cho cơ sở. Riêng với nhóm viên trên toàn quốc, ban Điều hành cơ sở Nhân Chủ xin nhắc lại rằng nhiệm vụ của các anh, các chị là phải đóng góp với mức tối đa cho sự phát triển cơ sở Nhân Chủ để tạo điều kiện hoạt động hữu hiệu cho Nhóm trong ý hướng tiến tới một xã hội lành mạnh và an vui trong tương lai. Chúng ta là những người đã ký kết cả danh dự lẫn cuộc sống cho mục tiêu đó, nên trước hơn ai hết, chúng ta sẽ phải dành trọn nỗ lực cho việc thể hiện mục tiêu đó.

BAN ĐIỀU HÀNH CƠ SỞ NHÂN CHỦ

KHAI PHÓNG

số 10, 11 (170 trang)

Cơ quan ngôn luận của Phụ Huynh Học Sinh Khánh Hòa

● BIÊN KHẢO CÔNG PHU ● VĂN NGHỆ ĐẶC SẮC

Đầy đủ tin tức về cuộc vận động thành lập Đại Học Nha Trang và 15 trang phóng sự linh động về trường Nữ Trung Học Nha Trang.

Thư tín, bài vở xin đề: ông NGUYỄN DƯƠNG

số 95 Phước Hải Nha Trang

PHIẾU AN NHÂN

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NHÓM HTN VÀ TUẦN BÁO ĐỜI

Tên, Họ: _____

Địa chỉ: _____

Đồng ý ủng hộ CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo Đời tổ chức, bằng cách đóng góp:

A.— Một số tiền là _____

B.— Một số học bổng theo các chi tiết sau.

1) _____ học bổng toàn phần (4.000\$)

2) _____ học bổng bán phần (2.000\$)

3) _____ học bổng khuyến khích (1.000\$)

trong thời gian là _____ tháng, kể từ tháng _____ 1971

Ngày _____ tháng _____ năm 1971

KÝ TÊN

Xin gửi phiếu này về tòa soạn tuần báo Đời cho ông VŨ THẾ NGỌC

TRONG RỪNG BĂNG NHẠC...

● Đứng giữa rừng băng nhạc với cả ngàn cuốn băng của hàng chục hiệu băng nhạc khác nhau, chắc hẳn quý vị phải thắc mắc :

- Làm sao chọn một cuốn băng nhạc cho mọi lứa tuổi, mọi trình độ, mọi gia đình đều nghe thích thú ?
- Làm sao chọn một cuốn băng nhạc có giá trị vượt không gian, thời gian ; dù ở quê nhà hay hải ngoại cũng nghe được quanh năm suốt tháng mà không nhàm chán ?

● Xin thưa, chỉ có cuốn băng nhạc nào ghi lại những khúc tình ca quê hương bất diệt với âm điệu dân tộc ngọt ngào muôn thuở mới làm quý vị thỏa mãn !

Đó, cuốn băng nhạc độc đáo và giá trị nhất hiện nay !

BĂNG NHẠC

TRU'Ờ'NG SƠN

DUY KHÁNH *thực hiện*

Cuốn I : Chủ đề «Hát Giữa Quê Hương»

● **BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN** quý tỵ 12 giọng ca dân tộc truyền cảm nhất nước trong 20 ca khúc bất hủ về quê hương chiến tranh, quê hương thanh bình của 30 năm tân nhạc !

● Ở SAIGON, TÌM MUA NGAY TẠI CÁC ĐẠI LÝ :

- Radio MINH CHÂU, góc đường Lê Lợi, Công Lý.
- LITA, nhà hàng Thanh Thế trông sang Thương Xá Tam Đa (Crystal Palace).
- NGỌC HÂN, 85 Thương Xá Tam Đa (đầu cầu thang lầu 1).
- NAM THẠNH, 29 Võ di Nguy (Chợ Cũ).

● **TỔNG PHÁT HÀNH :**

- DIỄN HỒNG, 66 Lê Lợi, Saigon.
(Đại lý các tỉnh xin liên lạc ngay với nhà Tổng Phát Hành DIỄN HỒNG)

XIN LƯU Ý : — Mua băng nhạc TRƯỜNG SƠN, quý vị tìm cho được băng chính với mặt bìa in OFFSET 4 màu thật mỹ thuật.

— Quý vị mua phải băng sang lại, chúng tôi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về kỹ thuật âm thanh !

COTRACYNE VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

SU CÔNG HIỆU 2 TUYÊN 3 MÀNG SỮA (SỮA MẸ)

TRỊ BỆNH:

- BAN NÔNG, BAN CUA
- CẢM HO, SÚNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỖ LOÉT, VẾT ĐAU
- SÚNG MŨ LÂM ĐỘC

• CÓ GÓI THUỐC BƠI RIÊNG CHO TRẺ EM

• 2 TUYÊN 3 MÀNG SỮA (SỮA MẸ)

• SINH TỒ ĐƯỢC

• VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

• COTRACYNE

• MUA Ở ĐANG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY



THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BẢO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BẢO-CHẾ TẠI V.N)

TRỊ BỆNH: — THẦY KINH CHẶN.

— KINH NGUYỆT ÍT.

— TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THỈ.

— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.

— ĐAU LÚC KINH KỲ.

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

LÊ NGHĨA LIÊM . SĨ



恥廉義禮





● MỖI NGÀY
CÓ HAI CHUYẾN BAY

**SAIGON —
ĐÀ NẴNG**

● MỘT CHUYẾN :
SAIGON — HUẾ

● MỖI TUẦN CÓ 5 CHUYẾN BAY
SAIGON — NHA TRANG

**Bảng phản lực cơ tối tân :
« BOEING 727 »**

● 106 hành khách ● 900 cây số/Giờ

HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

HEPACHAUT



VUI VỀ
TUỔI TRẺ
ĐA DẸ
MIN MẠNG

nhức cật ARTICHAUT

nhức cật GAN BỒ TƯỚI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

**YẾU GAN
GÂY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGÚA MẾ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT**

Văn Bảo CHENADZER



CARCASSONNE

(XÁC PHẠM)

(Tiếp theo trang 45)

Vài hàng về Thi Hào Torquato Tasso (1544-1595) tác giả tập Anh Hùng Ca :

Thi hào sinh tại Sorrento và mất tại Rome, là con nhà thơ Bernardo Tasso, Thiếu thời sống với mẹ và chị, lớn lên (1557) theo cha tới ở Pesaro và Urbino làm quen với nếp sống trưởng giả chốn triều ca. Năm 1559 Tasso đi Venice. Từ 1560 đến 1565 ông về Padua học luật. Hai bài thơ xuất sắc đầu tiên của ông viết về hai mối tình đầu với Eleonora Santivale và Laura Peperara, tuy nhiên không ai tìm ra manh mối gì về hai nhân vật nữ này. Đời Tasso nhiều lúc thanh thản phong lưu tột bậc, nhưng cũng đôi khi lao đao khổ đốn. Từng đi nhiều ở Ý và ở Pháp (nhất là Paris). Thi phẩm rất phong phú, nhưng độc đáo nhất là tập sử thi Gerusalemme Liberata (1580),

Tasso là bạn thân của Scipione Gonzaga sau là Hồng y. Cuối năm 1565 ông thôi học, theo giúp Hồng y Luigi d'Este. Huyền thoại đời ông là mối oan tình với Leonora, em gái huân tước Filippo d'Este trong khi ông lưu lại nhà huân tước. Giai thoại phổ biến nhất kể một lần vì mất bình tĩnh ông đã phóng dao tới một tên quân hầu vì ngờ nó theo dõi khi ông nói chuyện với Lucrezia một cô em gái khác của huân tước d'Este. Sau đó ông bị thất sủng, rồi bị huân tước hạ ngục, rồi bị giam cầm bảy năm liền (1579-1586) ở Ospedale di Sant'Anna, may sau có một vị trong hàng giáo phẩm là Angelio Grillo và hoàng tử Mantua là Vincenzo Gonzaga can thiệp mới được phóng thích. Mãi tới những năm gần cuối đời, thi hào mới được các giới chức tôn giáo và triều đình phục hồi danh dự.

Vở kịch Tancredi của Voltaire (1694-1778):

Kịch bản Tancredi của Voltaire cũng là câu chuyện về chàng hiệp sĩ Ý Tancredi, nhưng hơi khác với nhân vật của thi hào Tasso và khác hẳn với nhân vật lịch sử. Truyện kể :

Tancredi dời Syracuse sang giúp vua xứ Byzance. Nơi đây chàng gặp con gái hiệp sĩ trưởng Argire là Arménaide, yêu nàng và cả hai nguyện sẽ kết hợp thành vợ chồng. Chẳng may Arménaide phải theo cha về Syracuse. Triều đình Syracuse đồng thanh lên án Tancredi đã bỏ nước theo vua xứ nghịch, và tước danh hiệu hiệp sĩ của chàng cùng tịch thu hết tài sản. Trong khi đó Argire hứa gả Arménaide cho hiệp sĩ Orbassan. Arménaide

cho tên gia nhân mang mật thư đi cầu cứu Tancredi, chẳng may tên gia nhân bị bắt cùng với bức thư. Phe cừu địch của Argire vu thác là nàng dâng thư cho tù trưởng Hồi giáo Solamir, xui đánh thành Syracuse. Arménaide cam chịu cảnh tù đầy mà không hé răng lộ chuyện tâm tình với ai. Giữa lúc đó Tancredi bí mật về Syracuse. Chàng đâu có hay biết gì, nên tin ngay những lời vu thác kia là thật : âm thầm đau khổ biết mấy vì người yêu vừa phụ tình vừa phản bội đất nước. Sau khi thách so kiếm với Orbassan, hạ đối thủ, rồi chàng quyết ý đi tìm cái chết hiên hách để quên mối tình xưa. Chàng đánh tan quân Hồi nhưng chính mình cũng bị thương. Quân sĩ diu chàng về trước Argire và Arménaide, lúc đó chàng mới thấu rõ hết sự tình thì đã muộn.

Dù sao được hội ngộ và kết duyên với người yêu trước khi nhắm mắt như vậy chàng đã mỉm cười nói : «Ta chết là đáng số, ta đã quá tin lời vu thác.»

Tancredi trong các vở nhạc kịch :

Nhiều nhạc sĩ danh tiếng Ý đã dựng truyện Tancredi thành nhạc kịch. Nhưng đáng kể nhất là vở nhạc kịch của Claudio Monteverdi (1567-1643) phỏng theo thi phẩm của Tasso và vở nhạc kịch của Gioacchino Rossini (1792-1868) phỏng theo truyện của Voltaire.

Nhận định riêng của chúng tôi

Chúng tôi nghĩ rằng Faulkner khi nhắc tới Bouillon và Tancred trong Carcassonne, Faulkner đã liên tưởng đến những nhân vật trong sử thi của Tasso, vì 3 lẽ sau đây :

1. Trong tập These Thirteen (Mười Ba Đoàn Thiên) của Faulkner, phần ba gồm ba truyện đầu đều có bối cảnh tại Ý, như vậy truyện thứ ba Carcassonne có thể được nghĩ là nước Ý còn liên hệ tới dòng tư tưởng của tác giả khi viết truyện này,

2. Tác giả vốn ôm mộng trở thành anh hùng chiến trận, nhưng rủi sớm bị thương tại chiến trường Pháp-Ý, nên có thể tác giả nhân cuộc Âu du (1924) qua thăm Ý đã muốn mượn nhân vật Tancredi trong sử thi Ý để bộc lộ tâm tình.

3. Tác giả cũng ôm mộng làm thi nhân nữa, mộng này cũng lở dờ luôn, có thể vì vậy tác giả mơ tưởng đến chàng hiệp sĩ thi nhân đa tình trong tác phẩm của Tasso để giải tỏa nỗi lòng.

(3) Mã đầu giáp ; Nguyên bản Anh văn của Faulkner là Chamfron bản dịch Pháp văn của nhà Gallimard 1949 là Chanfrein đều có nghĩa là phần giáp sắc che đầu ngựa. Chúng tôi dịch là mã đầu giáp.

(4) Quân thù của Chiên : Nguyên bản Anh văn : The Lamb's foes; bản Pháp văn sách đã dẫn : des ennemis de l'Agneau. Xin nhắc lại với độc giả lần nữa là trong truyện này Faulkner hướng ảo giác của ông về đoàn Thập tự chiến thời trung cổ xa xưa.

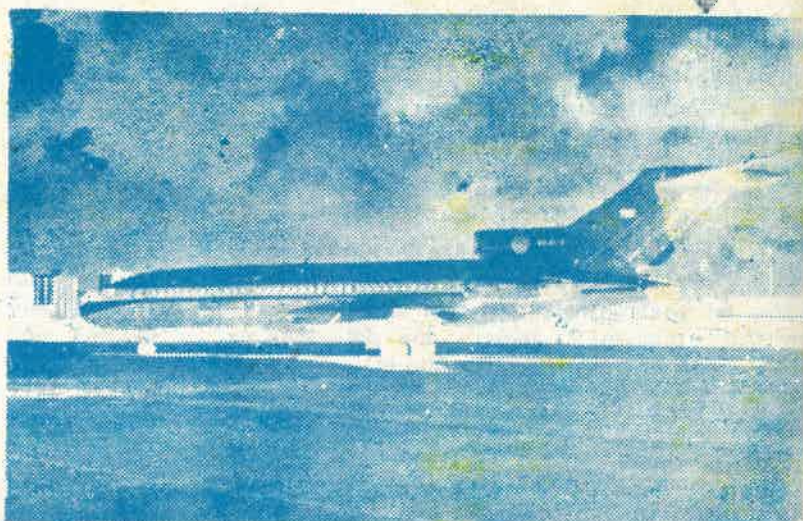


HÀNG-KHÔNG VIỆT-NAM

với Fan Jet **BOEING**

727

106
Hành
khách



★ **PHI-CƠ TỐI-TÂN**

SAIGON

900

NHATRANG

cây số / giờ

DANANG

CHÁNH-CUỘC QUỐC-NỘI

HUẾ

3, LÊ-LAI-SAIGON

Đ.T.: 90.426.90.358-90.359

MỖI
NGÀY. 2 chuyến bay Saigon - Đà Nẵng

. 1 chuyến bay Saigon - Huế

bằng Phấn Lực cơ BOEING 727 HÀNG KHÔNG VIỆT NAM